

TUẦN 1:

TOÁN

ÔN TẬP: KHÁI NIỆM VỀ PHÂN SỐ

I. Mục đích yêu cầu:

1. Biết đọc, viết phân số; Biểu diễn phép chia số tự nhiên cho số tự nhiên khác 0 dưới dạng phân số; Viết số tự nhiên dưới dạng phân số.
2. Rèn kĩ năng đọc; Viết phân số.
3. GD: Tính cẩn thận, trình bày sạch đẹp, khoa học.

II. Đồ dùng:

- Hình trong sgk.
- Bảng con.

III. Các hoạt động:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1. <u>Bài cũ:</u> Kiểm tra sách vở đồ dùng học tập môn Toán của HS.</p> <p>2. <u>Bài mới:</u></p> <p>2.1. <u>Giới thiệu bài:</u> Giới thiệu bài, nêu yêu cầu tiết học.</p> <p>2.2. <u>Hệ thống kiến thức:</u> Hoạt động cả lớp.</p> <ul style="list-style-type: none">- Cùng cố hệ thống khái niệm về phân số, đọc viết phân số qua hình vẽ và ví dụ tr3 sgk.- Nhắc lại cách ghi phép chia số tự nhiên cho số tự nhiên khác 0; viết số tự nhiên dưới dạng phân số qua ví dụ trang 4 sgk.- Cho HS nhắc lại phần chú ý tr3, 4sgk. <p>2.3. <u>Luyện tập:</u></p> <p>Tổ chức cho học sinh lần lượt làm các bài tập tr4 sgk.</p> <p>-Bài 1: lần lượt cho HS đọc và nêu tử số của từng phân số.</p> <p>-Bài 2;3 Tổ chức cho HS viết vào bảng con ý đầu. Lưu ý HS cách trình bày. các ý còn lại cho HS làm vở. Cho HS đổi vở chấm NX.</p> <p>GV chấm, chữa bài nếu HS làm sai nhiều, hoặc chưa</p>	<p>HS chuẩn bị theo yêu cầu.</p> <p>HS theo dõi.</p> <p>-HS làm các ví dụ trong sgk theo hướng dẫn của GV. Rút ra phần ghi chú, nhắc lại ghi chú trong sgk.</p> <p>.</p> <p>HS lần lượt làm các bài tập trong sgk.</p> <p>-HS làm miệng bài 1.</p> <p>- HS làm vở và bảng con, đổi vở chữa bài.</p> <p>-HS làm vở.</p>

<p>hiều. +Đáp án đúng: a) $1 = \frac{6}{6}$ b) $0 = \frac{0}{5}$</p> <p>2.4. <u>Củng cố dẫn dò:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> • Nhắc lại phần ghi chú tr3,4 sgk. • Hướng dẫn HS về nhà làm các bài tập trong vở bài tập. Học thuộc phần ghi chú trong sgk. 	<p>-HS nhắc lại ghi chú trong sgk.</p>
---	--

TẬP ĐỌC THƯ GỬI CÁC HỌC SINH

I. Mục đích yêu cầu:

1. Biết đọc nhấn giọng từ ngữ cần thiết, ngắt nghỉ ngơi đúng chỗ.
2. Hiểu nội dung bức thư:
 - Bác hồ khuyên HS nghe lời thầy, yêu bạn.
 - Học thuộc đoạn: “Sau 80 năm giờ... công học tập của các em”(Trả lời được câu hỏi 1,2,3).
3. Giáo dục: Ý thức trách nhiệm của HS trước lời dạy của Bác.

II. Đồ dùng: - Tranh minh họa bài học.

- Bảng phụ ghi đoạn luyện đọc.

III. Các hoạt động:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1. <u>Bài cũ:</u></p> <p>2. <u>Bài mới:</u></p> <p>2.1. Giới thiệu bài: Giới thiệu chủ điểm: Việt Nam-Tổ quốc em, giới thiệu bài bằng tranh minh họa.</p> <p>2.2. <u>Luyện đọc:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> -Gọi HS khá đọc bài. -Chia bài thành 2 đoạn. Tổ chức cho HS đọc nối tiếp đoạn kết hợp giải nghĩa từ khó (chú giải sgk). <p>Lưu ý HS đọc đúng các tiếng có phụ âm đầu: <i>tr/ch; s/x</i>(<i>Trường, chuyển, sung sướng...</i>)</p> <ul style="list-style-type: none"> -GV đọc mẫu toàn bài giọng đọc trù mến, thân ái,... <p>2.3. <u>Tìm hiểu bài:</u></p> <p>Tổ chức cho học sinh đọc thâm thảo luận và trả lời các</p>	<p>HS chuẩn bị theo yc.</p> <p>HS quan sát tranh, NX.</p> <p>-1HS khá đọc toàn bài.</p> <p>-HS luyện đọc nối tiếp đoạn.</p> <p>Luyện phát âm <i>tr/ch; s/x</i></p> <p>Đọc chú giải trong sgk.</p> <p>-HS nghe, cảm nhận.</p>

<p>câu hỏi 1,2,3 trong sgk.</p> <p>-Hỗ trợ HS câu hỏi 3: HS là người chủ tương lai,các em có trách nhiệm làm cho đất nước tươi đẹp hơn, sánh vai với các cường quốc năm châu.</p> <p>-GV chốt ý rút nội dung bức thư.</p> <p>2.4.Luyện đọc diễn cảm:</p> <p>-Hướng dẫn giọng đọc toàn bài.Treo bảng phụ chép đoạn “<i>Sau 80 năm...công học tập của các em</i>” hướng dẫn đọc.</p> <p>-Tổ chức cho HS luyện đọc diễn cảm và đọc thuộc lòng đoạn trên trong nhóm,thi đọc diễn cảm và học thuộc lòng trước lớp.NX bạn đọc.GV NX đánh giá.</p> <p>3.Củng cố-Dẫn dò:</p> <p>-Liên hệ:Em cảm nhận được điều gì qua bức thư của Bác gửi cho HS?</p> <p>-Nhận xét tiết học.</p> <p>-Dặn HS luyện đọc ở nhà,tiếp tục học thuộc đoạn theo yêu cầu câu 4 sgk.</p>	<p>-HS đọc thâm thảo luận trả lời câu hỏi trong sgk.</p> <p>-HS thảo luận ,phát biểu câu 3 theo ý hiểu của bản thân. Nhắc lại nội dung bức thư.</p> <p>-Học sinh luyện đọc trong nhóm.Thi đọc diễn cảm và đọc thuộc trước lớp. Nhận xét bạn đọc.</p> <p>-Cảm nhận được tình yêu thương vô bờ bến của bác Hồ dành cho HS,cho thế hệ trẻ.</p>
---	---

ĐẠO ĐỨC

EM LÀ HỌC SINH LỚP NĂM (TIẾT 1)

I.Mục đích yêu cầu:

1. **Kiến thức:**

- Biết HS lớp 5 là học sinh lớn nhất của trường,cần phải gương mẫu cho các em lớp dưới noi theo.

2. **GDKNS:** KN Tự nhận thức (Tự nhận thức được mình là học sinh lớp5).

II.Các hoạt động:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p><u>Bài cũ:</u></p> <p>-Học sinh nhắc lại ghi nhớ trong sgk.</p> <p>-Kiểm tra sự chuẩn bị ở nhà của HS</p> <p><u>Bài mới:</u></p> <p><u>Hoạt động 1:</u> Tổ chức thảo luận về kế hoạch phấn đấu:</p> <p>- Yêu cầu HS trình bày kế hoạch cá nhân của mình trong nhóm nhỏ.Gọi một số HS trình bày trước lớp,cả lớp trao đổi,nhận xét.GV nhận xét</p>	<p>-HS nhắc lại phần ghi nhớ.</p> <p>-HS chuẩn bị.</p> <p>-HS trình bày kế hoạch của mình trong nhóm,một số HS trình bày trước lớp.</p> <p>-Trao đổi, nhận xét.</p>

<ul style="list-style-type: none"> • Kết luận: Để xứng đáng là HS lớp 5, chúng ta cần phải quyết tâm phấn đấu, rèn luyện một cách có kế hoạch.. <p>Hoạt động 2: Tổ chức cho HS kể chuyện về những tấm gương tốt của HS lớp 5s, thảo luận cả lớp về những điều có thể học được từ những tấm gương đó.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Kết luận: Chúng ta cần học tập theo các tấm gương tốt của bạn bè để mau tiến bộ. <p>Hoạt động 3: Tổ chức sinh hoạt tập thể thi hát, múa, đọc thơ về chủ đề Trường em.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Kết luận: Chúng ta vui và tự hào vì mình là HS lớp 5, đồng thời chúng ta cần thấy được trách nhiệm phải học tập, rèn luyện để xứng đáng là HS lớp 5; xây dựng lớp, trường trở thành trường, lớp tốt. <p>Hoạt động cuối:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Hệ thống bài. • Đọc phần ghi nhớ trong sgk. • Dặn HS tiếp tục phấn đấu theo kế hoạch đã đề ra <ul style="list-style-type: none"> • Nhận xét tiết học. 	<p>-HS kể về những tấm gương tốt của HS lớp 5. Thảo luận cả lớp, nêu những điều có thể học được từ những tấm gương đó.</p> <p>-HS thi hát múa, theo tổ về chủ đề Trường em.</p> <p>-Đọc ghi nhớ trong sgk.</p>
--	--

Thứ ba ngày :23 tháng 8 năm 2011

TOÁN ÔN TẬP:TÍNH CHẤT CƠ BẢN CỦA PHÂN SỐ

I. Mục đích yêu cầu:

- 1 Biết tính chất cơ bản của phân số vận dụng tính chất cơ bản của phân số để rút gọn phân số và quy đồng mẫu số các phân số(trường hợp đơn giản).
2. Rèn kĩ năng làm các bài tập về rút gọn và quy đồng phân số.
3. GD tính cẩn thận, trình bày khoa học.

- II. **Đồ dùng:**
- GV: Bảng phụ
 - HS: Bảng con

III. Các hoạt động:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1. Bài cũ :- Kiểm tra toàn lớp</p> <p>+GV đọc cho HS viết một số phân số vào bảng con. Gọi một số học sinh đọc lại và nêu tử số và mẫu số của các phân số vừa viết.</p> <p>+Viết phân số có giá trị bằng 1.</p> <p>+Viết phân số có giá trị bằng 0.</p>	<p>-HS viết phân số vào bảng con.</p> <p>Đọc và nêu tử số và mẫu số của các phân số trên bảng con.</p>

<p>+Viết thương dưới dạng phân số và ngược lại. +Viết số tự nhiên dưới dạng phân số.</p> <p>2. <u>Bài mới:</u></p> <p><u>Hoạt động 1:</u> Giới thiệu bài:Giới thiệu,nêu yêu cầu tiết học <u>Hoạt động2:</u> Củng cố kiến thức: Lần lượt tổ chức hướng dẫn cho HS theo các bước tr5 sgk: -Nhắc lại tính chất cơ bản của phân số (sgk), lấy ví dụ, yêu cầu hs lấy ví dụ. -Nêu ứng dụng tính chất cơ bản của phân số để rút gọn và quy đồng theo các ví dụ tr5 sgk.Yêu cầu HS lấy ví dụ.</p> <ul style="list-style-type: none">• GV chốt ý nhắc lại tính chất cơ bản của phân số,cách rút gọn, quy đồng phân số. <p><u>Hoạt động3</u> Luyện tập Lần lượt tổ chức cho HS làm các bài tập trong sgk tr6: Bài 1, 2: Hướng dẫn HS làm.Chia 3 tổ, mỗi tổ làm 1 phép tính vào vở,gọi đại diện tổ lên bảng làm, nhận xét chữa bài.</p> <ul style="list-style-type: none">➤ Hỗ trợ:ý b bài tập 2 khuyến khích HS làm theo cách đơn giản: Quy đồng trường hợp mẫu số này chia hết cho mẫu số kia. <p>Bài 3:GV treo bảng phụ ghi các phân số bài 3, tổ chức cho các tổ thi nói các phân số bằng nhau nhanh và đúng nhất. GV nhận xét tuyên dương tổ thắng cuộc.</p> <p><u>Hoạt động cuối:</u> *Hệ thống bài</p> <ul style="list-style-type: none">*Dẫn HS về nhà làm các bài tập trong vở bài tập*Nhận xét tiết học.	<p>-Học sinh theo dõi ví dụ,nhắc lại tính chất cơ bản của phân số. -HS lấy ví dụ.</p> <p>HS làm bài tập 1,2 vào vở, nhận xét bài trên bảng,chữa bài đúng vào vở.</p> <p>-HS thi tìm các phân số bằng nhau.</p> <p>Nhắc lại tính chất cơ bản của phân số, cách rút gọn và quy đồng phân số.</p>
---	--

Tiết 2:

CHÍNH TẢ (Nghe-Viết)

VIỆT NAM THÂN YÊU

I.Mục đích yêu cầu:

- 1.HS Nghe – viết đúng bài chính tả, không mắc quá 5 lỗi trong bài, trình bày đúng hình thức thơ lục bát.
2. Tìm được tiếng thích hợp với ô trống theo yêu cầu của bài tập 2; thực hiện đúng BT3
3. GD lòng yêu nước, tự hào về những truyền thống tốt đẹp của nhân dân Việt Nam.

II.Đồ dùng:

1. Bảng phụ
2. Vở bài tập Tiếng Việt.

III. Các hoạt động:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh									
<p><u>Hoạt động 1:</u> Kiểm tra sách vở đồ dùng của HS</p> <p><u>Hoạt động 2:</u> Giới thiệu bài, nêu yêu cầu của tiết học.</p> <p><u>Hoạt động 3:</u> Hướng dẫn HS Nghe –viết bài chính tả: -GV đọc bài viết với giọng rõ ràng,phát âm chính xác. -Nêu câu hỏi tìm hiểu nội dung bài: +Đoạn thơ nói lên những cảnh đẹp nào của quê hương? +Câu thơ nào nói lên những phẩm chất của con người Việt Nam? Hướng dẫn HS viết đúng danh từ riêng(<i>Việt Nam,Trường Sơn</i>);Từ dễ lẫn(<i>mênh mông,biển lúa,dập dờn</i>) -Tổ chức cho HS nghe-viết,soát sửa lỗi. -Chấm,NX, chữa lỗi HS sai nhiều.</p> <p><u>Hoạt động 4:</u> Tổ chức cho HS làm bài tập chính tả cùng cô quy tắc viết với <i>ng/ngh,g/gh,c/k</i>. -<u>Bài 1</u>(tr 6 sgk): Cho HS làm cá nhân vào vở BT,HS đổi vở chữa bài,GV gọi HS khá chữa bài trên bảng phụ.</p> <p><u>Đáp án đúng:</u> Các từ cần điền lần lượt là:<i>ngày,ghi,ngát,ngữ,nghi,gái,có,ngày,của,kết,của,kiên ki</i></p> <p>-<u>Bài 2</u>(tr 7 sgk): Tổ chức cho HS làm nhóm vào bảng nhóm.NX chữa bài trên bảng.</p> <p><u>Đáp án đúng:</u> Âm đầu đứng trước i, e, ê Đứng trước các âm còn lại</p> <table border="0" style="width: 100%;"> <tr> <td>Âm “cờ”</td> <td>Viết là <i>k</i></td> <td>Viết là <i>c</i></td> </tr> <tr> <td>Âm “gờ”</td> <td>Viết là <i>gh</i></td> <td>Viết là <i>g</i></td> </tr> <tr> <td>Âm “ngờ”</td> <td>Viết là <i>ng</i></td> <td>Viết là <i>ng</i></td> </tr> </table> <p><u>Hoạt động cuối:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> • Hệ thống bài, liên hệ GD HS. • Dẫn HS luyện viết chính tả ở nhà. • Nhận xét tiết học. 	Âm “cờ”	Viết là <i>k</i>	Viết là <i>c</i>	Âm “gờ”	Viết là <i>gh</i>	Viết là <i>g</i>	Âm “ngờ”	Viết là <i>ng</i>	Viết là <i>ng</i>	<p>-HS chuẩn bị sách vở , đồ dùng học môn Chính tả.</p> <p>-HS mở sgk tr6</p> <p>-HS theo dõi bài viết trong sgk. Thảo luận nội dung đoạn viết.</p> <p>-HS luyện viết từ tiếng khó vào bảng con</p> <p>-HS nghe viết bài vào vở. Đổi vở soát sửa lỗi.</p> <p>-HS lần lượt làm các bài tập.</p> <p>-HS làm bài 1 vào Vở bài tập,đổi vở chữa bài .</p> <p>HS làm nhóm,chữa bài,Nhắc lại quy tắc viết chính tả với <i>g/gh,ng/ngh,c/k</i></p> <p>HS nhắc lại quy tắc viết chính tả đã học.</p>
Âm “cờ”	Viết là <i>k</i>	Viết là <i>c</i>								
Âm “gờ”	Viết là <i>gh</i>	Viết là <i>g</i>								
Âm “ngờ”	Viết là <i>ng</i>	Viết là <i>ng</i>								

Tiết 3:

**KHOA HỌC
SỰ SINH SẢN**

I.Mục đích yêu cầu:

1.–HS nhận biết được mọi người đều do bố mẹ sinh ra và có một số đặc điểm giống với bố, mẹ của mình.

-Bước đầu hiểu được ý nghĩa của sự sinh sản.

2.GDKNS: Kỹ năng phân tích và đối chiếu các đặc điểm của bố, mẹ và con cái để rút ra nhận xét bố mẹ và con cái có đặc điểm giống nhau.

3.GD bước đầu có được tình cảm gắn bó trong gia đình, quan hệ với những người có cùng huyết thống.

II. Đồ dùng:

-Bộ phiếu dùng cho trò chơi: “*Bé là con ai*”

-Hình trang 4,5 sgk..

III.Các hoạt động:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1.Bài cũ : Kiểm tra sách vở ,đồ dùng học tập môn Khoa học của HS.</p> <p>2Bài mới:</p> <p>Hoạt động 1: Giới thiệu bài:-Giới thiệu chương trình môn Khoa học lớp 5.</p> <p>-Giới thiệu chủ đề “<i>Con người và sức khoẻ</i>”;Giới thiệu bài.</p> <p>Hoạt động2: Thực hiện yêu cầu 1(ý 1) bằng hình thức tổ chức trò chơi “<i>Bé là con ai</i>”theo nhóm đôi.</p> <p>-GV phổ biến cách chơi, phát phiếu dùng cho trò chơi.</p> <p>-Tổ chức cho HS chơi theo hướng dẫn.</p> <p>-Nhận xét, tuyên dương nhóm thắng cuộc. Đặt câu hỏi thảo luận:</p> <p>+Tại sao chúng ta tìm được bố mẹ cho các em bé?</p> <p>+Qua trò chơi,các em rút ra được điều gì?</p> <ul style="list-style-type: none"> • Kết Luận:<i>Mọi trẻ em đều do bố mẹ sinh ra và có những đặc điểm giống với bố,mẹ của mình.</i> <p>Hoạt động3: Thực hiện yêu cầu 1(ý 2) bằng hình thức thảo luận nhóm đôi với các hình tr 4,5 sgk:</p> <p>-Yêu cầu HS QS hình, đọc lời thoại giữa các nhân vật trong hình.</p> <p>-Thảo luận ,trình bày kết quả thảo luận.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Kết Luận: <i>Nhờ có sự sinh sản mà các thế hệ trong mỗi gia đình,giòng họ được duy trì kế tiếp nhau.</i> <p>Hoạt động cuối:</p>	<p>-HS chuẩn bị.</p> <p>HS theo dõi.</p> <p>-HS tham gia trò chơi theo hướng dẫn.</p> <p>-HS thảo luận ,phát biểu ý kiến.</p> <p>-HS nhắc lại kết luận cho HĐ trên.</p> <p>-HS quan sát hình, đọc lời thoại, thảo luận nhóm đôi; trình bày KQ thảo luận.</p> <p>-HS liên hệ, giới thiệu về gia đình mình.</p> <p>-Nhắc lại KL cho HĐ trên.</p> <p>-Đọc mục Bạn cần biết tr5 sgk.</p>

<ul style="list-style-type: none"> • Hệ thống bài. • Dẫn HS học thuộc mục Bạn cần biết trong sgk; chuẩn bị cho bài: “<i>Nam hay nữ</i>”. • Nhận xét tiết học. 	
---	--

Tiết4: **LUYỆN TỪ VÀ CÂU**
TỪ ĐỒNG NGHĨA

I. Mục đích yêu cầu:

1. HS bước đầu hiểu từ đồng nghĩa là những từ có nghĩa giống nhau hoặc gần giống nhau; hiểu thế nào là từ đồng nghĩa hoàn toàn, từ đồng nghĩa không hoàn toàn.
2. Rèn kĩ năng làm các bài tập tìm từ đồng nghĩa, đặt câu với cặp từ đồng nghĩa theo mẫu.
3. GD tính cẩn thận, hợp tác nhóm trong học tập.

II. Đồ dùng: -GV: Bảng phụ

-HS: Bảng nhóm, vở bài tập Tiếng Việt.

III. Các hoạt động:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>3. Bài cũ: Kiểm tra sách vở.</p> <p>4. Bài mới:</p> <p>Hoạt động 1: Giới thiệu bài: Giới thiệu, nêu yêu cầu tiết học</p> <p>Hoạt động 2: Tổ chức hướng dẫn HS làm các bài tập phần Nhận xét (tr7 sgk)</p> <p>Bài 1: Yêu cầu HS đọc yêu cầu, nội dung bài 1. GV ghi từ in đậm trong sgk lên bảng. Gọi HS trả lời. chốt lời giải đúng:</p> <p>Nghĩa của các từ này giống nhau.</p> <ul style="list-style-type: none"> • KL: Những từ có nghĩa giống nhau như vậy gọi là từ đồng nghĩa. <p>Bài 2: Tổ chức cho HS thảo luận, trao đổi, phát biểu ý kiến. GV nhận xét, chốt lời giải đúng:</p> <p>-Xây dựng và kiến thiết có thể thay thế cho nhau được vì nghĩa của các từ đó giống nhau hoàn toàn.</p> <p>-vàng xộm-vàng lịm-vàng hoe không thay thế cho nhau vì nghĩa của chúng không giống nhau hoàn toàn.</p> <ul style="list-style-type: none"> • GV chốt ý, rút ghi nhớ trong sgk. Khuyến khích HS khá giỏi lấy ví dụ về từ đồng nghĩa. <p>Hoạt động: Luyện tập:</p>	<p>-HS chuẩn bị.</p> <p>HS theo dõi.</p> <p>-HS đọc yêu cầu bài 1, thảo luận cả lớp, phát biểu, thống nhất ý kiến.</p> <p>-HS trao đổi nhóm đôi, phát biểu, thống nhất ý kiến.</p> <p>-HS đọc ghi nhớ trong sgk. lấy ví dụ về từ đồng nghĩa.</p> <p>-HS đọc yêu cầu trong sgk. làm vào</p>

<p><u>Bài 1</u>: Tổ chức cho HS đọc yêu cầu, suy nghĩ, phát biểu trước lớp. GV nhận xét, chốt lời giải đúng: - nước nhà-non sông; hoàn cầu-năm châu.</p> <p><u>Bài 2</u>: Chia 3 tổ, mỗi tổ 2 nhóm làm 1 từ, thi tìm từ theo nhóm. GV nhận xét đánh giá tuyên dương tổ, nhóm tìm được nhiều từ nhất.</p> <p><u>Bài 3</u>: Tổ chức cho HS làm vào vở. Gọi một số HS đọc cặp câu mình đặt trước lớp. GV nhận xét.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Hỗ trợ: Khuyến khích HS khá giỏi đặt câu với 2,3 cặp từ đồng nghĩa tìm được ở BT3. <p>Hoạt động cuối:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Hệ thống bài • Dẫn HS học thuộc ghi nhớ, làm lại bài tập 2 vào vở. • Nhận xét tiết học. 	<p>vở bài tập, đọc kết quả trước lớp, nhắc lại kết quả đúng.</p> <p>-HS làm vào bảng nhóm. Nhận xét, bổ sung trên bảng nhóm.</p> <p>-Mỗi HS đặt 2 câu với 1 cặp từ đồng nghĩa, đọc câu đặt được trước lớp, nhận xét câu của bạn</p> <p>-HS nhắc lại ghi nhớ trong sgk.</p>
---	--

Tiết 5

KỸ THUẬT: ĐÍNH KHUY HAI LỖ.

I/ Mục tiêu

1. Biết cách đính khuy hai lỗ.
2. Đính được ít nhất một khuy hai lỗ. khuy đính tương đối chắc chắn.

II/ Đồ dùng dạy học:

- Mẫu đính khuy hai lỗ
- Một số sản phẩm may mặc được đính khuy hai lỗ.
- Vật liệu và dụng cụ cần thiết.

III/ Các hoạt động:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>5. Bài cũ: Kiểm tra đồ dùng</p> <p>6. Bài mới:</p> <p>Hoạt động 1: Giới thiệu bài: Giới thiệu, nêu yêu cầu tiết học</p> <p>Hoạt động 2: Quan sát và nhận xét mẫu</p> <ul style="list-style-type: none"> -GV đặt câu hỏi định hướng quan sát mẫu. -Giới thiệu mẫu đính khuy – hướng dẫn. - Tổ chức cho học sinh quan sát khuy đính trên sản phẩm 	<p>-HS chuẩn bị.</p> <p>HS theo dõi.</p> <ul style="list-style-type: none"> -Quan sát hình 1b(sgk) Nêu nhận xét về đường chỉ đính khuy - Quan sát, nêu nhận xét về khoảng cách giữa các khuy

<p>- GV tóm tắt nội dung chính.</p> <p><u>Hoạt động 3 : Hướng dẫn thao tác kỹ thuật</u></p> <p>- Hướng dẫn mục II (sgk) - đặt câu hỏi</p> <p>- GV hướng dẫn từng thao tác</p> <p>- Nx và hướng dẫn thực hiện thao tác quần chỉ quang chân khuy</p> <p>- HD nhanh lần thứ 2 các bước</p> <p>- Tổ chức cho hs thực hành gấp nẹp, khâu lược nẹp, vạch dấu các điểm.</p> <p><u>Hoạt động cuối :</u></p> <p>- Hệ thống lại bài</p> <p>- Về nhà tập lại để chuẩn bị cho tiết sau thực hành.</p>	<p>- Đọc, nêu các bước trong quy trình- cách vạch dấu- chuẩn bị...</p> <p>- 1,2 học sinh lên bảng thực hiện thao tác.</p> <p>- Quan sát khuy được đính trên sản phẩm và trả lời câu hỏi trong sgk.</p> <p>- 1,2 hs nhắc lại và thực hiện các thao tác</p>
---	---

Thứ tư, Ngày soạn: 23 tháng 8 năm 2011

Ngày dạy: 24 tháng 8 năm 2011

Tiết 1:

**KHOA HỌC
NAM HAY NỮ (T1)**

I. Mục đích yêu cầu:

Nhận ra sự cần thiết phải thay đổi một số quan niệm của xã hội về vai trò của nam, nữ.

Tôn trọng các bạn cùng giới và khác giới, không phân biệt nam nữ.

GDKNS: Kỹ năng trình bày suy nghĩ của mình về các quan niệm nam, nữ trong xã hội.

II. Đồ dùng:

- Phiếu có nội dung như trang 6 sgk.

- Hình trang 6, 7 sgk..

III. Các hoạt động:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
--------------------------------	-------------------------------

<p><u>1. Bài cũ :</u></p> <p>-HS 1: Hãy nói ý nghĩa của sự sinh sản đối với mỗi gia đình, dòng họ?</p> <p>-HS2: Điều gì xảy ra nếu con người không có khả năng sinh sản?</p> <p>GV nhận xét ghi điểm.</p> <p><u>2. Bài mới:</u></p> <p><u>Hoạt động 1: Giới thiệu bài:</u>-Giới thiệu bài, nêu yêu cầu tiết học..</p> <p><u>Hoạt động 2:</u> Thực hiện yêu cầu 1 bằng hình thức thảo luận nhóm theo các câu hỏi 1,2,3 tr6 sgk.</p> <p>-Gọi đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận của nhóm mình.</p> <p>-Gv nhận xét.</p> <ul style="list-style-type: none">• Kết Luận: Mục Bạn cần biết trang 7 sgk. <p><u>Hoạt động 3:</u> Thực hiện yêu cầu 2 bằng hình thức tổ chức trò chơi như yêu cầu trang 8 sgk:</p> <p>-Phát các tấm phiếu có nội dung như tr8 sgk, yêu cầu HS sắp xếp theo nhóm vào bảng nhóm kẻ bảng như tr8 sgk.</p> <p>-Yêu cầu các nhóm trình bày kết quả ,giải thích cách sắp xếp của nhóm mình.</p> <p>-GV nhận xét, đánh giá, tuyên dương nhóm sắp xếp nhanh và đúng.</p> <p><u>Hoạt động cuối:</u></p> <ul style="list-style-type: none">• Nêu câu hỏi chuẩn bị cho tiết sau:<ul style="list-style-type: none">-Em biết gì về quan niệm xã hội hiện nay về nam và nữ?-Em đã gặp những trường hợp phân biệt đối xử giữa nam và nữ chưa?-Tại sao không nên phân biệt đối xử giữa nam và nữ?• Dẫn HS học thuộc mục Bạn cần biết trong sgk.• Nhận xét tiết học.	<p>-2 HS lên bảng trả lời. lớp nhận xét bổ sung.</p> <p>-HS theo dõi.</p> <p>-HS thảo luận nhóm theo các câu hỏi tr6 sgk.</p> <p>-Đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận.</p> <p>-Lớp nhận xét, bổ sung.</p> <p>-HS đọc mục Bạn cần biết tr7sgk.</p> <p>-HS nhận phiếu, thực hiện sắp xếp vào bảng nhóm.</p> <p>-đại diện nhóm trình bày, giải thích cách sắp xếp của nhóm mình.</p> <p>-lớp nhận xét, bổ sung, thống nhất ý kiến.</p> <p>HS nhắc lại mục Bạn cần biết trong sgk.</p>
--	--

ÔN TẬP: SO SÁNH 2 PHÂN SỐ

I. Mục đích yêu cầu:

- HS biết so sánh các phân số có cùng mẫu số, khác mẫu số.
- HS biết cách sắp xếp ba phân số theo thứ tự.
- Rèn kĩ năng làm các bài tập về so sánh phân số.

II. Đồ dùng: -Bảng nhóm ;bảng con

III. Các hoạt động:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1. Bài cũ :</p> <p>+HS 1: Rút gọn phân số: $\frac{15}{25} = \dots$</p> <p>+HS 2: quy đồng phân số: $\frac{3}{4}$ và $\frac{2}{5}$</p> <p>+HS 3 nhắc lại tính chất cơ bản của phân số.</p> <p>-GV nhận xét, ghi điểm.</p> <p>2. Bài mới:</p> <p>Hoạt động 1: Giới thiệu bài: Giới thiệu, nêu yêu cầu tiết học.</p> <p>Hoạt động 2. Hệ thống cách so sánh cùng mẫu và khác mẫu qua các ví dụ trong sgk (tr 6)</p> <p>-Nhắc lại cách so sánh, yêu cầu HS lấy ví dụ.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Hỗ trợ HS nắm được phương pháp chung so sánh phân số là làm cho chúng có cùng mẫu số rồi so sánh tử số. <p>Hoạt động 3: Luyện tập</p> <p>Lần lượt tổ chức cho HS làm các bài tập trong sgk tr7:</p> <p>Bài 1: Hướng dẫn HS làm. Yêu cầu HS dùng bút chì điền dấu > ; < ; = vào các phép tính trong sgk, sau đó lần lượt ghi kết quả lên bảng con. GV NX, gọi 1 số HS giải thích cách làm.</p> <p>Đáp án:</p> $\frac{4}{11} < \frac{6}{11}; \quad \frac{6}{7} = \frac{12}{14}; \quad \frac{15}{17} > \frac{10}{17};$ $\frac{2}{3} < \frac{3}{4}$ <p>Bài 2: Chia lớp thành 2 nhóm lớn. yêu cầu mỗi nhóm</p>	<p>- 3HS lên bảng. làm bài, trả lời .Lớp làm nháp. nhận xét bài trên bảng.</p> <p>-HS theo dõi các ví dụ.</p> <p>-Nhắc lại cách so sánh cùng mẫu và khác mẫu.</p> <p>-HS lấy ví dụ</p> <p>HS làm bài tập 1 vào sgk, trình bày bài trên bảng con, giải thích cách làm, chữa bài đúng vào vở.</p> <p>-HS làm bài vào vở. NX bài trên bảng nhóm. Chữa bài thống nhất kết quả.</p>

<p>làm 1 ý vào vở. 2 HS đại diện 2 nhóm làm bài vào bảng nhóm dán bảng lớp. NX, chữa bài.</p> <p>Đáp án: a) $\frac{5}{6}; \frac{8}{9}; \frac{17}{18}$ b) $\frac{1}{2}; \frac{5}{8}; \frac{3}{4}$</p> <p>Hoạt động cuối:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Hệ thống bài • Dẫn HS về nhà làm các bài tập trong vở bài tập • Nhận xét tiết học. 	<p>-HS nhắc lại cách so sánh phân số cùng mẫu và khác mẫu.</p>
---	--

Tiết 3

KỂ CHUYỆN LÝ TỰ TRỌNG

Bài 1(1):

I. Mục đích yêu cầu:

1. HS dựa vào lời kể của GV và tranh minh họa kể lại từng đoạn và toàn bộ câu chuyện.
2. Hiểu ý nghĩa câu chuyện :Ca ngợi Lý Tự Trọng giàu lòng yêu nước, dũng cảm bảo vệ đồng đội, hiên ngang bất khuất trước kẻ thù.
3. Rèn kĩ năng nói cho HS.
4. Giáo dục: Cảm phục, noi gương anh Lý Tự Trọng.

- II. Đồ dùng:** -Tranh minh họa bài học. Ảnh chân dung Lý Tự Trọng
-Băng giấy ghi lời chú giải cho các bức tranh..

III. Các hoạt động:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Bài cũ: Kiểm tra sách vở đồ dùng học tập môn Kể chuyện	HS chuẩn bị theo yc.
2. Bài mới:	
2.1. Giới thiệu bài: Cho HS quan sát ảnh chân dung của Lý Tự Trọng, giới thiệu câu chuyện..	HS quan sát ảnh .
2.2. Giáo viên kể: -GV kể lần 1, giải nghĩa một số từ khó: sáng dạ, mít tinh, Quốc tế ca.. -GV kể lần 2 kết hợp với tranh minh họa.	-HS nghe, quan sát tranh
2.3. Hướng dẫn HS kể: -Chia lớp thành 6 nhóm yêu cầu HS đọc yêu cầu của đề bài, thảo luận nhóm, tìm câu thuyết minh cho mỗi bức	-HS Thảo luận nhóm, tìm câu thuyết minh dưới mỗi bức tranh. Đại diện

<p> tranh.Gọi đại diện nhóm trả lời.Các nhóm khác nx bổ sung.</p> <ul style="list-style-type: none">• <u>GV hỗ trợ</u> :dán băng giấy ghi câu thuyết minh đúng dưới mỗi bức tranh: <p>-<u>Tranh 1</u>:Lý Tự Trọng rất sáng dạ nên được cử qua nước ngoài học.</p> <p>-<u>Tranh 2</u>:Khi về nước anh nhận nhiệm vụ chuyển nhận thư và tài liệu với các tổ chức Đảng bạn qua đường tàu biển</p> <p>-<u>Tranh 3</u>:Trong công việc Lý Tự Trọng rất nhanh trí,gan dạ và bình tĩnh.</p> <p>-<u>Tranh 4</u>:Trong một buổi mít tinh để cứu đồng chí anh đã bắn chết tên mật thámLơ-grăng và bị bắt.</p> <p>-<u>Tranh 5</u>:Trước toà án anh hiên ngang bảo vệ lý tưởng của mình.</p> <p><u>Tranh 6</u>:Trước pháp trường,anh hát vang bài Quốc tế ca..</p> <p>2.4.<u>Tổ chức cho HS kể và trao đổi nội dung ý nghĩa của câu chuyện.</u></p> <p>-Tổ chức cho HS tập kể ,trao đổi trong nhóm.</p> <p>-Tổ chức cho HS thi kể nối tiếp từng đoạn,kể toàn bộ câu chuyện,đặt câu hỏi cho bạn trả lời về nội dung ý nghĩa câu chuyện.Nhận xét bạn kể.GV nx đánh giá.Chốt ý nghĩa câu chuyện</p> <p>3.<u>Củng cố-Dặn dò:</u></p> <p>-Liên hệ,GD:Em học được điều gì từ anh Lý Tự Trọng?</p> <p>-Nhận xét tiết học.</p> <p>-Dặn HS chuẩn bị cho tiết kể chuyện sau:Kể chuyện về anh hùng dân tộc hoặc danh nhân.</p>	<p>nhóm phát biểu.lớp nhận xét bổ sung.</p> <p>-Đọc lại câu thuyết minh dưới mỗi bức tranh.</p> <p>Học sinh kể nối tiếp trong nhóm.Trao đổi về nội dung chuyện.</p> <p>Thi kể trước lớp,nhận xét bạn kể.Bình chọn bạn kể hay nhất.</p> <p>HS nối tiếp phát biểu.</p>
--	--

Tiết 4:

TẬP ĐỌC

Bài 2(2): QUANG CẢNH LÀNG MẠC NGÀY MÙA

I.Mục đích yêu cầu:

- 1.Biết đọc diễn cảm một đoạn trong bài, nhấn giọng ở những từ ngữ tả màu vàng của cảnh vật.
 - Hiểu nội dung bức tranh làng quê vào ngày mùa rất đẹp.
- 2.Giáo dục: Thể hiện được tình cảm của mình với quê hương đất nước.
 - Lồng ghép GDMT(gián tiếp)

II. **Đồ dùng** - Tranh minh họa bài học

III. **Các hoạt động:**

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1. Bài cũ: Gọi HS đọc bài “<i>Thư gửi các học sinh</i>” Trả lời câu hỏi 2,3 sgk tr5. -Gọi HS đọc thuộc lòng Đoạn “<i>Sau 80 năm....công học tập của các em</i>” NX,đánh giá,ghi điểm.</p> <p>2. Bài mới:</p> <p>2.1. Giới thiệu bài:Giới thiệu bài bằng tranh minh họa.</p> <p>2.2. Luyện đọc: -Gọi HS khá đọc bài.NX. -Chia bài thành 3đoạn.Tổ chức cho HS đọc nối tiếp đoạn kết hợp giải nghĩa từ khó (chú giải sgk). -GV đọc mẫu toàn bài giọng đọc chậm, dàn trải,nhấn giọng ở những từ ngữ tả màu vàng...</p> <p>2.3. Tìm hiểu bài: Tổ chức cho học sinh đọc thầm thảo luận và trả lời các câu hỏi trong sgk tr11. ✚ Khai thác câu 3 lồng ghép GDMT: Thời tiết của ngày mùa được miêu tả trong bài rất đẹp,con người mải miết say mê với công việc làm cho bức tranh quê thêm sinh động.Em có thể làm gì để giữ cho môi trường quê em luôn tươi đẹp như vậy? -GV chốt ý rút nội dung bài.(YC1)</p> <p>2.4. Luyện đọc diễn cảm:-Hướng dẫn giọng đọc toàn bài.Treo bảng phụ chép đoạn “<i>Màu lúa chín....phủ màu rơm vàng mới</i>” hướng dẫn đọc. -Tổ chức cho HS luyện đọc diễn cảm đoạn trên trong nhóm,thi đọc diễn cảm trước lớp.NX bạn đọc.GV NX đánh giá.</p> <p>3. Củng cố-Dẫn dò: -Liên hệ GD: Em cảm nhận được điều gì khi đọc bài văn? -Nhận xét tiết học. -Dặn HS luyện đọc ở nhà,trả lời câu hỏi trong sgk</p>	<p>3 HS lên bảng,đọc, trả lời câu hỏi. -Lớp NX,bổ sung.</p> <p>-HS quan sát tranh,NX.</p> <p>-1HS khá đọc toàn bài. -HS luyện đọc nối tiếp đoạn. Luyện phát âm l/n;?/~ Đọc chú giải trong sgk.</p> <p>-HS nghe,cảm nhận.</p> <p>-HS đọc thầm thảo luận trả lời câu hỏi trong sgk,NX bổ sung,thống nhất ý đúng.</p> <p>-HS liên hệ phát biểu .</p> <p>-Nhắc lại nội dung bài.</p> <p>-Học sinh luyện đọc trong nhóm.Thi đọc diễn cảm trước lớp.Nhận xét bạn đọc.</p> <p>HS liên hệ phát biểu theo ý hiểu.</p>

Thứ năm, Ngày soạn: 24 tháng 8 năm 2011

Ngày dạy: 25 tháng 8 năm 2011

Tiết 2:

TOÁN

Bài 4(4):

ÔN TẬP: SO SÁCH 2 PHÂN SỐ(TT)

I. Mục đích yêu cầu:

1. HS biết so sánh phân số với đơn vị; so sánh phân số cùng tử số.
2. Rèn kĩ năng làm các bài tập về so sách phân số.
3. GD tính cẩn thận, trình bày khoa học.

II. Đồ dùng:

-Bảng nhóm ;bảng con

III. Các hoạt động:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p><u>1. Bài cũ :</u></p> <p>+HS làm bảng con: Điền dấu thích hợp: $\frac{5}{7} \dots \frac{4}{7}; \frac{3}{4} \dots \frac{2}{5}$</p> <p>+ Gọi 1 số HS nêu cách so sánh phân số cùng mẫu số, khác mẫu số?</p> <p>-GV nhận xét.</p> <p><u>2. Bài mới:</u></p> <p><u>1. Giới thiệu bài:</u> Giới thiệu, nêu yêu cầu tiết học.</p> <p><u>2. Tổ chức cho HS làm các bài tập trang 7 SGK.</u></p> <p><u>Bài 1:</u> Tổ chức cho HS bài vào bảng con. GV nhận xét, Nhắc lại đặc điểm của phân số bé hơn 1, lớn hơn 1, bằng 1:</p> <p>$\frac{3}{5} < 1$, vì phân số $\frac{3}{5}$ có tử số bé hơn mẫu số ($3 < 5$).</p> <p>$\frac{9}{5} > 1$, vì phân số $\frac{9}{5}$ có tử số lớn hơn mẫu số ($9 > 5$).</p> <p>$\frac{2}{2} = 1$, vì phân số $\frac{2}{2}$ có tử số bằng mẫu số ($2 = 2$)</p> <p><u>Bài 2:</u> Tổ chức cho HS làm vào vở. Đọc kết quả trước lớp, nêu nhận xét. GV nhận xét, chốt ý:</p> <p>-Trong 2 phân số có tử số bằng nhau, phân số nào có mẫu số bé hơn thì lớn hơn.</p> <p><u>Bài 3:</u> Chia mỗi tổ làm 1 ý vào vở. Đại diện tổ lên bảng làm</p> <ul style="list-style-type: none"> • Khuyến khích HS giải so sánh bằng nhiều cách. 	<p>- HS làm bảng con.</p> <p>-HS trả lời.</p> <p>-HS theo dõi.</p> <p>-HS làm bài tập 1 vào bảng con.</p> <p>-Nhắc lại đặc điểm của phân số lớn hơn 1, bé hơn 1, bằng 1.</p> <p>-HS làm vào vở.</p> <p>-HS nhắc lại cách so sánh phân số có tử số bằng nhau.</p> <p>-HS làm vào vở, chữa bài trên bảng</p>

<p>Bài 4: Hướng dẫn HS làm, yêu cầu HS làm vào vở, một học sinh giỏi làm vào bảng nhóm. GV nhận xét, chữa bài.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Không yêu cầu HS yếu phải hoàn thành bài này. <p>Hoạt động cuối:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Hệ thống bài • Dẫn HS về nhà làm các bài tập trong vở bài tập. • Nhận xét tiết học. 	<p>lớp.</p> <p>-HS làm bài vào vở. NX bài trên bảng nhóm. chữa bài đúng vào vở.</p> <p>-HS nhắc lại cách so sánh phân số với 1, so sánh phân số có cùng tử số.</p>
---	--

Tiết 3: TẬP LÀM VĂN

Bài 1(1): CẤU TẠO BÀI VĂN TẢ CẢNH

I. Mục đích yêu cầu: Giúp HS:

1. -Nắm được cấu tạo 3 phần(*mở bài, thân bài, kết bài*) của một bài văn tả cảnh..
- Chi rõ được cấu tạo của bài *Nắng trưa*.
2. Rèn kĩ năng nhận biết 3 phần của 1 bài văn tả.
3. **LGDGMT:** Cảm nhận được vẻ đẹp của môi trường thiên nhiên.

II. Đồ dùng –Bảng phụ, vở bài tập Tiếng Việt.

III. Các hoạt động:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>2 Bài mới:</p> <p>Hoạt động 1: Giới thiệu bài: -Giới thiệu chương trình môn Tập làm văn lớp 5. Giới thiệu bài, nêu yêu cầu tiết học.</p> <p>Hoạt động 2: Hướng dẫn HS làm Bài tập nhận xét.</p> <p>Bài 1: HS đọc thầm bài “<i>Hoàng hôn trên sông Hương</i>” xác định các phần, phát biểu ý kiến. GV nhận xét chốt lại lời giải đúng: Bài văn có 3 phần:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mở bài: từ đầu đến “...<i>rất yên tĩnh này</i>” - Thân bài: từ “<i>Mùa thu..... cũng chấm dứt</i>” - Kết bài: câu cuối. <ul style="list-style-type: none"> • LGDGMT: Giúp HS cảm nhận được vẻ đẹp của dòng sông Hương. 	<p>-</p> <p>HS đọc yêu cầu bài tập 1. Đọc thầm giải nghĩa từ khó trong bài. Màu ngọc lam, nhạy cảm, ảo giác.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cả lớp đọc thầm bài văn, xác định phần mở bài, thân bài, kết bài. - HS phát biểu ý kiến. - HS nêu lại 3 phần. - HS nêu lại:

Tiết 4:
LUY
ỆN
TỪ
VÀ
CÂU
Bài1(
1):
LUY
ỆN
TẬP
VỀ
TỪ
ĐỒNG
G
NGHĨ
A
I.Mục
dịch
yêu
câu:
 1. HS
 tìm
 được
 các từ
 đồng
 nghĩa
 chỉ
 màu
 sắc, đặt
 câu

Bài 2: HS đọc lướt 2 bài văn, trao đổi nhóm. Gọi đại diện nhóm trình bày. GV nhận xét, chốt lời giải đúng:
 - Bài “*Quang cảnh làng mạc ngày mùa*” tả từng bộ phận của cảnh.
 - Bài “*Hoàng hôn trên sông Hương*” tả sự thay đổi của cảnh theo thời gian.
Hoạt động 3: Chốt ý rút ghi nhớ trong sgk tr12. YCHS nhắc lại ghi nhớ.
Hoạt động 4: Tổ chức cho HS làm bài luyện tập:
 - Yêu cầu HS đọc thầm bài *Nắng trưa*, làm bài vào vở BT, phát biểu ý kiến. GV nhận xét, treo bảng phụ ghi lời giải đúng:
 - **Mở bài**(câu văn đầu): Nhận xét chung về nắng trưa.
 - **Thân bài** gồm 4 đoạn:
 + **Đoạn 1:** từ “*Buổi trưa...bức lên mãi*”:
 + **Đoạn 2** ; từ “*Tiếng gì...hai mí mắt khép lại*”:
 + **Đoạn 3:** từ “*Con gà nào.... bóng dưới cũng lặng im*”:
 + **Đoạn 4:** từ: “*Ấy thế mà....cây nốt thừa ruộng chưa xong*”
 - **Kết bài**(câu cuối): Cảm nghĩ về mẹ.
Hoạt động cuối:
 Hệ thống bài. Dặn HS học thuộc phần ghi nhớ trong sgk.
 Nhận xét tiết học.

Cả lớp đọc lướt bài nói và trao đổi theo nhóm.

- Đại diện các nhóm trình bày.

-

2 → 3 HS đọc nội dung phần ghi nhớ sgk.

- 1 vài em minh hoạ nội dung ghi nhớ bằng nói.

+ HS đọc yêu cầu của bài tập và bài văn Nắng trưa.

+ HS đọc thầm và trao đổi nhóm.

với 1 từ vừa tìm được. Hiểu nghĩa của các từ ngữ trong bài học. Chọn được từ thích hợp để hoàn chỉnh đoạn văn.

2. Rèn kĩ năng làm các bài tập tìm từ đồng nghĩa, đặt câu với từ đồng nghĩa .

3. GD tính cẩn thận, hợp tác nhóm trong học tập.

- II. Đồ dùng:** -Từ điển TV, bảng phụ
-Bảng nhóm, vở bài tập Tiếng Việt.

III. Các hoạt động:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1. Bài cũ: -HS1: đọc thuộc phần ghi nhớ tiết trước, lấy 2 ví dụ về từ đồng nghĩa? -HS2: Tìm đồng nghĩa với từ <i>học tập</i>? -GV nhận xét ghi điểm.</p> <p>2. Bài mới:</p> <p>Hoạt động 1: Giới thiệu bài: Giới thiệu, nêu yêu cầu tiết học</p> <p>Hoạt động 2: Hướng dẫn, tổ chức cho học HS làm bài tập.</p> <p>Bài 1: Gọi HS đọc yêu cầu. Tổ chức cho HS làm theo nhóm. Mỗi tổ 2 nhóm, tìm từ đồng nghĩa với 2 màu, mỗi nhóm tìm với 1 màu vào bảng nhóm: - Tổ 1: ý <i>a</i> và <i>c</i> - Tổ 2: ý <i>b</i> và <i>d</i> - Tổ 3: ý <i>c</i> và <i>b</i></p> <ul style="list-style-type: none"> Hỗ trợ: Phát một vài trang từ điển cho các nhóm làm bài. <p>-Gv nhận xét tuyên dương nhóm tìm được đúng, nhanh, nhiều từ.</p> <p>Bài 2: Yêu cầu mỗi HS đặt câu với 1 từ vừa tìm ở bài tập 1 vào vở BT. Gọi HS lần lượt đọc câu của mình trước lớp. -GV nhận xét, tuyên dương những HS đặt câu đúng và hay.</p> <p>Bài 3: Tổ chức cho HS làm vào vở BT. Gọi một HS lên bảng làm bài trên bảng phụ. G V nhận xét chữa bài: Những từ đúng là: <i>điên cuồng, nhô lên, sáng rực, gầm vang, hốt hủ..</i></p> <ul style="list-style-type: none"> Hỗ trợ: Cho HS đọc toàn bài đã hoàn chỉnh. <p>-Giải thích cho HS vì sao chọn</p>	<p>- 2HS lên bảng - Nêu một số từ ngữ thuộc chủ đề “Tổ quốc”. - Học sinh nghe</p> <p>-Lớp nhận xét bổ sung.</p> <p>-HS theo dõi.</p> <p>-HS đọc yêu cầu bài 1. -HS tra từ điển làm nhóm.. -Các nhóm dán kết quả lên bảng. -Nhận xét, bổ sung bài trên bảng nhóm.</p> <p>-HS đặt câu vào vở. Đọc câu trước lớp.</p> <p>-HS làm vào vở. Chữa bài trên bảng phụ.</p> <p>-Đọc lại bài văn đã hoàn chỉnh.</p> <p>HS nhắc lại ghi nhớ về từ đồng nghĩa.</p>

<p>các từ này mà không chọn từ khác.</p> <p><u>Hoạt động cuối:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> • Hệ thống bài • Dặn HS VN làm lại bài tập 1 vào vở. • Nhận xét tiết học. 	
---	--

Thứ sáu, Ngày soạn: 25 tháng 8 năm 2011

Ngày dạy 26 tháng 8 năm 2011

Tiết 2:

TOÁN

Bài 5(5):

PHÂN SỐ THẬP PHÂN

I. Mục đích yêu cầu:

1. HS biết đọc, viết phân số thập phân. Biết có thể chuyển một số phân số thành phân số thập phân.
2. Rèn kỹ năng làm các bài tập về đọc viết phân số.
3. GD tính cẩn thận, trình bày khoa học.

II. Đồ dùng: - Bảng nhóm ; bảng con

III. Các hoạt động:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p><u>1. Bài cũ</u> +HS làm bảng con: Điền dấu thích hợp:</p> <p>1..... $\frac{5}{7}$; $\frac{6}{5}$... $\frac{3}{4}$</p> <p>+ Gọi 1 số HS nêu cách so sánh phân số cùng tử số, So sánh phân số với 1?</p> <p>-GV nhận xét, ghi điểm.</p> <p><u>2. Bài mới:</u></p> <p><u>Hoạt động 1: Giới thiệu bài:</u> Giới thiệu, nêu yêu cầu</p> <p><u>Hoạt động 2. Giới thiệu phân số thập phân:</u></p> <p>-Giới thiệu đặc điểm của phân số thập phân, cách đọc , viết các phân số thập phân qua các ví dụ a trong sgk..</p> <p>-Giới thiệu cách chuyển một số phân số thành phân số thập phân qua vd b sgk.</p> <p>➤ KL: Các phân số có mẫu số là 10, 100, 1000... gọi là phân số thập phân. Một số phân số có thể viết thành phân số thập phân.</p> <p><u>Hoạt động 3:</u> Tổ chức cho HS làm bài luyện tập.</p> <p><u>Bài 1:</u> Tổ chức cho HS làm miệng: lần lượt gọi HS đọc các</p>	<p>- HS làm bảng con.</p> <p>-HS trả lời.</p> <p>-HS theo dõi.</p> <p>HS đọc các phân số thập phân. Lấy ví dụ về phân số thập phân. Lấy VD chuyển phân số thành phân số thập phân.</p> <p>-Nhắc lại KL.</p> <p>-HS làm miệng.</p> <p>-HS làm bảng con</p>

<p>phân số.</p> <p>Bài 2: GV đọc cho HS viết vào bảng con, NX bảng con, chữa bài.</p> <p>Bài 3: Yêu cầu HS chọn viết các phân số vào vở. Đọc kết quả trước lớp.</p> <p>Bài 4: Hướng dẫn HS làm, yêu cầu HS làm ý a, c vào vở. Gọi 2 HS lên bảng làm. GV nhận xét, chữa bài:</p> <p>a) $\frac{7}{2} = \frac{7 \times 5}{2 \times 5} = \frac{35}{10}$ c) $\frac{6}{30} = \frac{6 : 3}{30 : 3} = \frac{2}{10}$</p> <p>Hoạt động cuối:</p> <ul style="list-style-type: none"> Hệ thống bài Dẫn HS về nhà làm ý b, d BT4 sgk và các bài tập trong vở bài tập. Nhận xét tiết học. 	<p>-HS viết vào vở: $\frac{4}{10}$; $\frac{17}{1000}$</p> <p>-HS làm ý a, c vào vở chữa bài</p> <p>-HS nhắc lại đặc điểm của phân số thập phân..</p>
---	---

Tiết 3:

TẬP LÀM VĂN

Bài 2(2):

LUYỆN TẬP TẢ CẢNH

I. Mục đích yêu cầu: Giúp HS:

- Nêu được nhận xét về cách miêu tả cảnh vật trong bài *Buổi sáng trên cánh đồng*.
- Lập được dàn ý cho bài văn tả cảnh một buổi trong ngày.
- LGDGMT: Cảm nhận được vẻ đẹp của môi trường thiên nhiên qua bài *Buổi sáng trên cánh đồng*.

II. Đồ dùng – Bảng phụ, vở bài tập Tiếng Việt, bảng nhóm

III. Các hoạt động:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1. Bài cũ :-HS1: Nhắc lại ghi nhớ về cấu tạo bài văn tả cảnh? -HS2: Nhắc lại cấu tạo của bài bài năng trưa? .-GV nhận xét ghi điểm.</p> <p>2 Bài mới:</p> <p>Hoạt động 1: Giới thiệu bài: -Giới thiệu, nêu yêu cầu .</p> <p>Hoạt động 2: Hướng dẫn HS làm Bài tập luyện tập.</p> <p>Bài 1: HS đọc thầm bài “<i>Buổi sáng trên cánh đồng</i>” Tổ chức cho học sinh thảo luận nhóm trả lời câu hỏi a, b trong sgk -Gọi đại diện nhóm trả lời. GV nhận xét, chốt lời giải đúng: a) Những sự vật được miêu tả trong bài là: <i>vòm trời, giọt mưa, sợi cỏ, gánh rau, bó hoa huê, bầy sáo, cánh đồng lúa mùa thu, mặt trời mọc...</i></p>	<p>-2 HS lên bảng trả lời.</p> <p>-HS đọc thầm bài “<i>Buổi sáng trên cánh đồng</i>” Thảo luận trả lời câu hỏi a, b bài 1 trong sgk. Đại diện nhóm trình bày , các nhóm khác bổ sung thống nhất lời giải đúng.</p>

<p>b)TG đã sử dụng những giác quan:<i>thị giác,xúc giác...</i></p> <p>- Yêu cầu HS suy nghĩ làm câu c vào vở,phát biểu trước lớp.GV nhận xét,bổ sung.</p> <ul style="list-style-type: none"> • LGGDMT:Giúp HS cảm nhận được vẻ đẹp,sự trong lành của cánh đồng quê vào buổi sáng. <p>Bài 2:Hướng dẫn HS lập dàn ý bài văn tả một buổi trong ngày vào vở bài tập.Một số HS làm vào bảng nhóm.</p> <p>🚩 Hỗ trợ:cho HS quan sát tranh ảnh một số cảnh vườn cây,công viên,đường phố,nương rẫy,cánh đồng...</p> <p>🚩 Treo bảng phụ ghi dàn ý chung của bài văn tả cảnh:</p> <p><u>Mở bài:</u>giới thiệu cảnh vật định tả(cảnh gì?Tả vào thời gian nào trong ngày.)</p> <p><u>Thân bài:</u>-Tả bao quát chung-Tả chi tiết cảnh vật. (Hoặc:tả thay đổi của cảnh vật theo trình tự thời gian)</p> <p><u>Kết bài:</u>Nhận xét,cảm nghĩ của em về cảnh vật</p> <p>-GV chấm,chữa bài trên bảng nhóm.</p> <p>Hoạt động cuối:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Hệ thống bài. • Dặn HS làm lại bài 2 vào vở TLV • Nhận xét tiết học. 	<p>-HS làm ý c vào vở,phát biểu trước lớp.</p> <p>-HS phát biểu cảm nghĩ về cảnh đẹp của cánh đồng vào buổi sáng.</p> <p>-HS đọc yêu cầu bài 2.Lập dàn ý vào vở bài tập.Nhận xét,bổ sung bài trên bảng nhóm. Tự sửa dàn bài trong vở.</p> <p>-HS nhắc lại dàn ý chung của bài văn tả cảnh.</p>
---	--

Tiết 4: ĐỊA LÝ

Bài 1(1): VIỆT NAM ĐẤT NƯỚC CHÚNG TA

I.Mục đích yêu cầu: Giúp HS:

1. Mô tả sơ lược về vị trí địa lý và giới hạn nước Việt Nam.
2. Ghi nhớ diện tích phần đất liền Việt Nam,chi phần đất liền VN trên bản đồ,lược đồ.
3. GD ý thức trách nhiệm giữ gìn,bảo vệ lãnh thổ VN.

II.Đồ dùng -Bản đồ địa lý Việt Nam. Quả địa cầu.

III.Các hoạt động:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1.Bài cũ :Kiểm tra sách vở ,đồ dùng học tập môn Địa lý của HS.	-HS chuẩn bị.
2Bài mới: Hoạt động 1: Giới thiệu bài:-Giới thiệu chương trình môn	HS theo dõi.

<p>Địa lý lớp 5. Giới thiệu bài, nêu yêu cầu tiết học.</p> <p>Hoạt động 2: Tìm hiểu vị trí và giới hạn địa lý VN bằng hình thức thảo luận nhóm đôi.</p> <p>-Gọi một số HS lên bảng chỉ bản đồ trình bày kết quả trước lớp.</p> <p>➤ Kết luận: VN nằm trên bán đảo Đông Dương, thuộc khu vực ĐNA, là một bộ phận của châu Á, có vùng biển thông với đại dương nên thuận lợi trong việc giao lưu với các nước khác bằng đường bộ và đường biển, đường hàng không.</p> <p>Hoạt động 3: Tìm hiểu về hình dạng và diện tích bằng thảo luận nhóm theo các câu hỏi:</p> <p>- Phần đất liền nước ta có đặc điểm gì?</p> <p>- Diện tích nước ta khoảng bao nhiêu km²?</p> <p>- So sánh diện tích nước ta với DT một số nước trong bảng số liệu?</p> <p>-Gọi đại diện nhóm báo cáo, nhận xét. GV nhận xét.</p> <p>➤ Kết Luận: -Phần đất liền nước ta có hình chữ BS. Chiều dài 1650km, nơi hẹp nhất 50 km. DT khoảng 330.000 km²</p> <p>Hoạt động cuối:</p> <ul style="list-style-type: none">• Hệ thống bài. GD bước đầu có ý thức giữ gìn bảo vệ lãnh thổ VN• Dẫn HS học thuộc KL trong SGK• Nhận xét tiết học.	<p>-HS đọc SGK, quan sát bản đồ Chỉ vị trí, giới hạn của VN trên BĐ. -Chỉ một số Đảo và Quần đảo trên BĐ. -Nhắc lại KL.</p> <p>-HS thảo luận nhóm.</p> <p>-Đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận, Nhận xét bổ sung.</p> <p>-HS nhắc lại KL</p> <p>-HS đọc KL trong sgk tr56</p>
--	---

TUẦN 2

Từ 29/08/2011 đến 01/09/2011

THỨ	MÔN	BÀI DẠY
HAI	CHÀO CỜ TẬP ĐỌC TOÁN LỊCH SỬ ĐẠO ĐỨC	Chào cờ tuần 2 Nghìn năm văn hiến Luyện tập Nguyễn Trường Tộ mong muốn bình tân đất nước Em là học sinh lớp 5 (tiết 2)
BA	TOÁN CHÍNH TẢ KHOA HỌC LUYỆN TỪ & CÂU KỸ THUẬT	Ôn tập : phép cộng và phép trừ hai phân số Nghe – viết : Lương Ngọc Quyến Nam hay nữ (tiếp theo) Mở rộng vốn từ : Tổ Quốc Đính khuy hai lỗ (T2)
TƯ	KHOA HỌC TOÁN KỂ CHUYỆN TẬP ĐỌC ÂM NHẠC	Cơ thể chúng ta được hình thành như thế nào ? Ôn tập : Phép nhân và phép chia hai phân số Đã nghe, đã đọc. Sắc màu em yêu
NĂM	THỂ DỤC TOÁN TẬP LÀM VĂN LUYỆN TỪ & CÂU MỸ THUẬT	Hỗn số Luyện tập tả cảnh Luyện tập về từ đồng nghĩa
SÁU	THỂ DỤC TOÁN TẬP LÀM VĂN ĐỊA LÝ SINH HOẠT LỚP	Hỗn số (tiếp theo) Luyện tập làm báo cáo thống kê Địa hình và khoáng sản Sinh hoạt lớp tuần 2

--	--	--

Tuần 2:

Thứ hai, Ngày soạn: 28 tháng 8 năm 2011

Ngày dạy: 29 tháng 8 năm 2011

Tiết 2:

TẬP ĐỌC

Bài 3(3):

NGHÌN NĂM VĂN HIẾN

I. Mục đích yêu cầu:

1. Đọc trôi chảy toàn bài, đọc đúng văn bản khoa học.
-Hiểu nội dung :Nước Việt Nam có truyền thống khoa cử lâu đời. Đó là bằng chứng về nền văn hiến lâu đời (trả lời được các câu hỏi SGK)
2. Giáo dục: Tự hào về nền văn hiến của đất nước. Bước đầu có ý thức giữ gìn và phát huy.

II. Đồ dùng:

- Tranh minh họa bài học
- Bảng phụ ghi đoạn luyện đọc.

III. Các hoạt động:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1. <u>Bài cũ:</u> Gọi HS đọc và trả lời câu hỏi bài <i>Quang cảnh làng mạc ngày mùa.</i> -GV nhận xét ghi điểm.</p> <p>2. <u>Bài mới:</u></p> <p>2.1. <u>Giới thiệu bài:</u> Giới thiệu bài bằng tranh minh họa.</p> <p>2.2. <u>Luyện đọc:</u> -Gọi HS khá đọc bài. NX. -Chia bài thành đoạn. Tổ chức cho HS đọc nối tiếp đoạn kết hợp giải nghĩa từ khó (chú giải sgk). 👉 Lưu ý HS đọc đúng các tiếng có phụ âm đầu: <i>tr/ch; s/x</i> (<i>Triều đại, chúng tích, tiến sĩ...</i>), đọc đúng</p>	<p>- 3 HS lên bảng. Lớp nhận xét bổ sung</p> <p>HS quan sát tranh, NX.</p> <p>-1HS khá đọc toàn bài. -HS luyện đọc nối tiếp đoạn. Luyện phát âm <i>tr/ch; s/x</i> Đọc chú giải trong sgk.</p>

<p>bảng thống kê số liệu.</p> <p>-GV đọc mẫu toàn bài giọng đọc rõ ràng, rành mạch, nhấn giọng những từ ngữ thể hiện niềm tự hào.</p> <p>2.3. <u>Tìm hiểu bài:</u></p> <p>Tổ chức cho học sinh đọc thầm thảo luận và trả lời các câu hỏi 1,2,3 trong sgk.</p> <p>✚ Hỗ trợ HS câu hỏi 3, liên hệ giáo dục lòng tự hào về nền văn hiến lâu đời của đất nước ta.</p> <p>-GV chốt ý rút nội dung bài(yêu cầu 1, ý 2).</p> <p>2.4. <u>Luyện đọc diễn cảm:</u></p> <p>-Hướng dẫn giọng đọc toàn bài. Treo bảng phụ chép đoạn ghi số liệu, hướng dẫn đọc.</p> <p>-Tổ chức cho HS luyện đọc diễn cảm đoạn trên trong nhóm, thi đọc diễn cảm trước lớp. NX bạn đọc. GV NX đánh giá.</p> <p>3. <u>Củng cố-Dẫn dò:</u></p> <p>-Liên hệ: Em có thể làm gì để giữ gìn phát huy nền văn hiến của dân tộc?</p> <p>-Dặn HS luyện đọc ở nhà, trả lời câu hỏi trong sgk. chuẩn bị bài <i>Sắc màu em yêu</i>.</p>	<p>-HS nghe, cảm nhận.</p> <p>-HS đọc thầm thảo luận trả lời câu hỏi trong sgk.</p> <p>-HS thảo luận, phát biểu câu 3 theo ý hiểu của bản thân.</p> <p>-Nhắc lại nội dung bài.</p> <p>-Học sinh luyện đọc trong nhóm. Thi đọc diễn cảm trước lớp. Nhận xét bạn đọc.</p> <p>HS nhắc lại nội dung bài. liên hệ bản thân phát biểu.</p>
---	--

Tiết 3:

TOÁN

Bài 6(6):

LUYỆN TẬP


I. Mục đích yêu cầu:

1. Biết đọc, viết các phân số thập phân trên một đoạn của tia số. Chuyển một phân số thành phân số thập phân.
2. Rèn kĩ năng đọc; viết phân số thập phân.
3. GD: Tính cẩn thận, trình bày sạch đẹp, khoa học.

II. Đồ dùng: -Bảng con.

III. Các hoạt động:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1. <u>Bài cũ:</u></p> <p>-HS1: Làm bài 4 ý b(tr8)</p> <p>-HS2: Làm bài 4 ýd(tr8).</p> <p>Gọi một số HS nêu KL về phân số thập phân.</p> <p>-GV nhận xét ghi điểm.</p> <p>2. <u>Bài mới:</u></p>	<p>2 HS lên bảng làm.</p> <p>-Một số HS nhắc lại KL về phân số thập phân.</p> <p>-Lớp nhận xét, bổ sung.</p>

<p>2.1. Giới thiệu bài: Giới thiệu bài, nêu yêu cầu tiết học.</p> <p>2.2. tổ chức, hướng dẫn cho HS làm bài tập:</p> <p>Tổ chức cho học sinh lần lượt làm các bài tập tr9sgk.</p> <p>-Bài 1: GV vẽ tia số lên bảng, hướng dẫn HS cách làm. Gọi 1 HS lên bảng làm, lớp làm vào vở. Nhận xét bài trên bảng lớp. chữa bài vào vở. Gv nhận xét cho HS đọc lại các phân số từ $\frac{1}{10}$ đến $\frac{9}{10}$</p> <p>-Bài 2;3: Tổ chức cho HS viết vào bảng con ý đầu. Lưu ý HS trình bày. các ý còn lại cho HS làm vở. Cho HS đổi vở chấm X.</p> <p> Hỗ trợ: GV chấm, chữa bài nếu HS làm sai nhiều, hoặc chưa hiểu. Yêu cầu HS nêu cách chuyển các phân số thành phân số thập phân.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Đáp án đúng: <p>Bài2: $\frac{11}{2} = \frac{11 \times 5}{2 \times 5} = \frac{55}{10}$; $\frac{15}{4} = \frac{15 \times 25}{4 \times 25} = \frac{375}{100}$; $\frac{31}{5} = \frac{31 \times 2}{5 \times 2} = \frac{62}{10}$</p> <p>Bài3: $\frac{6}{25} = \frac{6 \times 4}{25 \times 4} = \frac{24}{100}$; $\frac{500}{1000} = \frac{500 : 10}{1000 : 10} = \frac{50}{100}$;</p> $\frac{18}{200} = \frac{18 : 2}{200 : 2} = \frac{9}{100}$ <p>2.4. Củng cố dẫn dò:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Hệ thống bài. • Hướng dẫn HS về nhà làm bài tập 4.5 tr9 sgk. <p>Nhận xét tiết học</p>	<p>-HS theo dõi.</p> <p>-HS lần lượt làm các bài tập trong sgk</p> <p>-HS làm bài 1 vào vở, 1 HS làm bảng lớp. NX bổ sung. Đọc lại các phân số trên tia số.</p> <p>- HS làm vở và bảng con, đổi vở chữa bài</p> <p>-Nêu cách chuyển phân số thành phân số thập phân.</p> <p>Nhắc lại ghi nhớ về phân số thập phân, chuyển phân số thành phân số thập phân.</p>
--	--

Tiết 4:

LỊCH SỬ

Bài 2(2):

NGUYỄN TRƯỜNG TỘ MONG MUỐN CANH TÂN ĐẤT NƯỚC

I. Mục đích yêu cầu: Giúp HS:

1. -Nắm được một vài đề nghị chính về cải cách của Nguyễn Trường Tộ với mong muốn làm cho đất nước giàu mạnh.
2. Bước đầu hiểu được những lý do khiến cho những cải cách của Nguyễn Trường Tộ không được vua quan nhà Nguyễn nghe theo và thực hiện.
3. Bước đầu biết được nhân dân đánh giá như thế nào về lòng yêu nước của Nguyễn Trường Tộ. Cảm phục lòng yêu nước của Nguyễn Trường Tộ.

II. Đồ dùng -Hình trong sgk. Phiếu học tập

III. Các hoạt động:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
-------------------------	------------------------

<p>1. Bài cũ :: Nêu những bản khoản của Trương Định khi nhận được lệnh vua?</p> <p>GV nhận xét ghi điểm</p> <p>2 Bài mới .</p> <p>Hoạt động 1: Giới thiệu bài: Giới thiệu bài, nêu yêu cầu tiết học.</p> <p>Hoạt động 2: Tổ chức hoạt động cả lớp: Gv giới thiệu sơ bộ về bối cảnh nước ta nửa sau thế kỉ XIX. - Cho HS quan sát tranh chân dung của Nguyễn Trường Tộ. Giới thiệu sơ lược về Nguyễn Trường Tộ</p> <p>Hoạt động 3: Chia lớp thành 3 nhóm, yêu cầu các nhóm thảo luận các theo câu hỏi trong PHT:</p> <p>N1: Những đề nghị canh tân đất nước của Nguyễn Trường Tộ là gì?</p> <p>N2: Những đề nghị đó có được triều đình thực hiện không vì sao?</p> <p>N3: Nhân dân đánh giá như thế nào về Nguyễn Trường Tộ?</p> <p>-Gọi đại diện nhóm báo cáo, nhận xét. GV nhận xét.</p> <ul style="list-style-type: none">• Kết Luận Một số đề nghị canh tân của Nguyễn Trường Tộ là: Đề nghị mở rộng quan hệ ngoại giao với nhiều nước. Thông thương với thế giới, thuê người nước ngoài giúp ta khai thác các nguồn lợi về biển, rừng, đất đai, khoáng sản. Mở các trường dạy đóng tàu, đúc súng, sử dụng máy móc. Triều đình không đồng ý với NTT vì vua quan nhà Nguyễn bảo thủ. Nhân dân NTT là người có lòng yêu nước, muốn canh tân để đất nước phát triển, khâm phục lòng yêu nước của NTT. <p>Hoạt động cuối: Liên hệ, GD: Tại Sao Nguyễn Trường Tộ lại được người đời sau kính trọng? Nêu cảm nghĩ của em về Nguyễn Trường Tộ?</p> <ul style="list-style-type: none">• Dẫn HS học theo câu hỏi tr 9 sgk• Nhận xét tiết học.	<p>HS lên bảng trả lời. Lớp nhận xét, bổ sung.</p> <p>-HS theo dõi.</p> <p>.HS theo dõi, quan sát tranh chân dung. Đọc trong sgk.</p> <p>HS đọc sgk thảo luận nhóm. Đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận. Lớp nhận xét, bổ sung. Thống nhất ý kiến.</p> <p>-HS nhắc lại ý chính của bài.</p> <p>HS liên hệ phát biểu.</p>
--	--

Tiết 5:

ĐẠO ĐỨC

Bài 1 (t2)

EM LÀ HỌC SINH LỚP NĂM (TIẾT 2)

I. Mục đích yêu cầu:

1. Có ý thức học tập, rèn luyện.

2. **Thái độ:** Vui và tự hào vì mình là học sinh lớp 5.

II. **Đồ dùng:** 1. Các truyện nói về tấm gương HS gương mẫu

2. Bản kế hoạch cá nhân, bài hát, thơ về đề tài trường em

III. **Các hoạt động:**

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>Bài cũ: Kiểm tra bài cũ:</p> <p>Hoạt động 1: Giới thiệu bài: Giới thiệu, nêu yêu cầu tiết học.</p> <p>Hoạt động 2: Tổ chức cho HS trình bày kế hoạch cá nhân đã chuẩn bị ở nhà trong nhóm nhỏ. Gọi một số HS trình bày trước lớp. Cả lớp trao đổi nhận xét. GV nhận xét</p> <ul style="list-style-type: none"> Kết luận: Để xứng đáng là HS lớp 5 chúng ta cần phải quyết tâm phấn đấu, rèn luyện một cách có kế hoạch. <p>Hoạt động 3: Tổ chức cho HS kể về các HS lớp 5 gương mẫu. Thảo luận về những điều có thể học được từ các tấm gương đó. GV nhận xét.</p> <p>📌 Hỗ trợ: giới thiệu thêm một số tấm gương tốt của HS lớp 5 cho HS tham khảo.</p> <ul style="list-style-type: none"> Kết luận: Chúng ta cần học tập những tấm gương tốt của bạn bè để mau tiến bộ. <p>Hoạt động cuối:</p> <ul style="list-style-type: none"> Củng cố, liên hệ GDHS bằng hình thức tổ chức cho HS thi hát, múa, đọc thơ, giới thiệu tranh về chủ đề Trường em, theo nhóm. GV nhận xét tuyên dương tổ nhóm, cá nhân. <p>📌 KL: Chúng ta tự hào khi là HS lớp 5, yêu quý, tự hào về trường mình, lớp mình. Đồng thời các em cũng thấy rõ trách nhiệm phải học tập, phấn đấu để xứng đáng là HS lớp 5, xây dựng trường, lớp mình trở thành trường lớp tiên tiến. Dặn HS Thực hiện theo kế hoạch đã đề ra. Chuẩn bị bài sau. Nhận xét tiết học. </p>	<p>-HS nhắc lại ghi nhớ của bài .</p> <p>-HS chuẩn bị</p> <p>-HS theo dõi.</p> <p>-HS trình bày , thảo luận trong nhóm. Một số HS trình bày trước lớp, cả lớp thảo luận nhận xét.</p> <p>-Một số HS giới thiệu về những tấm gương HS lớp 5 mà em biết. Cả lớp thảo luận, nêu những điều mình học được từ những tấm gương đó.</p> <p>-HS thi múa hát, đọc thơ, giới thiệu tranh về chủ đề Trường em. Liên hệ rút ra bài học cho bản thân.</p> <p>-Nhắc lại ghi nhớ trong sgk.</p>

Thứ ba, Ngày soạn: 29 tháng 8 năm

2011

Ngày dạy: 30 tháng 8 năm 2011

Tiết 1:

TOÁN

Bài 7(7): ÔN TẬP: PHÉP CỘNG, PHÉP TRỪ HAI PHÂN SỐ

I. Mục đích yêu cầu:

- 1- HS biết cộng, trừ hai phân số cùng mẫu số, hai phân số không cùng mẫu số.
2. Rèn kỹ năng làm các bài tập về cộng trừ phân số.
3. GD tính cẩn thận, trình bày khoa học.

- II. Đồ dùng:**
- GV: Bảng nhóm
 - HS: bảng con

III. Các hoạt động:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1. Bài cũ :</p> <p>-HS nhắc lại các cách so sánh phân số.</p> <p>-3 HS lên bảng làm lại BT 3 trong sgk.</p> <p>GV nhận xét, ghi điểm.</p> <p>2. Bài mới:</p> <p>Hoạt động 1: Giới thiệu bài: Giới thiệu, nêu yêu cầu tiết học</p> <p>Hoạt động 2: Củng cố cách cộng, trừ hai phân số</p> <p>-Hướng dẫn lại cách cộng, trừ phân số cùng mẫu, khác mẫu (sgk), lấy ví dụ, yêu cầu HS lấy ví dụ.</p> <ul style="list-style-type: none"> • GV chốt ý nhắc lại cách cộng, trừ hai phân số. <p>Hoạt động 3 Luyện tập</p> <p>Lần lượt tổ chức cho HS làm các bài tập trong sgk tr 10:</p> <p>Bài 1: Hướng dẫn HS làm. Chia tổ, mỗi tổ làm 2 phép tính vào vở: Tổ 1: ý a, ý b; Tổ 2: làm ý c, ý d</p> <p>-Gọi đại diện mỗi tổ 2 HS lên bảng làm, nhận xét chữa bài.</p> <p>a) $\frac{6}{7} + \frac{5}{8} = \frac{48}{56} + \frac{35}{56} = \frac{83}{56}$ d) $\frac{4}{9} - \frac{1}{6} = \frac{8}{18} - \frac{3}{18} = \frac{5}{18}$</p> <p>Bài 2: GV hướng dẫn mẫu ý a:</p> $3 + \frac{2}{5} = \frac{15+2}{5} = \frac{17}{5}$ <p>Tương tự các ý còn lại cho HS làm vào vở. Gọi HS lên bảng chữa bài.</p> <p>Bài 3: GV hướng dẫn HS làm:</p> <p>-Yêu cầu của BT là gì?</p> <p>-Muốn tìm số bóng màu vàng ta phải biết điều gì?</p> <p>-BT phải làm mấy phép tính? Đó là những phép tính nào?</p>	<p>-Một số HS nhắc lại các cách so sánh phân số</p> <p>- HS lên bảng làm BT 3 (mỗi HS làm 1 ý)</p> <p>-HS thực hiện cộng, trừ hai phân số cùng mẫu, khác mẫu theo hướng dẫn của GV. Nhắc lại cách thực hiện.</p> <p>-HS làm bài vào vở. Nhận xét. bài trên bảng. Chữa bài đúng vào vở.</p> <p>-HS Theo dõi mẫu. làm ý b, ý c vào vở.</p> <p>-HS đọc đề bài. Làm bài vào vở. Nhận xét bài trên bảng nhóm. Chữa bài đúng vào vở.</p>

<p>Tổ chức cho HS làm vào vở. 1HS giỏi làm bảng nhóm. Chăm i rong vở. Nhận xét bài trên bảng nhóm.</p> <p><u>Hoạt động cuối:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> • Hệ thống bài • Dẫn HS về nhà làm các bài tập trong vở bài tập <p>Nhận xét tiết học.</p>	<p>HS nhắc lại cách cộng, trừ phân số</p>
--	---

Tiết 2:

CHÍNH TẢ

Bài 2(2): (Nghe-Viết)

LƯƠNG NGỌC QUYẾN

I: Mục đích yêu cầu:

1-HS viết đúng, trình bày đúng bài chính tả *Lương Ngọc Quyến*.

-Ghi lại đúng phần vần của 8 đến 10 tiếng, chép đúng vần của các tiếng vào mô hình

2. Rèn kĩ năng viết , trình bày bài văn xuôi

3. Cảm phục lòng yêu nước , ý chí kiên cường bất khuất của nhà yêu nước Lương Ngọc Quyến.

II :Đồ dùng -Bảng phụ

III. Các hoạt động:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p><u>Hoạt động 1:</u> Kiểm tra bài cũ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhắc lại quy tắc viết chính tả với ng/ngh;g/gh;c/k. - Viết bảng con:ghê gớm;bát ngát;nghe ngóng;ki niệm... -GV nhận xét ghi điểm. <p><u>Hoạt động 2:</u>Giới thiệu bài,nêu yêu cầu của tiết học.</p> <p><u>Hoạt động 3:</u>Hướng dẫn HS Nghe –viết bài chính tả:</p> <ul style="list-style-type: none"> -GV đọc bài viết với giọng rõ ràng,phát âm chính xác. -Nêu câu hỏi tìm hiểu nội dung bài: +Tìm những chi tiết nói lên tinh thần bất khuất của Lương Ngọc Quyến? Hướng dẫn HS viết đúng danh từ riêng(<i>Lương Ngọc Quyến,Lương Văn Can,Đội Cấn,Thái Nguyên,Trung Quốc,Pháp...</i>);Từ dễ lẫn(<i>khoét,xìh sắt,giải thoát...</i>) -Tổ chức cho HS nghe-viết,soát sửa lỗi. -Chấm,NX, chữa lỗi HS sai nhiều. <p><u>Hoạt động 4:</u>Tổ chức cho HS làm bài tập chính tả củng cố cấu tạo của tiếng.</p> <p>-Bài 1(tr 6 sgk):Cho HS làm cá nhân vào vở BT,phát biểu ý kiến trước lớp.</p> <p>Đáp án đúng:</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Một số HS nhắc lại quy tắc viết : ng/ngh;g/gh;c/k. -HS viết bảng con,nhận xét . -HS theo dõi -HS theo dõi bài viết trong sgk. Thảo luận nội dung đoạn viết. -HS luyện viết từ tiếng khó vào bảng con -HS nghe viết bài vào vở. Đổi vở soát sửa lỗi. -HS lần lượt làm các bài tập: -HS làm bài 1 vào Vở bài.BT,phát

<p>a) <i>Trạng</i>(vần ang); <i>Nguyên</i>(vần uyên); <i>Nguyễn</i>(vần uyên); <i>Hiền</i>(vần iên) b) <i>làng</i>(vần ang); <i>Mộ</i>(vần ô); <i>Trạch</i>(vần ach); <i>huyện</i>(vần uyên); <i>Bình</i>(vần inh); <i>Giang</i>(vần ang) -Bài 2(tr 7 sgk): Tổ chức cho HS làm vở BT.1 HS làm bài trên bảng phụ.Nhận xét,chữa bài. <u>Hoạt động cuối:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> • Hệ thống bài,liên hệ GD HS • Dẫn HS luyện viết chính tả ở nhà • Nhận xét tiết học. 	<p>biểu trước lớp. HS Vở BT và bảng phụ,chữa bài trên bảng phụ. HS nhắc lại cấu tạo tiếng.</p>
---	--

Tiết3:

KHOA HỌC

Bài4(4):

NAM HAY NỮ(tiếp theo)

I.Mục đích yêu cầu:

- 1.HS nhận ra một số quan niệm xã hội về nam nữ;sự cần thiết phải thay đổi quan niệm này.
- 2.Ý thức được về giới tính của mình.
3. Có ý thức tôn trọng các bạn cùng giới và khác giới;không phân biệt bạn nam hay nữ.

* GDKNS: KN tự nhận thức và xác định giá trị của bản thân

II. Đồ dùng: -Phiếu học tập

III.Các hoạt động:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p><u>1.Bài cũ :</u> -HS 1:Nêu một vài điểm giống nhau và khác nhau giữa nam và nữ? -HS 2: Nêu những điểm khác biệt giữa nam và nữ về mặt sinh học?</p> <ul style="list-style-type: none"> • Gv nhận xét ghi điểm. <p><u>2Bài mới:</u> <u>Hoạt động 1: Giới thiệu bài:</u>Giới thiệu bài,nêu yêu cầu tiết học. <u>Hoạt động2:</u> Thực hiện yêu cầu bài học bằng thảo luận nhóm: 🚩 Nhóm 1:Bạn có đồng ý với các câu dưới đây không?hãy giải thích tại sao?: a)Công việc nội trợ là của phụ nữ. b)Đàn ông là người kiếm tiền nuôi cả gia đình.</p>	<p>2 HS lên bảng trả lời.Lớp nhận xét,bổ sung. HS theo dõi. -HS thảo luận nhóm.</p>

<p>c) Con gái nên học nữ công, gia chánh, con trai nên học kỹ thuật.</p> <ul style="list-style-type: none"> ✚ Nhóm 2: Trong gia đình, những yêu cầu hay cư xử của cha mẹ với con trai và con gái có khác nhau không? Và khác nhau như thế nào? Như vậy có hợp lý không? ✚ Nhóm 3: Liên hệ trong lớp mình có sự phân biệt giữa nam và nữ không? Như vậy có hợp lý không? ✚ Nhóm 4: Tại sao không nên đối xử giữa nam và nữ? <p>Gọi đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận. GV nhận xét.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Kết Luận: Quan niệm xã hội về nam và nữ có thể thay đổi. Mỗi HS đều có thể góp phần tạo nên sự thay đổi này bằng cách bày tỏ suy nghĩ và thể hiện bằng hành động ngay từ trong gia đình, trong lớp học của mình. <p>Hoạt động cuối:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Hệ thống bài. • Dẫn HS học thuộc mục Bạn cần biết tr9 sgk; chuẩn bị cho bài: “Cơ thể chúng ta được hình thành như thế nào”. • Nhận xét tiết học. 	<p>-Đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận của nhóm mình.</p> <p>Lớp nhận xét, bổ sung. Thống nhất kết quả thảo luận</p> <p>-Nhắc lại KL .</p> <p>-Đọc mục Bạn cần biết tr9 sgk.</p>
--	--

Tiết 4:

LUYỆN TỪ VÀ CÂU

Bài 3(3):

MỞ RỘNG VỐN TỪ: TỔ QUỐC

I. Mục đích yêu cầu:

1. Tìm được một số từ đồng nghĩa với từ Tổ quốc, tìm từ có chứa tiếng Quốc.
2. GD tính cẩn thận, hợp tác nhóm trong học tập.

II. Đồ dùng: -GV: Một vài trang từ điển có liên quan đến bài học.

-HS: bảng nhóm, vở bài tập Tiếng Việt.

III. Các hoạt động:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>I. Bài cũ :</p> <p>-HS: Tìm từ đồng nghĩa chỉ màu đỏ. Đặt một câu với một trong các từ đó?</p> <p>- GV nhận xét ghi điểm.</p> <p>1. Bài mới:</p>	<p>-2HS lên bảng. Lớp nhận xét.</p>

<p><u>Hoạt động 1: Giới thiệu bài:</u>Giới thiệu,nêu yêu cầu tiết học</p> <p><u>Hoạt động2:</u>Tổ chức hướng dẫn HS làm các bài tập trang 18 sgk:</p> <p><u>Bài 1:</u> Yêu cầu HS đọc yêu cầu bài 1 Chia lớp thành 2 nhóm mỗi nhóm đọc một bài,dùng bút chì gạch chân dưới các từ đồng nghĩa trong bài.Gọi HS phát biểu.GV nhận xét,chữa bài</p> <ul style="list-style-type: none">• Lời giải đúng: -Bài <i>Thư gửi các Học sinh</i>:nước nhà-non sông -Bài <i>Việt Nam thân yêu</i>:đất nước,quê hương. <p><u>Bài 2:</u> Chia bảng lớp thành 3 phần .Chia lớp thành 3 tổ.Tổ chức cho HS thi tiếp sức: Tìm các từ đồng nghĩa với Tổ Quốc</p> <p>-GV nhận xét,tuyên dương tổ thắng cuộc</p> <ul style="list-style-type: none">• Lời giải đúng: đất nước,quốc giang sơn,quê hương, ... <p><u>Bài 3:</u>Tổ chức cho các nhóm thi tìm từ chứa tiếng quốc vào bảng nhóm,treo trên bảng .GV nhận xét, tuyên dương nhóm tìm được nhiều từ đúng và nhanh nhất.</p> <ul style="list-style-type: none">• Hỗ trợ:Phát cho mỗi nhóm một vài trang từ điển phổ tô,nhắc các em tìm từ đồng nghĩa ở mục có từ quốc. <p><u>Bài 4:</u> Tổ chức cho HS Làm vào vở BT.Yêu cầu mỗi HS đặt một câu với 1 trong các tục ngữ đã cho.Gọi HS nối tiếp đọc câu của mình.GV nhận xét.</p> <ul style="list-style-type: none">• Hỗ trợ Khuyến khích HS khá giỏi đặt câu với nhiều tục ngữ trong bài. <p><u>Hoạt động cuối:</u></p> <ul style="list-style-type: none">• Hệ thống bài• Dẫn HS,làm lại các bài tập vào vở.• Nhận xét tiết học.	<p>.</p> <p>-HS lần lượt làm các BT trang 18 sgk:</p> <p>-HS đọc thầm bàiThư gửi các học sinh và bàiViệt Nam thân yêu,tìm từ,phát biểu.chữa bài đúng vào vở.</p> <p>-3 tổ viết từ lên bảng.Nhận xét,chữa bài đúng vào vở.Đọc lại các từ đúng.</p> <p>-HS làm vào bảng nhóm.Nhận xét ,bổ sung trên bảng nhóm.Ghi bài vào vở.</p> <p>-Mỗi HS đặt 1 câu với 1 tục ngữ trong bài ,đọc câu đặt được trước lớp,Nhận xét câu của bạn</p>
--	---

Tiết 5

KỸ THUẬT

I/ Mục tiêu

1. Biết cách đính khuy hai lỗ.
- 2.Đính được ít nhất một khuy hai lỗ. khuy đính tương đối chắc chắn.

II/ Đồ dùng dạy học:

- Mu đính khuy hai lỗ
- Một số sản phẩm may mặc được đính khuy hai lỗ.

- Vật liệu và dụng cụ cần thiết.

III/ **Các hoạt động:**

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>3. <u>Bài cũ</u> :Kiểm tra sự chuẩn bị của hs</p> <p>4. <u>Bài mới</u> .</p> <p><u>Hoạt động 1</u>: Giới thiệu bài (T2)</p> <p><u>Hoạt động2</u>: Thực hành</p> <p>-GV nx và nhắc lại một số lưu ý khi đính khuy hai lỗ.</p> <p>-Giới thiệu mẫu đính khuy – hướng dẫn.</p> <p>- Kiểm tra kết quả thực hành ở tiết 1</p> <p>- Nêu yêu cầu và thời gian thực hành</p> <p>- Quan sát, uốn nắn</p> <p><u>Hoạt động cuối</u> :</p> <p>- Hệ thống lại bài</p> <p>- Về nhà tiếp tục thực hành để chuẩn bị cho tiết sau trưng bày sản phẩm.</p>	<p>-HS thực hành.</p> <p>+ nhắc lại cách đính khuy</p> <p>+ Thực hành theo nhóm.</p>

Thứ tư, Ngày soạn: 30 tháng 8 năm 2011

Ngày dạy: 31 tháng 9 năm 2011

Tiết 1:

KHOA HỌC

Bài 4(4): CƠ THỂ CHÚNG TA ĐƯỢC HÌNH THÀNH NHƯ THẾ NÀO?

I. Mục đích yêu cầu:

1. HS biết cơ thể chúng ta được hình thành từ sự kết hợp giữa tinh trùng của bố và trứng của mẹ
2. Bước đầu ý thức được công ơn sinh thành của cha mẹ.

II. Đồ dùng:

- Phiếu ghi câu hỏi trắc nghiệm; Hình trang 10.11 sgk
- Bảng con.

III. Các hoạt động:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p><u>1. Bài cũ</u> :</p> <p>-HS 1: Nêu 1 số trường hợp phân biệt giữa nam và nữ mà em biết?</p>	<p>HS lên bảng trả lời. lớp nhận xét bổ sung.</p>

<p>GV nhận xét ghi điểm.</p> <p>2. Bài mới:</p> <p>Hoạt động 1: Giới thiệu bài:-Giới thiệu bài,nêu yêu cầu</p> <p>Hoạt động 2: Thực hiện yêu cầu 1 bằng hoạt động cả lớp.GV nêu 1 số câu hỏi trả lời nhanh cho HS lựa chọn đáp án đúng ghi bảng con:</p> <p>-Cơ quan nào trong cơ thể người quyết định giới tính?:</p> <p>A.Cơ quan tiêu hoá B.Cơ quan tuần hoàn</p> <p>C.Cơ quan sinh dục. D.Cơ quan hô hấp.</p> <p>-Cơ quan sinh dục nam có khả năng gì?:</p> <p>A.Tạo ra trứng B.tạo ra tinh trùng.</p> <p>-Cơ quan sinh dục nữ có khả năng gì?</p> <p>A.Tạo ra trứng B.tạo ra tinh trùng.</p> <p>-Gv nhận xét.</p> <ul style="list-style-type: none">• Kết Luận:Mục Bạn cần biết trang10,11 sgk. <p>Hoạt động 3: Thực hiện yêu cầu 2 bằng hoạt động thảo luận nhóm đôi với các hình và yêu cầu trong sgk tr10.11.Gọi HS phát biểu,GV nhận xét chốt ý đúng:</p> <p>H1:Tình trùng gặp,kết hợp với trứng.</p> <p>H2:Thai được 9 tháng</p> <p>H3:Thai được 8 tuần.</p> <p>H4:Thai được 3 tháng.</p> <p>H5:T hai được 5 tuần.</p> <p>Hoạt động cuối:</p> <ul style="list-style-type: none">• Hệ thống bài;Liên hệ GD Hsbiết được công ơn sinh thành của cha mẹ. Có ý thức đền đáp công sinh thành của cha mẹ.• Dẫn HS học thuộc mục Bạn cần biết trong sgk.• Nhận xét tiết học.	<p>-HS theo dõi.</p> <p>HS ghi lựa chọn của mình vào bảng con.Thảo luận thống nhất ý kiến.</p> <p>-HS đọc mục Bạn cần biết tr10,11sgk.</p> <p>-HS quan sát các hình trong sgk,thảo luận nhóm đôi.Đại diện nhóm phát biểu.Lớp nhận xét,bổ sung.</p> <p>HS nhắc lại mục Bạn cần biết trong sgk.</p>
---	---

Tiết 2:

TOÁN

Bài 8(8): ÔN TẬP:PHÉP NHÂN,PHÉP CHIA 2 PHÂN SỐ

I.Mục đích yêu cầu:

1. HS biết thực hiện phép nhân,phép chia 2 phân số.

2. Rèn kỹ năng làm các bài tập về nhân, chia phân số.
3. GD tính cẩn thận, trình bày khoa học.

II. Đồ dùng: -Bảng nhóm ;bảng con

III. Các hoạt động:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>5. <u>Bài cũ</u> :</p> <p>+HS 1: Thực hiện phép tính ý c BT1 tr 10 sgk +HS 2: Thực hiện phép tính ý d BT1 tr 10 sgk + -GV nhận xét, ghi điểm.</p> <p>6. <u>Bài mới</u> .</p> <p><u>Hoạt động 1</u>: Giới thiệu bài: Giới thiệu, nêu yêu cầu tiết học.</p> <p><u>Hoạt động 2</u>: Hệ thống cách thực hiện phép nhân, chia 2 phân số:</p> <p>-Hướng dẫn HS thực hiện phép nhân qua ví dụ a, phép chia qua ví dụ b tr 1 sgk. -Yêu cầu HS nhắc lại cách thực hiện. -Lấy thêm ví dụ nếu HS chưa thực hiện được.</p> <p><u>Hoạt động 3</u>: Luyện tập : tổ chức cho HS làm các bài tập sgk /11:</p> <p><u>Bài 1</u>: Hướng dẫn HS làm 2 phép tính của ý a, 2 phép tính của ý b vào vở. Gọi HS lên bảng chữa bài, GV NX, bổ sung</p> <p><u>Hỗ trợ</u>: Lưu ý HS cách thực hiện phép tính nhân chia phân số với số TN (ý b):</p> $4 \times \frac{3}{8} = \frac{4 \times 3}{8} = \frac{12}{8} = \frac{3}{2}; \quad 3 : \frac{1}{2} = 3 \times \frac{2}{1} = 6$ <p><u>Bài 2</u>: GV hướng dẫn HS làm ý a (sgk). Yêu cầu HS làm ý b, c vào vở. Gọi HS lên bảng chữa bài. GV NX bổ sung.</p> <p><u>Bài 3</u>: Hướng dẫn HS khai thác đề. Cho HS làm vở. 1 HS làm bảng nhóm. Chấm, Nhận xét bài trong vở và trên bảng nhóm.</p> <p><u>Giải</u>: Diện tích của tấm bìa là: $\frac{1}{2} \times \frac{1}{3} = \frac{1}{6} (m^2)$</p> <p>Diện tích mỗi phần là: $\frac{1}{6} : 3 = \frac{1}{18} (m^2)$</p> <p><u>Đáp số</u>: $\frac{1}{18} (m^2)$</p> <p><u>Hoạt động cuối</u>:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Hệ thống bài 	<p>- 2HS lên bảng, làm bài, trả lời .Lớp nhận xét bài trên bảng.</p> <p>-HS theo dõi các ví dụ. -Nhắc lại cách thực hiện phép nhân và phép chia 2 phân số.</p> <p>HS làm bài tập 1 vào vở, 4HS chữa bài trên bảng. Nhận xét, bổ sung, sửa bài trong vở.</p> <p>HS làm bài vào vở, đổi vở chữa bài.</p> <p>-HS làm bài vào vở. NX bài trên bảng nhóm. Chữa bài thống nhất kết quả đúng:</p>

<ul style="list-style-type: none"> Dẫn HS về nhà làm các ý còn lại của BT1,2 vào vở. Nhận xét tiết học. 	HS nhắc lại cách thực hiện phép nhân, chia phân số.
---	---

Tiết 3:

KỂ CHUYỆN

Bài 2(2):

KỂ CHUYỆN ĐÃ NGHE, ĐÃ ĐỌC

I. Mục đích yêu cầu:

- HS chọn được một câu truyện viết về anh hùng, danh nhân của nước ta và kể lại được rõ ràng đủ ý.
 - Hiểu nội dung chính và biết trao đổi với bạn ý nghĩa câu chuyện
- Rèn kĩ năng nói cho HS.
- Giáo dục: Cầm phục, noi gương các anh hùng, danh nhân dân tộc.

II. Đồ dùng:

- Bảng phụ ghi tiêu chí đánh giá.
- Truyện sưu tầm về các anh hùng hoặc danh nhân dân tộc.

III. Các hoạt động:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1. Bài cũ:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Gọi HS kể lại chuyện Lý Tự Trọng. +GV nhận xét, ghi điểm. -Kiểm tra sự chuẩn bị của HS. <p>2. Bài mới:</p> <p>2.1. Giới thiệu bài: Giới thiệu, nêu yêu cầu tiết học</p> <p>2.2 Hướng dẫn HS kể:</p> <p>a. Tìm hiểu yêu cầu của đề bài:</p> <p>Gọi HS đọc đề bài trong sgk tr18. GV gạch chân dưới các từ: đã nghe, đã đọc, anh hùng, danh nhân.</p> <p>b. Hướng dẫn kể:</p> <p>Hướng dẫn HS tìm truyện, kể chuyện theo các gợi ý tr18,19 sgk.</p> <p>Kiểm tra truyện HS mang đến lớp. Gọi HS giới thiệu truyện đã chuẩn bị.</p> <ul style="list-style-type: none"> • GV hỗ trợ: Giới thiệu một số truyện về anh hùng, danh nhân cho các HS không có truyện mang đến lớp <p>2.3. Tổ chức cho HS kể và trao đổi nội dung ý nghĩa của câu chuyện.</p> <p>-Tổ chức cho HS tập kể, trao đổi trong nhóm.</p>	<p>-2HS lên bảng kể lại chuyện Lý Tự Trọng. Nêu ý nghĩa câu chuyện.</p> <p>-HS chuẩn bị.</p> <p>.</p> <p>-HS theo dõi.</p> <p>-HS đọc đề bài trong sgk.</p> <p>-HS đọc các gợi ý trong sgk. giới thiệu truyện đã sưu tầm.</p> <p>.</p>

<p>-Tổ chức cho HS thi kể trước lớp.Đặt câu hỏi trao đổi về nội dung câu chuyện bạn kể.Nhận xét bạn kể.</p> <ul style="list-style-type: none"> • GV hỗ trợ: Treo tiêu chí đánh giá lên bảng,hướng dẫn HS cách đánh giá bạn kể. <p>-GV Nhận xét ghi điểm cho từng cá nhân.</p> <p>3.Củng cố-Dẫn dò:</p> <p>-Củng cố,liên hệ giáo dục.</p> <p>-Nhận xét tiết học</p> <p>-Dặn HS chuẩn bị cho tiết kể chuyện sau:Kể chuyện về một việc làm tốt góp phần xây dựng quê hương,đất nước..</p>	<p>-HS tập kể trao đổi trong nhóm. HS kể trước lớp.</p> <p>-Đặt câu hỏi trao đổi về nội dung ý nghĩa câu chuyện.</p> <p>-Nhận xét bạn kể theo tiêu chí đánh giá chung.</p> <p>- Bình chọn bạn kể hay và hiểu chuyện nhất.</p> <p>-Nêu cảm nghĩ của mình về các anh hùng danh nhân dân tộc.</p>
---	--

Tiết 4:

TẬP ĐỌC

Bài 4(4):

SẮC MÀU EM YÊU

I.Mục đích yêu cầu:

1. Đọc trôi chảy toàn bài,biết đọc diễn cảm bài thơ với giọng nhẹ nhàng,tha thiết.
- 2.Hiểu nội dung,ý nghĩa bài thơ:Tình yêu quê hương đất nước với những sắc màu,những con người và những sự vật đáng yêu của bạn nhỏ.
3. Đọc thuộc lòng một số khổ thơ.
 - **GDBVMT:** Lòng ghép GDMT(gián tiếp):GD ý thức yêu quý những vẻ đẹp của môi trường thiên nhiên đất nước.

II.Đồ dùng -Bảng phụ ghi khổ thơ luyện đọc.

III.Các hoạt động:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1.Bài cũ: Gọi HS đọc bài Nghìn năm văn hiến và trả lời các câu hỏi trong sgk. NX,đánh giá,ghi điểm.</p> <p>2.Bài mới:</p> <p>2.1.Giới thiệu bài:Giới thiệu bài bằng tranh minh hoạ.</p> <p>2.2.Luyện đọc:</p> <p>-Gọi HS khá đọc bài.NX.</p> <p>-Tổ chức cho HS đọc nối tiếp các khổ thơ kết hợp giải nghĩa từ khó óng ánh,bát ngát... Lưu ý HS đọc đúng các tiếng có phụ âm đầu: s/x;r/d/gi;...(sắc màu,rực rỡ...);phụ âm cuối:t/c(bát</p>	<p>-3 HS lên bảng,đọc,trả lời câu hỏi.</p> <p>-Lớp NX,bổ sung.</p> <p>-HS quan sát tranh,NX.</p> <p>-1HS khá đọc toàn bài.</p> <p>-HS luyện đọc nối tiếp từng khổ thơ..</p> <p>Luyện phát âm</p>

<p><i>ngát; sòn bạc...)</i></p> <p>-GV đọc mẫu toàn bài giọng đọc nhẹ nhàng tha thiết...</p> <p>2.3. <u>Tìm hiểu bài:</u> Tổ chức cho học sinh đọc thầm thảo luận và trả lời các câu hỏi trong sgk tr21.</p> <p>✚ <i>Khai thác nội dung khổ thơ ,3 và khổ thơ cuối lòng ghép GDMT: Trong bức tranh Sắc màu Việt Nam tươi đẹp như vậy có màu xanh là màu của rừng núi, biển cả và bầu trời; màu vàng là màu của đồng lúa chín, của hoa cúc, của nắng trời..Đó là những màu sắc tươi đẹp của môi trường thiên nhiên.Em có thể làm gì để giữ cho môi trường thiên nhiên quê em luôn tươi đẹp như vậy?</i></p> <p>-GV chốt ý rút nội dung bài.(YC1)</p> <p>2.4. <u>Luyện đọc diễn cảm:</u></p> <p>-Hướng dẫn giọng đọc toàn bài.Treo bảng phụ chép 2khổ thơ đầu hướng dẫn đọc.</p> <p>-Cho HS luyện đọc diễn cảm và đọc thuộc khổ thơ em thích trong nhóm,thi đọc diễn cảm và học thuộc trước trước lớp.NX bạn đọc.GV NX đánh giá.</p> <p>3. <u>Củng cố-Dẫn dờ:</u></p> <p>-Liên hệ GD: Em cảm nhận được điều gì khi đọc bài thơ?</p> <p>-Nhận xét tiết học.</p>	<p><i>s/x; r/d/gi; vần: at/ac...</i></p> <p>.</p> <p>-HS nghe, cảm nhận.</p> <p>-HS đọc thầm thảo luận trả lời câu hỏi trong sgk, NX bổ sung, thống nhất ý đúng.</p> <p>-HS liên hệ phát biểu .</p> <p>-Nhắc lại nội dung bài.</p> <p>-Học sinh luyện đọc trong nhóm. Thi đọc diễn cảm và đọc thuộc khổ thơ mình thích trước lớp. Nhận xét bạn đọc.</p> <p>HS liên hệ phát biểu theo ý hiểu.</p>
--	--

Thứ năm, Ngày soạn: 31 tháng 8 năm 2011

Ngày dạy: 1 tháng 9 năm 2011

Tiết 2:

TOÁN

Bài 9(9):

HỖN SỐ

I. Mục đích yêu cầu:

1. HS biết đọc, viết hỗn số. Biết hỗn số gồm có phần nguyên và phần thập phân.
2. Rèn kĩ năng làm các bài tập về đọc viết hỗn số.
3. GD tính cẩn thận, trình bày khoa học.

II. Đồ dùng: -Bộ đồ dùng Dạy-Học toán 5; Hình trong sgk.

III. Các hoạt động:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p><u>1. Bài cũ</u> :+HS làm bảng con: $\frac{3}{4} \times \frac{2}{5} = \dots\dots$; $\frac{5}{8} : \frac{1}{2} = \dots$</p>	- HS làm bảng con.

<p>+ Gọi 1 số HS nêu cánh nhân, chia phân số? -GV nhận xét.</p> <p><u>2. Bài mới:</u></p> <p><u>Hoạt động 1:</u> Giới thiệu bài: Giới thiệu, nêu yêu cầu</p> <p><u>Hoạt động 2:</u> Giới thiệu hỗn số:</p> <p>-Hình thành khái niệm về hỗn số theo các bước trong sgk với các mô hình trong bộ đồ dùng Dạy-Học Toán 5.</p> <ul style="list-style-type: none"> • <u>Kết luận:</u> <i>Hỗn số gồm 2 phần: Phần nguyên và phần phân số. Phần phân số của hỗn số bao giờ cũng < 1.</i> <p>-Hướng dẫn cách đọc và viết hỗn số: Đọc (viết) phần nguyên rồi đọc (viết) phần thập phân.</p> <p><u>Hoạt động 3:</u> Tổ chức cho HS làm các bài tập thực hành trang 12, 13 sgk:</p> <p><u>Bài 1:</u> GV hướng dẫn mẫu. Tổ chức cho HS quan sát các hình trong sgk. Lần lượt viết hỗn số chỉ các hình vào bảng con. Cho HS đọc các hỗn số vừa viết.</p> <p><u>Đáp án:</u> a) $2\frac{1}{4}$: hai và một phần tư b) $2\frac{4}{5}$: hai và bốn phần năm c) $3\frac{2}{3}$: ba và hai phần ba.</p> <p><u>Bài 2:</u> Hướng dẫn HS hiểu yêu cầu của bài. Yêu cầu HS dùng bút chì điền các hỗn số vào tia số trong sgk. Vẽ tia số lên bảng. Gọi 2 HS lên bảng chữa bài. Nhận xét</p> <p><u>Đáp án:</u> Các hỗn số cần điền là: a) $1\frac{2}{5}$; $1\frac{3}{5}$; $1\frac{4}{5}$ b) $1\frac{2}{3}$; $2\frac{1}{3}$; $2\frac{2}{3}$</p> <p><u>Hoạt động cuối:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> • Hệ thống bài • Dẫn HS về nhà làm các bài tập trong vở bài tập. <p>Nhận xét tiết học.</p>	<p>-HS trả lời.</p> <p>-HS theo dõi.</p> <p>-HS theo dõi và thực hiện theo hướng dẫn của GV.</p> <p>-Đọc hỗn số; tập viết hỗn số vào bảng con. Nhắc lại kết luận.</p> <p>-HS lần lượt làm các bài tập luyện tập</p> <p>-Bài 1: HS quan sát hình, viết hỗn số vào bảng con; đọc hỗn số trong bảng con; chữa bài đúng vào vở.</p> <p>-HS dùng bút chì làm vào sgk. Nhận xét chữa bài trên bảng.</p> <p>Nhắc lại khái niệm về hỗn số; Cách đọc viết hỗn số.</p>
--	--

Tiết 3:

TẬP LÀM VĂN

Bài 3(3):

LUYỆN TẬP TẢ CẢNH

I. Mục đích yêu cầu: Giúp HS:

1. Biết phát hiện những hình ảnh đẹp trong bài *Rừng trưa* và bài *Chiều tối*.

2. Dựa vào dàn ý đã lập ở tiết trước viết được một đoạn văn tả cảnh một buổi trong ngày.

***LGDGMT**: Cảm nhận được vẻ đẹp của môi trường thiên nhiên qua bài *Rừng trưa* và bài *Chiều tối*.

II. **Đồ dùng** Bảng phụ ghi dàn ý mẫu.; Vở bài tập Tiếng Việt.

<p><u>Bài cũ:</u> - Gọi một số HS đọc lại dàn ý (BT2) tiết trước. -Gọi HS nhắc lại cấu tạo của bài văn tả cảnh. GV nhận xét ghi điểm.</p> <p><u>2 Bài mới:</u></p> <p><u>Hoạt động 1: Giới thiệu bài:</u> GV Giới thiệu, nêu yêu cầu tiết học.</p> <p><u>Hoạt động 2:</u> Hướng dẫn HS luyện tập:</p> <p><u>Bài 1:</u> Gọi 2 HS nối tiếp nhau đọc nội dung bài 1. Yêu cầu cả lớp đọc thầm 2 bài văn dùng bút chì gạch dưới những hình ảnh đẹp trong mỗi bài mà em thích. Gọi HS nối tiếp nhau phát biểu ý kiến. Khuyến khích HS nêu được những hình ảnh đẹp mà em thích, và giải thích rõ lý do vì sao mình thích hình ảnh đó.</p> <ul style="list-style-type: none">• LGDGMT: Qua bài <i>Rừng trưa</i>, GD HS ý thức bảo vệ rừng, bảo vệ, bảo vệ nhwngx động vật hoang dã trong rừng. Qua bài <i>Chiều tối</i> GD HS cảm nhận được vẻ đẹp của môi trường thiên nhiên. <p><u>Bài 2:</u> Yêu cầu HS đọc yêu cầu bài 2. GV hướng dẫn HS chọn các ý trong phần thân bài để viết thành đoạn văn hoàn chỉnh.</p> <p>-Cho một HS khá làm mẫu: đọc dàn ý và chỉ rõ sẽ chọn ý nào viết thành đoạn văn. -Cho HS viết đoạn văn vào vở bài tập. -Gọi HS đọc đoạn văn đã viết trước lớp. Lớp nhận xét -GV chấm . nhận xét .</p> <p>🚩 Hỗ trợ: Treo bảng phụ có ghi dàn ý mẫu. Đọc cho HS nghe những đoạn văn mẫu để tham khảo</p> <p><u>Hoạt động cuối:</u></p> <ul style="list-style-type: none">• Hệ thống bài.	<p>-2,3 HS đọc dàn ý tiết trước. -3 HS nhắc lại cấu tạo bài văn tả cảnh. Lớp nhận xét, bổ sung.</p> <p>HS theo dõi.</p> <p>-HS đọc và gạch dưới những hình ảnh em thích ở 2 bài <i>Rừng trưa</i> và <i>Chiều tối</i>. Nối tiếp nhau phát biểu trước lớp.</p> <p>-HS liên hệ bảo vệ rừng, giữ gìn cảnh đẹp ở địa phương.</p> <p>-HS đọc yêu cầu bài, đọc lại dàn ý đã lập ở tiết trước. viết đoạn văn vào vở. Đọc trước lớp. Nhận xét, bình chọn bạn viết đoạn văn hay.</p> <p>Nhắc lại cấu tạo của bài văn tả cảnh.</p>
---	---

<ul style="list-style-type: none">• Dẫn HS tập viết đoạn văn ở nhà. Quan sát để lập dàn ý cho bài văn tả cơn mưa vào tiết sau..• Nhận xét tiết học	
---	--

Tiết 4: LUYỆN TỪ VÀ CÂU

Bài 4(4): LUYỆN TẬP VỀ TỪ ĐỒNG NGHĨA

I. Mục đích yêu cầu:

1. HS tìm được các từ đồng nghĩa trong đoạn văn.; xếp được các từ vào các nhóm từ đồng nghĩa.
2. Viết được đoạn văn tả cảnh khoảng 5 câu trong đó có sử dụng các từ đồng nghĩa..
3. GD tính cẩn thận, hợp tác nhóm trong học tập.

II. Đồ dùng: - Từ điển TV, bảng phụ
- Bảng nhóm, vở bài tập Tiếng Việt.

III. Các hoạt động:

<p>1 Bài cũ: HS1: tìm những từ đồng nghĩa với từ Tổ quốc. - HS2: Đặt câu với 1 tục ngữ BT 4 tiết trước. - GV nhận xét ghi điểm.</p> <p>2 Bài mới:</p> <p>Hoạt động 1: Giới thiệu bài: Giới thiệu, nêu yêu cầu tiết học</p> <p>Hoạt động 2: Hướng dẫn, tổ chức cho học HS làm bài tập.</p> <p>Bài 1: Gọi HS đọc yêu cầu BT1. Tổ chức cho HS làm cá nhân vào vở BT, 1 HS làm trên bảng phụ: Dùng bút chì gạch chân dưới từ ĐN trong đoạn văn. Nhận xét, chữa bài.</p> <ul style="list-style-type: none">• Lời giải đúng: mẹ, má, u, bu, bầm, mạ là các từ ĐN. <p>Bài 2: Gọi HS đọc yêu cầu BT2. Giải thích yêu cầu BT nếu HS chưa hiểu. Tổ chức cho HS trao đổi nhóm đôi làm bài trong vở. Gọi đại diện nhóm trình bày trước lớp. Nhận xét, chữa bài</p> <ul style="list-style-type: none">• Lời giải đúng: + bao la, bát ngát, mênh mông, thênh thang + lung linh, long lanh, lóng lánh, lấp lánh, lấp lánh	<p>- 2 HS lên bảng - Lớp nhận xét bổ sung.</p> <p>- HS theo dõi.</p> <p>- HS đọc yêu cầu bài 1. - HS làm bài vào vở, 1 HS làm trên bảng phụ.</p> <p>- HS trao đổi nhóm đôi. làm bài vào vở, đọc kết quả trước lớp.</p> <p>- HS viết đoạn văn vào vở. Đọc bài trước lớp. nhận xét bài của bạn.</p>
--	---

+vắng vẻ, huu quạnh, vắng teo, vắng ngắt, hui hắt

Bài3: Gọi HS đọc yêu cầu bài 3, hướng dẫn HS hiểu yêu cầu câu bài:

+Viết đoạn văn trong đó có dùng một số từ ở BT2, không nhất thiết phải là các từ thuộc cùng một nhóm đồng nghĩa.

- **Hỗ trợ:** Đọc đoạn văn mẫu cho HS tham khảo:

Cánh đồng lúa quê em rộng mênh mông, bát ngát. Ngày nào em cũng đi học băng qua con đường đất vắng vẻ giữa cánh đồng. Những lúc dừng lại ngắm cánh đồng lúa xanh rờn xao động theo gió, em có cảm giác đang đứng trước mặt biển bao la gợn sóng. Có lẽ vì vậy người ta gọi cánh đồng là “biển lúa.”

Hoạt động cuối:

- Hệ thống bài
- Dặn HS VN làm lại bài tập 1 vào vở.
- Nhận xét tiết học.

HS nhắc lại ghi nhớ về từ đồng nghĩa.

Thứ sáu, Ngày soạn: 01 tháng 9 năm 2011

Ngày dạy: 02 tháng 9 năm 2011

Tiết 2:

TOÁN

Bài 10(10):

HỖN SỐ(Tiếp theo)

I.Mục đích yêu cầu:

1. HS biết chuyển một hỗn số thành 1 phân số.
2. Rèn kĩ năng Vận dụng các phép tính cộng, trừ, nhân, chia hai phân số để làm bài tập.
3. GD tính cẩn thận, trình bày khoa học.

II.Đồ dùng: -Hình tr 13 sgk; bảng on.

III.Các hoạt động:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1.Bài cũ :</p> <p>+HS làm bảng con: Điền dấu thích hợp: $1 \dots \frac{5}{7}$; $\frac{6}{5} \dots \frac{3}{4}$</p> <p>+ Gọi 1 số HS nêu cách so sánh phân số cùng tử số, So sánh phân số với 1?</p>	<p>- HS làm bảng con.</p> <p>-HS trả lời.</p>

<p>-GV nhận xét,ghi điểm.</p> <p>2.Bài mới:</p> <p>Hoạt động 1: Giới thiệu bài:Giới thiệu,nêu yêu cầu tiết học.</p> <p>Hoạt động2. Hướng dẫn HS chuyển hỗn số thành phân số:</p> <p>-Giúp HS dựa vào hình ảnh trực quan (GV vẽ hình trong sgk lên bảng)Chuyển hỗn số thành phân số thập phân(Như ví dụ trong sgk)</p> <p>-GV Chốt ý ghi nhận xét (sgk tr13) lên bảng.</p> <p>_Gọi HS đọc lại nhận xét.</p> <p>Hoạt động3: Tổ chức cho HS làm bài luyện tập.</p> <p>Bài 1: GV Gọi HS giỏi lên làm mẫu 1 hỗn số.Cho HS làm vào bảng con1 hỗn số.Chia 3 tổ mỗi tổ làm 1 hỗn số vào vở.Gọi Đại diện 3 tổ lên bảng làm.Nhận xét,chữa bài:</p> <p>Đáp án đúng: $2\frac{1}{3} = \frac{2x3+1}{3} = \frac{7}{3}$; $4\frac{2}{5} = \frac{4x5+2}{5} = \frac{22}{5}$</p> <p>$3\frac{1}{4} = \frac{3x4+1}{4} = \frac{13}{4}$; $9\frac{5}{7} = \frac{9x7+5}{7} = \frac{68}{7}$; $10\frac{3}{10} = \frac{10x10+3}{10} = \frac{103}{10}$</p> <p>Bài 2,3:Hướng dẫn HS làm mẫu ýa(sgk)Cho HS làm ý c vào vở .Gọi;chữa bài HS lên bảng chữa bài.GV nhận xét,chữa bài:</p> <p>Đáp án đúng:</p> <p>2.c) $10\frac{3}{10} - 4\frac{7}{10} = \frac{103}{10} - \frac{47}{10} = \frac{56}{10} = \frac{27}{5}$</p> <p>3.c) $8\frac{1}{6} : 2\frac{1}{2} = \frac{49}{6} : \frac{5}{2} = \frac{49}{15}$</p> <p>Hoạt động cuối:Hệ thống bài</p> <ul style="list-style-type: none"> • Dẫn HS về nhà làm ý b,BT2,3 sgk và các bài tập trong vở bài tập. • Nhận xét tiết học. 	<p>-HS quan sát hình,thực hiện theo hướng dẫn.</p> <p>-Nhắc lại nhận xét trong sgk..</p> <p>-1 HS giỏi lên bảng làm hỗn số thứ nhất;Lớp nhận xét</p> <p>-Lớp làm bảng con hỗn số thứ 2,nhận xét,sửa bài trên bảng con.</p> <p>-Mỗi HS làm vào vở một hỗn số còn lại theo tổ,nhận xét.chữa bài trên bảng</p> <p>-HS theo dõi mẫu,làm ý c vào vở,nhận xét,bổ sung bài trên bảng.Chữa bài đúng vào vở.</p> <p>-HS nhắc lại cách chuyển hỗn số thành phân số.</p>
--	---

Tiết 3: TẬP LÀM VĂN

Bài 4(4): LUYỆN TẬP LÀM BÁO CÁO THỐNG KÊ

I.Mục đích yêu cầu: Giúp HS:

1. Nhận biết được bảng số liệu thống kê,hiểu cách trình bày bảng số liệu thống kê dưới hai hình thức:nêu số liệu và trình bày bảng.
2. Thống kê được số liệu HS trong lớp theo mẫu.
3. GD trình bày khoa học.

* **GDKNS:** Thu thập sử lý thông tin

- Hợp tác.

II. **Đồ dùng** – Bảng phụ, vở bài tập Tiếng Việt, bảng nhóm

III. **Các hoạt động:**

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1. Bài cũ: Gọi một số học sinh đọc lại đoạn văn tả cảnh đã hoàn chỉnh của tiết trước. -GV nhận xét.</p> <p>2 Bài mới:</p> <p>Hoạt động 1: Giới thiệu bài:-Giới thiệu,nêu yêu cầu của tiết học.</p> <p>Hoạt động 2: Hướng dẫn HS làm Bài tập trang 23 sgk</p> <p>Bài 1: Gọi HS đọc yêu cầu của bài. Cho HS đọc thầm bài <i>Nghìn năm văn hiến</i>, trao đổi nhóm đôi,làm bài vào vở bài tập..Gọi một số HS trả lời ,lớp nhận xét. GV nhận xét.Chốt lời giải đúng:</p> <p>a) Các số liệu thống kê trong bài:</p> <p>-Từ năm 1075 đến 1919,số khoa thi ở nước ta:185,số tiến sĩ:2896.</p> <p>-Số khoa thi,số tiến sĩ và trạng nguyên của từng triều đại(bảng trang 15 sgk)</p> <p>-Số bia và số tiến sĩ(từ khoa thi năm 1442 đến khoa thi năm 1779)có tên khắc trên bia còn lại đến ngày nay:Số bia:82,Số tiến sĩ khắc trên bia:1306.</p> <p>b) Các số liệu thống kê được trình bày dưới 2 hình thức:</p> <p>-Nêu số liệu (số khoa thi,số tiến sĩ từ năm 1075 đến 1919,số tiến sĩ có tên khắc trên bia còn lại đến ngày nay).</p> <p>-Trình bày bảng số liệu(so sánh số khoa thi,số tiến sĩ,số trạng nguyên của các triều đại)</p> <p>c) Tác dụng của các số liệu thống kê:</p> <p>-Giúp người đọc dễ tiếp nhận thông tin,dễ so sánh.</p> <p>-Tăng sức thuyết phục cho nhận xét về truyền thống văn hoá lâu đời của nước ta.</p> <p>Bài 2: Gọi HS đọc yêu cầu bài .GV treo bảng phụ hướng dẫn cách trình bày.Tổ chức cho HS trao đổi ,làm theo nhóm vào bảng nhóm.</p> <p>Hoạt động cuối:</p> <ul style="list-style-type: none"> Hệ thống bài.Yêu cầu HS nhắc lại tác dụng của bảng thống kê. Nhận xét tiết học. 	<p>- HS đọc bài.</p> <p>HS đọc yêu cầu. Đọc thầm bài <i>Nghìn năm văn hiến</i>.Trao đổi nhóm đôi, trả lời trước lớp. Lớp nhận xét,bổ sung. Đọc lại lời giải đúng .</p> <p>-HS trao đổi làm vào bảng nhóm; Trình bày,Nhận xét,bình chọn nhóm có kết quả đúng nhất. -Nhắc lại tác dụng của bảng thống kê.</p>

Tiết 4:

ĐỊA LÝ

Bài 2(2): ĐỊA HÌNH VÀ KHOÁNG SẢN

I. Mục đích yêu cầu: Giúp HS:

1. Nêu được một số đặc điểm chính của địa hình
2. Nêu tên một số khoáng sản chính của Việt Nam.
3. Chỉ các dãy núi, đồng bằng lớn trên bản đồ, lược đồ.
4. Chỉ một số mỏ khoáng sản chính ở trên bản đồ

II. Đồ dùng :

- Bản đồ địa lý tự nhiên Việt Nam.
- Bản đồ Khoáng sản Việt Nam; Phiếu học tập.

III. Các hoạt động:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1. Bài cũ: HS1: Chỉ trên bản đồ, nêu vị trí giới hạn của nước ta? GV nhận xét, ghi điểm.</p> <p>2. Bài mới:</p> <p>Hoạt động 1: Giới thiệu bài: - Giới thiệu bài, nêu yêu cầu tiết học.</p> <p>Hoạt động 2: Tìm hiểu đặc điểm địa hình của nước ta bằng hoạt động cá nhân: - Yêu cầu HS đọc mục 1 quan sát H1 trong sgk trả lời các câu hỏi trong PHT về vị trí, đặc điểm chính về địa hình nước ta - Gọi một số HS lên bảng chỉ bản đồ, lược đồ trình bày kết quả trước lớp.</p> <p>➤ Kết luận: Trên phần đất liền nước ta, $\frac{3}{4}$ diện tích là đồi núi nhưng chủ yếu là đồi núi thấp, $\frac{1}{4}$ diện tích là đồng bằng và phần lớn là đồng bằng châu thổ do phù sa của các sông ngòi bồi đắp.</p> <p>Hoạt động 3: Tìm hiểu về một số loại khoáng sản của nước ta bằng hình thức thảo luận nhóm: - Yêu cầu các nhóm dựa vào H2 trong sgk và vốn hiểu biết của mình làm bài trong PHT. - Gọi đại diện nhóm báo cáo, nhận xét. GV nhận xét.</p> <p>➤ Kết Luận: - Nước ta có nhiều loại khoáng sản như: than, sắt, dầu mỏ, khí tự nhiên...</p> <p>Hoạt động cuối: Cùng cố luyện tập bằng HĐ cả lớp:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Treo BĐ ĐLTN & BĐ KS gọi HS lên chỉ vị trí của một số dãy núi, đồng bằng, các mỏ khoáng sản GV nhận xét 	<p>HS lên bảng trả lời. Lớp nhận xét bổ sung.</p> <p>HS theo dõi.</p> <p>-HS đọc SGK, quan sát lược đồ, trả lời câu hỏi. Chỉ vị trí vùng đồi núi trên lược đồ. -Chỉ một số dãy núi và đồng bằng lớn của nước ta trên BĐ -Nhắc lại KL.</p> <p>-HS thảo luận nhóm. Làm PHT. -Đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận, Nhận xét bổ sung. -HS nhắc lại KL</p>

<p>✚ LGGD MT: +<i>Ở địa phương em có những loại khoáng sản nào?</i></p> <p>+<i>Theo em cần làm gì để bảo vệ nguồn tài nguyên thiên nhiên của địa phương em?</i></p> <ul style="list-style-type: none">• Dặn HS học thuộc KL trong SGK• Nhận xét tiết học.	<p>HS liên hệ phát biểu.</p> <p>-HS đọc KL trong sgk tr71</p>
---	---

BÁO GIẢNG TUẦN 3

Từ 05/09/2011 đến 09/09/2011

THỨ	MÔN	BÀI DẠY
HAI	CHÀO CỜ TẬP ĐỌC TOÁN LỊCH SỬ ĐẠO ĐỨC	Chào cờ tuần 3 Lòng dân Luyện tập Cuộc phản công ở kinh thành Huế Có trách nhiệm về việc làm của mình (tiết 1)
BA	TOÁN CHÍNH TẢ KHOA HỌC LUYỆN TỪ & CÂU KỸ THUẬT	Luyện tập chung Nhớ - viết : Thư gửi các em học sinh Cần làm gì để mẹ và em bé đều khỏe Mở rộng vốn từ : Nhân dân

TƯ	KHOA HỌC TOÁN KÊ CHUYỆN TẬP ĐỌC ÂM NHẠC	Từ lúc mới sinh đến tuổi dậy thì Luyện tập chung Đã được chứng kiến hoặc tham gia Lòng dân (tiếp theo)
NĂM	THỂ DỤC TOÁN TẬP LÀM VĂN LUYỆN TỪ & CÂU MỸ THUẬT	Luyện tập chung Luyện tập tả cảnh Luyện tập về từ đồng nghĩa
SÁU	THỂ DỤC TOÁN TẬP LÀM VĂN ĐỊA LÝ SINH HOẠT LỚP	Ôn tập về giải toán Luyện tập tả cảnh Khí hậu Sinh hoạt lớp tuần 3

Thứ hai, Ngày soạn: 4 tháng 9 năm 2011

Ngày dạy: 5 tháng 9 năm 2011

Tiết 2:

TẬP ĐỌC

Bài 5(5):

LÒNG DÂN

I. Mục đích yêu cầu:

1. Đọc đúng văn bản kịch, ngắt giọng, thay đổi giọng đọc phù hợp với tính cách của từng nhân vật trong tình huống kịch.

Hiểu:-Các từ trong mục chú giải sgk

-Hiểu nội dung :Ca ngợi di Năm dũng cảm,mưu trí lừa giặc cứu cán bộ cách mạng.

2. Rèn kĩ năng đọc văn bản kịch.

3. Giáo dục:Cảm nhận được truyền thống yêu nước của nhân dân ta.

II.**Đồ dùng:** -Tranh minh hoạ bài học
-Bảng phụ ghi đoạn luyện đọc.

III.**Các hoạt động:**

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1.<u>Bài cũ</u>: Gọi HS đọc thuộc và trả lời câu hỏi bài <i>Sắc màu em yêu</i>. -GV nhận xét ghi điểm.</p> <p>2.<u>Bài mới</u>:</p> <p>2.1.<u>Giới thiệu bài</u>:Giới thiệu bài bằng tranh minh hoạ.</p> <p>2.2.<u>Luyện đọc</u>: -GV đọc mẫu.Phân biệt tên nhân vật với lời nói của nhân vật và lời chú thích về thái độ,hành động của nhân vật. -Chia bài thành 3 đoạn.Tổ chức cho HS đọc nối tiếp đoạn kết hợp giải nghĩa từ khó (chú giải sgk). 🚩 Lưu ý HS đọc đúng giọng nhân vật.Đọc đúng các từ địa phương Nam Bộ.</p> <p>2.3.<u>Tìm hiểu bài</u>: Tổ chức cho học sinh đọc thầm thảo luận và trả lời các câu hỏi 1,2,3 trong sgk. 🚩 Hỗ trợ HS câu hỏi 3,khuyến khích HS phát biểu tự do theo ý hiểu của bản thân. -GV chốt ý rút nội dung bài(yêu cầu 1,y 2).</p> <p>2.4.<u>Luyện đọc diễn cảm</u>: -Hướng dẫn giọng đọc toàn bài.Lưu ý HS đọc theo cách phân vai.Treo bảng phụ chép đoạn cuối vở kịch, hướng dẫn đọc. -Tổ chức cho HS luyện đọc phân vai trong nhóm,thi đọc trước lớp.NX bạn đọc.GV NX đánh giá.</p> <p>3.<u>Củng cố-Dẫn dò</u>: -Liên hệ:Em có suy nghĩ gì về nhân vật di Năm? -Nhận xét tiết học. -Dặn HS luyện đọc ở nhà,trả lời câu hỏi trong sgk.chuẩn</p>	<p>- 3 HS lên bảng.Lớp nhận xét bổ sung</p> <p>HS quan sát tranh,NX.</p> <p>-HS nghe. -HS luyện đọc nối tiếp đoạn. Đọc chú giải trong sgk.</p> <p>-HS đọc thầm thảo luận trả lời câu hỏi trong sgk. -HS thảo luận ,phát biểu câu 3 theo ý hiểu của bản thân. -Nhắc lại nội dung bài.</p> <p>-Học sinh luyện đọc trong nhóm.Thi đọc diễn cảm trước lớp.Nhận xét bạn đọc.</p> <p>-HS suy nghĩ phát biểu. HS nhắc lại nội dung bài.</p>

bị tiết sau bài *Lòng dân(phần 2)*.

Tiết 3:

TOÁN

Bài 6(6):

LUYỆN TẬP

I. Mục đích yêu cầu:

1. Biết cộng, trừ, nhân chia hỗn số. Biết so sánh hỗn số.
2. Rèn kĩ năng chuyển hỗn số thành phân số.
3. GD: Tính cẩn thận, trình bày sạch đẹp, khoa học.

II. Đồ dùng: - Bảng con.

III. Các hoạt động:

HOẠT ĐỘNG DẠY	Hoạt động của học sinh
<p>1. Bài cũ: 2</p> <p>-HS1: Làm bài 2 ý c(tr14)</p> <p>-HS2: Làm bài 3 ýc(tr14).</p> <p>Gọi một số HS nêu cách chuyển hỗn số thành phân số.</p> <p>-GV nhận xét ghi điểm.</p> <p>2. Bài mới:</p> <p>2.1. Giới thiệu bài: Giới thiệu bài, nêu yêu cầu tiết học.</p> <p>2.2. tổ chức, hướng dẫn cho HS làm bài tập:</p> <p>Tổ chức cho học sinh lần lượt làm các bài tập tr14 sgk.</p> <p>-Bài 1: GV Hướng dẫn ,yêu cầu HS làm vở 2 ý đầu. Gọi 2 HS lên bảng làm. Nhận xét, chữa bài.</p> <p>Đáp án đúng: $2\frac{3}{5} = \frac{2 \times 3 + 5}{5} = \frac{13}{5}$;</p> <p>$5\frac{4}{9} = \frac{5 \times 9 + 4}{9} = \frac{49}{9}$</p> <p>-Bài 2: Hướng dẫn HS làm, Tổ chức cho HS làm ý a, d vào vở. 2 HS lên bảng làm. NX, chữa bài:</p> <p>Đáp án đúng: a) $3\frac{9}{10}$ và $2\frac{9}{10}$</p> <p>Ta có: $3\frac{9}{10} = \frac{39}{10}$; $2\frac{9}{10} = \frac{29}{10}$. Vì $\frac{39}{10} > \frac{29}{10}$ nên: $3\frac{9}{10} > 2\frac{9}{10}$</p> <p>d) $3\frac{4}{10}$ và $3\frac{2}{5}$</p> <p>Ta có: $3\frac{4}{10} = \frac{34}{10}$; $3\frac{2}{5} = \frac{17}{5} = \frac{34}{10}$. Vậy $3\frac{4}{10} = 3\frac{2}{5}$</p>	<p>2 HS lên bảng làm.</p> <p>-Một số HS nhắc lại cách chuyển hỗn số thành phân số.</p> <p>-Lớp nhận xét, bổ sung.</p> <p>-HS theo dõi.</p> <p>-HS lần lượt làm các bài tập trong sgk</p> <p>-HS làm bài 1 vào bảng con và vở, 2 HS làm bảng lớp. NX bổ sung.</p> <p>- HS làm vở ,đổi vở chữa bài</p> <p>-Nêu cách hỗn số thành phân số và cách so sánh phân số.</p> <p>Nhắc lại cách chuyển hỗn số thành phân số.</p>

<p>Bài3: Hướng dẫn HS làm.Cho HS làm vào vở.Gọi 4 HS lên bảng làm.GV nhận xét,bổ sung.</p> <p>3. <u>Củng cố dẫn dò</u></p> <ul style="list-style-type: none"> • Hệ thống bài. • Hướng dẫn HS về nhà làm các ý còn lại của bài 1.2 tr14.sgk. • Nhận xét tiết học 	
--	--

Tiết 4:

LỊCH SỬ

Bài 3(3): CUỘC PHẢN CÔNG Ở KINH THÀNH HUẾ

I. Mục đích yêu cầu: Giúp HS:

1. Tường thuật sơ lược cuộc phản công ở kinh thànhHuế do Tôn Thất thuyết và một số quan lại yêu nước tổ chức.
2. Biết tên một số người lãnh đạo cuộc khởi nghĩa lớn của phong trào Cần Vương.
- 3.Nêu tên một số trường học mang tên những nhân vật đó.
4. Trân trọng tự hào về truyền thống yêu nước ,bất khuất của dân tộc.

II. Đồ dùng:

- Lược đồ kinh thành Huế năm 1885;Bản đồ hành chính Việt Nam.
- Hình trong sgk.Phiếu học tập

III. Các hoạt động:

Hoạt động của giáo viên	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p>1. <u>Bài cũ</u> ::Nêu những đề nghị canh tân của Nguyễn Trường Tộ?</p> <p>GV nhận xét ghi điểm</p> <p>2 <u>Bài mới</u>..</p> <p><u>Hoạt động 1:</u> Giới thiệu bài:Giới thiệu bài,nêu yêu cầu tiết học.</p> <p><u>Hoạt động2:</u> Tổ chức hoạt động cả lớp:</p> <p>-GV giới thiệu sơ bộ về bối cảnh nước ta sau khi triều đình nhà Nguyễn kí hiệp ước công nhận quyền đô hộ của thực dân Pháp trên toàn đất nước ta.</p> <p><u>Hoạt động3:</u> Chia lớp thành 4 nhóm,yêu cầu các nhóm thảo luận các theo câu hỏi trong PHT:</p> <p>N1:Phân biệt điểm khác nhau về chủ trương của phái chủ chiến và phái chủ hoà trong triều đình nhà Nguyễn?</p> <p>N2:Tôn Thất Thuyết đã làm gì để chuẩn bị chonngs Pháp?</p> <p>N3:Tường thuật lại cuộc phản công ở kinh thành Huế?</p> <p>N4:Nêu ý nghĩa của cuộc phản công ở kinh thành Huế?</p> <p>-Gọi đại diện nhóm báo cáo,nhận xét.Chỉ lược đồ kinh thành Huế thuật</p>	<p>HS lên bảng trả lời.</p> <p>Lớp nhận xét,bổ sung.</p> <p>-HS theo dõi.</p> <p>.HS theo dõi, .Đọc trong sgk.</p> <p>HS đọc sgk thảo luận nhóm.</p> <p>Đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận.Lớp nhận xét,bổ</p>

<p>sơ lược cuộc phản công ở kinh thành Huế,Chi vị trí tỉnh Quảng Trị trên bản đồ HCVN.</p> <p>Kết Luận: <i>Phái chủ hoà chủ thương hoà với Pháp;phái chủ chiến chủ trương chống pháp.Tôn Thất Thuyết đưa vua Hàm Nghi lên vùng rừng núi Quảng Trị lậpHệ thống bài, căn cứ kháng chiến,Lấy danh nghĩa vua Hàm Nghi ra chiếu Cần Vương kêu gọi nhân dân đứng lên đánh Pháp.Điều này thể hiện lòng yêu nước của một số bộ phận quan lại trong triều,khích lệ nhân dân đánh Pháp.</i></p> <p>Hoạt động cuối:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Hệ thống bài,yêu cầu HS kể tên một số người lãnh đạo của cuộc khởi nghĩa Cần Vương,một số trường học mang tên các nhân vật đó -Dẫn HS học theo câu hỏi tr 9sgk -Nhận xét tiết học. 	<p>sung.Thống nhất ý kiến.</p> <p>-HS nhắc lại ý chính.của bài.</p> <p>HS liên hệ phát biểu.</p>
--	--

Tiết 5:

ĐẠO ĐỨC

Bài2(3)

CÓ TRÁCH NHIỆM VỀ VIỆC LÀM CỦA MÌNH (TIẾT 1)

I.Mục đích yêu cầu:

1. Biết thế nào là có trách nhiệm về việc làm của mình.
2. Khi làm việc gì sai biết nhận và sửa chữa.

Thái độ: Không tán thành với những hành vi trốn tránh trách nhiệm, đổ lỗi cho người khác,...

***GDKNS:** - Kỹ năng đảm nhận trách nhiệm.

- Kỹ năng kiên định bảo vệ những ý kiến, việc làm đúng của bản thân.

II. Đồ dùng: 1. Bảng phụ ghi nội dung bài tập 1 sgk.

2. Thẻ màu

III. Các hoạt động:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>Bài cũ: Kiểm tra bài cũ: 1HS</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS nhắc lại ghi nhớ bài trước. - GV nhận xét, ghi điểm <p>Bài mới:</p> <p>Hoạt động 1: Giới thiệu bài: Giới thiệu, nêu yêu cầu tiết học.</p> <p>Hoạt động 2: Tổ chức cho HS tìm hiểu truyện Chuyện của bạn Đức. Thảo luận cả lớp theo 3 câu hỏi trong sgk. Gọi HS phát biểu .GV Nhận xét, bổ sung.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Kết luận: (Ghi nhớ sgk) 	<p>-HS nhắc lại ghi nhớ của bài trước</p> <p>-Lớp nhận xét, bổ sung.</p> <p>-HS theo dõi.</p> <p>-HS đọc thầm truyện .Thảo luận theo các câu hỏi trong sgk. Phát biểu, nhận xét, bổ sung, thống nhất ý kiến. Đọc ghi nhớ trong sgk.</p>

<p>Hoạt động 3: Tổ chức HS thực hiện bài tập 1 trong sgk bằng thảo luận nhóm nhỏ.</p> <p>- Gọi đại diện nhóm lên bảng trình bày kết quả thảo luận. Nhận xét, bổ sung.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Kết luận: Các ý <i>a, b, d, g</i> là những biểu hiện của người sống có trách nhiệm; <i>c, đ, e</i> không phải là biểu hiện của người sống có trách nhiệm. <p>➤ <i>Biết suy nghĩ trước khi hành động, dám nhận lỗi, sửa lỗi; làm việc gì thì làm đến nơi đến chốn, ... là những biểu hiện của người sống có Đó là những điều chúng ta cần học tập.</i></p> <p>Hoạt động 4: Thực hiện yêu cầu bài tập 2 trong sgk bằng hình thức tổ chức cho HS bày tỏ thái độ qua các tấm thẻ màu. GV gọi một số HS giải thích sự lựa chọn của mình. GV nhận xét.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Kết luận: Tán thành các ý kiến <i>a, đ</i>; Không tán thành các ý <i>b, c, d</i> <p>Hoạt động cuối:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Cùng cố: Hệ thống bài. • Dẫn HS chuẩn bị tiết sau <ul style="list-style-type: none"> • Nhận xét tiết học. 	<p>-HS đọc yêu cầu, thảo luận nhóm. Đại diện nhóm trình bày, Nhận xét, bổ sung, thống nhất ý kiến.</p> <p>-Học sinh bày tỏ ý kiến qua các tấm thẻ. Giải thích sự lựa chọn của mình. Thống nhất ý kiến.</p> <p>Nhắc lại ghi nhớ trong sgk.</p>
--	---

Thứ ba, Ngày soạn: 5 tháng 9 năm

2011

Ngày dạy: 6 tháng 9 năm 2011

Tiết 1:

TOÁN

Bài 12(12):

LUYỆN TẬP CHUNG

I. Mục đích yêu cầu:

1. HS biết Chuyển phân số thành phân số thập phân; hỗn số thành phân số; số đo từ đơn vị bé ra đơn vị lớn, số đo có tên 2 đơn vị thành số đo có tên một đơn vị
2. Rèn kỹ năng làm các bài tập về chuyển đổi hỗn số, phân số.
3. GD tính cẩn thận, trình bày khoa học.

II. Đồ dùng: -GV: Bảng nhóm
-HS: bảng con

III Các hoạt động:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
-------------------------	------------------------

<p>1. Bài cũ: -2 HS lên bảng làm 2 ý sau của BT1 trong sgk. GV nhận xét,ghi điểm.</p> <p>2. Bài mới: Hoạt động 1: Giới thiệu bài:Giới thiệu,nêu yêu cầu tiết học Hoạt động 2:Củng cố cách chuyển đổi phân số,hỗn số qua các bài tập trang 15sgk. Bài 1:Tổ chức cho HS chuyển đổi phân số thứ nhất vào bảng con.GV nhận xét bảng con,chữa: $\frac{14}{70} = \frac{14:7}{70:7} = \frac{2}{10}$ Nhắc lại thế nào là phân số thập phân.Chia 3 tổ,mỗi tổ chuyển 1 phân số còn lại thành phân số thập phân và vở. -Gọi đại diện mỗi tổ 1 HS lên bảng làm,nhận xét chữa bài. Bài 2:Tổ chức cho HS làm 2 ý đầu vào vở.Gọi 2 HS lên bảng làm.GV nhận xét,chữa bài.HS đổi vở chữa bài: $8\frac{2}{5} = \frac{8 \times 5 + 2}{5} = \frac{42}{5}$; $5\frac{3}{4} = \frac{5 \times 4 + 3}{4} = \frac{23}{4}$ Bài 3:GV hướng dẫn HS làm theo mẫu trong sgk .Cho HS lần lượt làm số của ý a vào bảng con,nhận xét,chữa.Chia 3 tổ,mỗi tổ làm 1 số của ý b,1 số ý c vào vở.Đổi vở chữa bài. Bài 4: Hướng dẫn HS sinh theo mẫu trong sgk.Chia mỗi tổ làm 1 ý còn lại vào vở.Gọi đại diện 3 HS lên bảng làm.Nhận xét,bổ sung. Bài 5: Hướng dẫn HS ,cho HS về nhà làm. Hoạt động cuối: <ul style="list-style-type: none"> • Hệ thống bài • Dẫn HS về nhà làm 2 phân số còn lại của bài tập 2; bài tập 5 vào vở. • Nhận xét tiết học. </p>	<p>- HS lên bảng làm BT 1(mỗi HS làm 1 ý)</p> <p>-HS lần lượt làm các bài tập trang 15 sgk.</p> <p>-HS làm bảng con,nhận xét bảng con;làm vở chữa bài trên bảng.</p> <p>-HS làm vở, đổi vở chữa bài</p> <p>-HS theo dõi mẫu,làm bảng con,y a,làm ý b,c vào vở.nhận xét chữa bài trên bảng lớp.</p> <p>-HS theo dõi mẫu.làm bài vào vở.chữa bài trên bảng.</p> <p>-HS nhắc lại phân số thập phân.cách chuyển hỗn số thành phân số.</p>
---	---

Tiết 2:

CHÍNH TẢ

Bài 3(3): (Nhớ-Viết)

THƯ GỬI CÁC HỌC SINH

I: Mục đích yêu cầu:

1. Viết đúng CT, trình bày đúng hình thức đoạn văn xuôi.
2. Chép đúng vần của từng tiếng trong hai dòng thơ vào mô hình cấu tạo vần(BT 2).Biết được cách đặt dấu thanh ở âm chính.
3. Lòng biết ơn,tinh thần trách nhiệm của HS trước những mong mỏi kì vọng của Bác.

- II: Đồ dùng** -Bảng phụ
- Vở bài tập Tiếng Việt.

III .Các hoạt động:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p><u>Hoạt động 1:</u>Kiểm tra bài cũ: - Viết bảng con:<i>Luong Ngọc Quyến,xích sắt,giải thoát...</i> -GV nhận xét.</p> <p><u>Hoạt động 2:</u>Giới thiệu bài,nêu yêu cầu của tiết học.</p> <p><u>Hoạt động 3:</u>Hướng dẫn HS Nhớ –viết bài chính tả: -Gọi HS đọc thuộc đoạn viết với giọng rõ ràng,phát âm chính xác. -Nêu câu hỏi tìm hiểu nội dung đoạn viết: +Bác Mông mỗi điều gì ở thế hệ HS? Hướng dẫn HS viết đúng danh từ riêng(<i>Việt Nam</i>);Từ dễ lẫn(<i>kiến thiết,non sông,từ trường...</i>) -Tổ chức cho HS nhớ-viết,soát sửa lỗi. -Chấm,NX, chữa lỗi HS sai nhiều.</p> <p><u>Hoạt động 4:</u>Tổ chức cho HS làm bài tập chính tả củng cố cấu tạo của vần: -Bài2(tr 26 sgk):Cho HS làm cá nhân vào vở BT. -GV treo bảng phụ chép mô hình cấu tạo trong sgk Gọi HS lên bảng ghi cấu tạo vần của các tiếng vào bảng -GV nhận xét,bổ sung. -Bài 3(tr26sgk):Cho HS thảo luận nhóm đôi ,phát biểu trước lớp.Gv nhận xét,bổ sung.</p> <p><u>Hoạt động cuối:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> Hệ thống bài,liên hệ GD HS Dẫn HS luyện viết chính tả ở nhà Nhận xét tiết học. 	<p>-HS viết bảng con,nhận xét .</p> <p>-HS theo dõi</p> <p>-HS đọc thuộc đoạn viết. Thảo luận nội dung đoạn viết.</p> <p>-HS luyện viết từ tiếng khó vào bảng con -HS nhớ- viết bài vào vở. Đổi vở soát sửa lỗi.</p> <p>-HS lần lượt làm các bài tập:</p> <p>-HS làm bài 1 vào Vở bài.BT,chữa bài trên bảng phụ.</p> <p>-HS phát biểu quy tắc đánh dấu thanh HS nhắc lại cấu tạo vần.</p>

Tiết 3: KHOA HỌC

Bài5(5): CẦN LÀM GÌ ĐỂ CÁ MẸ VÀ BÉ ĐỀU KHOẺ?

I.Mục đích yêu cầu:

- Nêu được những việc nên làm và không nên làm để chăm sóc phụ nữ mang thai.
- * GDKNS: - Đảm nhận trách nhiệm của bản thân với mẹ và em bé.
 - Cảm thông, chia sẻ và có ý thức giúp đỡ phụ nữ có thai.

II. Đồ dùng:

-Hình trang 12,13 sgk.

III. Các hoạt động:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p><u>1. Bài cũ :</u></p> <p>-Cho HS trả lời nhanh vào bảng con:</p> <p>+Sự kết hợp của trứng và tinh trùng được gọi là gì?(sự thụ tinh)</p> <p>+Trứng và tinh trùng kết hợp với nhau tạo thành gì?(hợp tử)</p> <ul style="list-style-type: none"> • GV nhận xét. <p><u>2 Bài mới:</u></p> <p><u>Hoạt động 1: Giới thiệu bài:</u>Giới thiệu bài,nêu yêu cầu tiết học.</p> <p><u>Hoạt động 2:</u> Thực hiện yêu cầu 1 bằng thảo luận nhóm đôi với các hình trang 12 sgk.</p> <p>Gọi đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận.GV nhận xét.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Kết Luận:Mục <i>Bạn cần biết</i> trang 12 sgk <p><u>Hoạt động 3:</u> Thực hiện yêu cầu 2 bằng thảo luận nhóm với các hình trang 13 sgk.Gọi đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận.</p> <p><u>Hỗ trợ:</u> Cho HS thảo luận cả lớp theo câu hỏi: Mọi người trong gia đình cần làm gì để thể hiện sự quan tâm,chăm sóc đối với phụ nữ có thai?</p> <p>Gọi HS trả lời,GV nhận xét.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Kết Luận: Mục <i>bạn cần biết</i> trang 13 sgk <p><u>Hoạt động 4:</u> Thực hiện yêu cầu 3 bằng trò chơi đóng vai theo tình huống :<i>Khi gặp phụ nữ mang thai xách nặng hoặc đi trên xe ô tô mà không có chỗ ngồi bạn sẽ làm gì?</i></p> <p>-Tổ chức các nhóm trình diễn trước lớp,nhận xét,tuyên dương.</p>	<p>HS ghi câu trả lời vào bảng con.</p> <p>HS theo dõi.</p> <p>-HS quan sát hình trang 12 sgk thảo luận nhóm. Đọc mục <i>Bạn cần biết</i> trang 12 sgk</p> <p>HS thảo luận với các hình trang 13 sgk</p> <p>-Đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận của nhóm mình.</p> <p>Đọc lại Mục <i>Bạn cần biết</i> trang 13 sgk.</p> <p>-HS thảo luận ,đóng vai giải quyết tình huống theo nhóm.Trình diễn trước lớp.Nhận xét.</p> <p>Đọc lại mục <i>Bạn cần biết</i> trong sgk</p>

<p><u>Hoạt động cuối:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> • Hệ thống bài. • Dẫn HS học thuộc mục <i>Bạn cần biết</i> tr12.13 sgk; chuẩn bị cho bài: “<i>Từ lúc mới sinh đến tuổi dậy thì</i>”. • Nhận xét tiết học. 	
--	--

Tiết 4: LUYỆN TỪ VÀ CÂU

Bài 5(5): MỞ RỘNG VỐN TỪ: NHÂN DÂN

I. Mục đích yêu cầu:

1. Xếp được từ ngữ cho trước về chủ điểm Nhân dân vào nhóm thích hợp(BT 1).
Nắm được một số thành ngữ, tục ngữ nói về phẩm chất tốt đẹp của người Việt Nam(BT2); hiểu nghĩa từ đồng hạo, tìm được một số từ bằng tiếng đồng, đặt câu với một từ có tiếng đồng.
2. GD tính cẩn thận, hợp tác nhóm trong học tập.

- II. Đồ dùng:** -GV: Một vài trang từ điển có liên quan đến bài học.
-HS: bảng nhóm, vở bài tập Tiếng Việt.

III. Các hoạt động:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p><u>1. Bài cũ</u> :-HS đọc lại đoạn văn đã viết theo yêu cầu bài tập 3 tiết trước</p> <ul style="list-style-type: none"> • GV nhận xét ghi điểm. <p><u>2. Bài mới:</u></p> <p><u>Hoạt động 1:</u> Giới thiệu bài: Giới thiệu, nêu yêu cầu tiết học</p> <p><u>Hoạt động 2:</u> Tổ chức hướng dẫn HS làm các bài tập trang 27 sgk:</p> <p><u>Bài 1:</u> Yêu cầu HS đọc yêu cầu bài 1 Chia lớp thành 6 nhóm mỗi nhóm làm 1 ý vào bảng nhóm. trình bày trên bảng lớp. Nhận xét, chữa bài.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Lời giải đúng: <p>a) công nhân: thợ điện, thợ cơ khí. b) nông dân: thợ cấy, thợ cày c) doanh nhân: tiểu thương, chủ tiệm. d) quân nhân: đại úy, trung sĩ</p>	<p>-2HS đọc bài. Lớp nhận xét.</p> <p>.</p> <p>-HS lần lượt làm các BT trang 27,28 sgk:</p> <p>-HS làm vào bảng nhóm. Nhận xét, bổ sung trên bảng nhóm. Ghi bài vào vở.</p>

<p>e) <i>trí thức: giáo viên, bác sĩ, kỹ sư</i> g) <i>học sinh: học sinh tiểu học, học sinh trung học.</i></p> <p>Bài 2: Cho HS thảo luận nhóm đôi, phát biểu trước lớp. Nhận xét, bổ sung.</p> <p>Bài 3: Yêu cầu HS đọc thầm câu chuyện. Suy nghĩ trả lời miệng ý a. Thi làm nhóm ý b. làm vở ý c. đọc câu trước lớp. Nhận xét, bổ sung.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Hỗ trợ: Phát cho mỗi nhóm một vài trang từ điển phổ thông để làm ý b, nhắc các em tìm từ đồng nghĩa ở mục có từ đồng <p>Hoạt động cuối:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Hệ thống bài • Dẫn HS, làm lại các bài tập vào vở. • Nhận xét tiết học. 	<p>-HS thảo luận trả lời. Nhận xét, bổ sung.</p> <p>-HS đọc thầm làm bài, chữa bài.</p>
--	---

**Tiết 5: KỸ THUẬT
THÊU DẤU NHÂN
(Tiết 1)**

I. MỤC TIÊU :

- Biết cách thêu dấu nhân
- Thêu được mũi thêu dấu nhân. Các mũi thêu tương đối đều nhau. Thêu được ít nhất năm dấu nhân. Đường thêu có thể bị dứm.

II. Đồ dùng dạy học

- Mẫu thêu dấu nhân
- Một số sản phẩm may mặc trang trí bằng mũi thêu dấu nhân
- Vải lụa và dụng cụ: Vai trang, kim, chỉ thêu, chỉ len, kéo, phay may

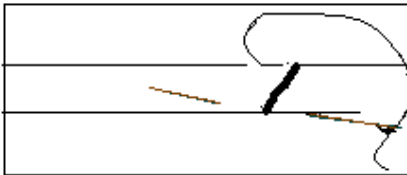
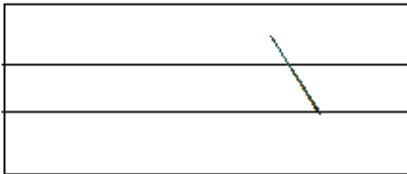
III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC :

TG	Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1¼	1. Khởi động:	- HS hát
4¼	2. Bài cũ: - GV kiểm tra số lượng của HS - GV nêu câu hỏi: + Vải lụa có loại nào? + Vải lụa có loại nào? + Vải lụa có loại nào?	- HS trình bày sản phẩm - 2 HS nêu - HS nhận xét

1¼	<p>3. Giới thiệu bài mới:</p> <p>Giới thiệu: Neh muu tieh bai+hou</p>	<p>- Lang nghe</p>
30¼	<p>4. Phát triển các hoạt động:</p> <p>❖ H đ1 : Quan sát, nhận xét mẫu</p> <p>- GV gizi thieh moj sogmai theh dag nahh .</p> <p>+ Neh waq wiekn cua maiu theh dag nahh z maqphai, maqtrai w zng theh</p> <p>+ Em hay cho biegl ng dung cua theh dag nahh ?</p> <p>- GV gizi thieju mu{ theh dag nahh treh san phakn may maq</p> <p>- GV chogy : SGV / 26</p> <p>H đ2 : Hướng dẫn thao tác kĩ thuật</p> <p>- GV neh vag wef:</p> <p>+ Em hay nhao lau cach vauh dag w zng theh dag nahh</p> <p>+ Hay so sanh cach vauh dag w zng theh chl {V vzi cach vauh dag w zng theh chl {V</p> <p>- GV hl zng dan HS cach baowafi theh</p>	<p>Hoạt động nhóm , lớp</p> <p>- HS quan sat , so sanh waq wiekn maiu theh dag nahh vzi maiu theh chl {V (maqphai va-maqtrai cua theh dag nahh)</p> <p>- Theh dag nahh la~cach theh wektao thanh cac mu{ theh giogg nhl dag nahh noq nhau lieh tiep gil q 2 w zng thang song song z maqphai w zng theh.</p> <p>- Theh dag nahh w zu l ng dung wektheh trang trs hoaq theh chl {trh cac san phakn may maq nhl vay, ao, vo goq khap ap, khap trai ban .</p> <p>Hoạt động cá nhân, lớp</p> <p>- HS wou muu II / SGK va-neh cac bl ze theh dag nahh</p> <p>- HS leh banh thl u hieqn thao tac vauh dag w zng theh dag nahh</p> <p>+ Giống : vauh 2 w zng dag nahh song song cach nhau 1 cm</p> <p>+Khác : Theh chl {V vauh dag cac wiekn theo trmh tl utl ~trai sang phai, con wiekn vauh dag cac wiekn theh dag nahh theo chiefl tl ~ phai sang trai; cac wiekn vauh dag wektheh chl {V nam so le nhau treh 2 w zng vauh dag , con cac wiekn vauh dag wektheh dag nahh nam thang haqg vzi nhau treh 2 w zng vauh dag</p> <p>- HS quan sat H 3, 4 va-neh cach baowafi theh</p>

theo H 3 , 4

- **Lưu ý** : Khi kim viết vào thì tay viết vào đúng thì hai phía bên phải và đúng.



- **GV lưu ý HS** :

+ Các mũi tên và dấu gạch chéo thì u hiện trên 2 và đúng cách viết

+ Khoảng cách xuống kim và khi kim z và đúng thì hai đầu gần với khoảng cách xuống kim và khi kim z và đúng thì nhay.

+ Sau khi khi kim cần rút chổi thì để cho vôi ở phía bên mũi tên không bxdum .

- GV quan sát và uốn nắn .

- Khi zng dẫn HS quan sát H 5 / SGK về cách viết và thao tác viết đúng thì đúng.

❖ **Hoạt động 3 : Củng cố**

- GV hình thành ghi nhớ

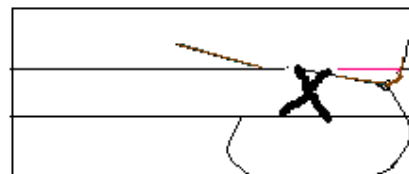
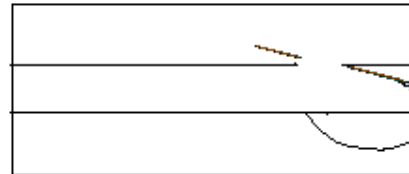
4. Tổng kết- dặn dò :

- Đọc và viết tập viết đúng

- Chuẩn bị: Thì u học viết đúng

- Nhận xét tiếp theo .

va- each then các mũi then đúng



- HS khi viết thì u hiện các mũi tên.

- HS khi viết thì u hiện thao tác viết đúng và đúng.

Hoạt động cá nhân, lớp

- HS nhận lại cách viết đúng.

- Nghe

Thứ tư, Ngày soạn: 6 tháng 9

năm 2011

Ngày dạy: 7 tháng 9 năm 2011

Tiết 1: KHOA HỌC

Bài 6(6): TỪ LÚC MỚI SINH ĐẾN TUỔI DẬY THÌ.

I. Mục đích yêu cầu:

1. HS nêu được các giai đoạn phát triển của con người từ lúc mới sinh đến tuổi dậy thì.
2. Nêu được một số thay đổi về sinh học và mối quan hệ xã hội ở tuổi dậy thì.

II. Đồ dùng:

- GV: Thông tin, Hình trang 14, 15 sgk
- HS: ảnh chụp của bản thân ở các lứa tuổi khác nhau.

III. Các hoạt động:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1. Bài cũ:</p> <ul style="list-style-type: none">-HS 1: <i>Phụ nữ có thai nên và không nên làm gì?</i>-HS 2: <i>Mọi người trong gia đình cần làm gì để thể hiện sự quan tâm, chăm sóc đối với phụ nữ có thai?</i> <p>GV nhận xét ghi điểm.</p>	
<p>2. Bài mới:</p> <p>Hoạt động 1: Giới thiệu bài: -Giới thiệu bài, nêu yêu cầu tiết học.</p> <p>Hoạt động 2: Tìm hiểu đặc điểm của em bé trong các tấm hình đã sưu tầm bằng thảo luận cả lớp theo yêu cầu: Em bé trong hình mấy tuổi? Biết làm gì?</p> <ul style="list-style-type: none">-HS thảo luận, phát biểu GV nhận xét bổ sung. <p>Hoạt động 3: Thực hiện yêu cầu 1, 2 bằng trò chơi Ai nhanh, ai đúng với các hình và thông tin trong sgk tr 14, 15. Các nhóm thảo luận ghi nhanh kết quả thảo luận lên bảng, GV nhận xét chốt ý đúng:</p> <p>1-b; 2-a; 3-c</p> <p>Tuyên dương nhóm thắng cuộc.</p> <p>Hoạt động 4: Thực hiện yêu cầu 3 bằng hoạt động cá nhân với thông tin tr 15 sgk. HS đọc thông tin suy nghĩ phát biểu: tại sao tuổi dậy thì có tầm quan trọng đặc biệt đối với cuộc đời của mỗi con người? GV nhận xét, bổ sung.</p>	<p>-2 HS lên bảng trả lời. lớp nhận xét bổ sung.</p> <p>-HS theo dõi</p> <p>-HS giới thiệu các tấm hình sưu tầm. Nêu tuổi và đặc điểm của em bé trong từng tấm hình.</p> <p>-HS chơi thi giữa các nhóm. Thống nhất kết quả đúng.</p> <p>HS đọc thông tin, phát biểu.</p>

<p><u>Hoạt động cuối:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> • Hệ thống bài. • Dẫn HS học thuộc các thông tin trong sgk • Nhận xét tiết học. 	<p>HS đọc lại các thông tin trong sgk.</p>
--	--

Tiết 2: **TOÁN**
Bài 13(13): **LUYỆN TẬP CHUNG**

I.Mục đích yêu cầu:

- 1/. HS biết thực hiện cộng ,trừ phân số,hỗn số.
- 2 / .Biết chuyển các số đo có hai tên đơn vị đo thành số có tên một đơn vị đo.
- 3 / giải bài toán tìm một số biết giá trị một phân số của nó
- 4/.GD tính cẩn thận,trình bày khoa học.

II.Đồ dùng:

-Bảng nhóm ;bảng con

III.Các hoạt động:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p><u>1. Bài cũ :</u> +HS 1:Thực hiện chuyển 2 phân số còn lại của BT2 tr 15 sgk thành hỗn số +HS 2: làm bài tập 5 trang 15 sgk -GV nhận xét,ghi điểm.</p> <p><u>2. Bài mới:</u> <u>Hoạt động 1: Giới thiệu bài:</u>Giới thiệu,nêu yêu cầu tiết học. <u>Hoạt động2. Tổ chức cho HS lần lượt làm các bài luyện tập (trang 15-16 sgk)</u> <u>Bài 1:</u> Yêu cầu HS làm 2 phép tính ý a, ý b vào vở.Gọi HS lên bảng chữa bài,GV NX, bổ sung. <u>Bài 2:</u> Cho HS làm ý a, ý b, vào vở.Gọi HS lên bảng chữa bài.GV NX bổ sung. <u>Bài 3:</u> Cho HS làm bảng con.Nhận xét bảng con.(ý đúng: C) <u>Bài 4:</u> Hướng dẫn mẫu như sgk.Yêu cầu Hs làm số đo 3,4 vào trong vở.Gọi 2HS lên bảng chữa bài. GVNhận xét</p>	<p>- 2HS lên bảng,làm bài.Lớp nhận xét bài trên bảng.Chữa bài.</p> <p>HS lần lượt làm các bài tập trang 15,16 sgk</p> <p>HS làm 2ý bài tập1.2 vào vở,4 HS chữa bài trên bảng.Nhận xét,bổ sung,sửa bài trong vở.</p> <p>-HS ghi ý mình chọn vào bảng con. -HS làm vào vở,2 HS lên bảng làm. Lớp nhận xét,chữa bài đúng vào vở.</p>

<p>chữa bài: Đáp án đúng: $8\text{dm}9\text{cm} = 8\text{dm} + \frac{9}{10}\text{dm} = 8\frac{9}{10}\text{m};$</p> <p>$12\text{cm}5\text{mm} = 12\text{cm} + \frac{5}{10}\text{cm} = 12\frac{5}{10}\text{cm}$</p> <p>Bài 5: Hướng dẫn HS làm.Cho HS làm vào vở.1 HS làm bảng nhóm.GV chấm chữa</p> <p>Giải: Quãng đường AB dài: $12 : \frac{3}{10} = 40(\text{km})$</p> <p style="text-align: right;">Đáp số: 40 km</p> <p>Hoạt động cuối:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Hệ thống bài • Dẫn HS về nhà làm các ý còn lại của BT1,2,4 vào vở. <p>Nhận xét tiết học.</p>	<p>-HS làm bài vào vở.NX bài trên bảng nhóm.Chữa bài thống nhất kết quả đúng:</p>
---	---

Tiết 3

KỂ CHUYỆN

Bài 3(3): KỂ CHUYỆN ĐƯỢC CHỨNG KIẾN HOẶC THAM GIA

I.Mục đích yêu cầu:

1.HS kể được câu chuyện(đã chứng kiến ,tham gia hoặc được biết qua truyền hình,phim ảnh,hay đã nghe,đã đọc) về người có việc làm tốt góp phần xây dựng quê hương đất nước..

-Biết trao đổi về ý nghĩa câu chuyện đã kể.

2.Giáo dục:Cảm phục,làm theo những tấm gương người tốt,việc tốt.

II.Đồ dùng:

-Bảng phụ ghi gợi ý 3 sgk.

-Tranh ảnh về những việc làm tốt theo yêu cầu đề bài.

III.Các hoạt động:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1.Bài cũ:</p> <p>-Gọi HS kể lại chuyện về anh hùng,danh nhân dân tộc</p> <p>+GV nhận xét,ghi điểm.</p> <p>-Kiểm tra sự chuẩn bị của HS.</p>	<p>-2HS lên bảng kể .Lớp nhận xét.</p> <p>-HS chuẩn bị.</p>
<p>2.Bài mới:</p> <p>2.1.Giới thiệu bài: Giới thiệu,nêu yêu cầu tiết học</p>	<p>-HS theo dõi.</p>
<p>2.3 Hướng dẫn HS kể:</p>	
<p>c. Tim hiểu yêu cầu của đề bài:</p>	

<p>Gọi HS đọc đề bài trong sgk tr28.GV gạch chân dưới các từ:<i>chứng kiến,tham gia,việc làm tốt xây dựng quê hương ,đất nước.</i></p> <p>d. <u>Hướng dẫn kể:</u> Hướng dẫn HS tìm truyện,,kể chuyện theo các gợi ý tr28,29 sgk. -Gọi HS giới thiệu truyện đã chuẩn bị.</p> <ul style="list-style-type: none"> • <u>GV hỗ trợ</u> :treo bảng phụ ghi gợi ý 3 về cách kể chuyện.Hướng dẫn HS trao đổi về nội dung câu chuyện mình kể với bạn. <p>2.3.<u>Tổ chức cho HS thực hành kể chuyện.</u> -Tổ chức cho HS tập kể ,trao đổi trong nhóm. -Tổ chức cho HS thi kể trước lớp.Đặt câu hỏi trao đổi về nội dung câu chuyện bạn kể.Nhận xét bạn kể.</p> <ul style="list-style-type: none"> • <u>GV hỗ trợ</u>: khuyến khích HS trình bày tranh minh hoạ những việc làm tốt em kể.. <p>-GV Nhận xét ghi điểm cho từng cá nhân.</p> <p>3.<u>Củng cố-Dặn dò:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> • Củng cố,liên hệ giáo dục. • Nhận xét tiết học • Dặn HS chuẩn bị cho tiết kể chuyện sau: KC:<i>Tiếng vĩ cầm ở Mỹ Lai.</i> 	<p>-HS đọc đề bài trong sgk.</p> <p>-HS đọc các gợi ý trong sgk.giới thiệu truyện đã chuẩn bị.</p> <p>-HS tập kể trao đổi trong nhóm. HS kể trước lớp.</p> <p>-Đặt câu hỏi trao đổi về nội dung ý nghĩa câu chuyện.</p> <p>-Nhận xét bạn kể theo tiêu chí đánh giá chung.</p> <p>- Bình chọn bạn kể hay.</p> <p>-Nêu cảm nghĩ của mình về các việc làm tốt em đã chứng kiến, tham gia.</p>
--	---

Tiết 4:

TẬP ĐỌC

Bài 6 (6):

LÒNG DÂN(Tiếp theo)

I.Mục đích yêu cầu:

- 1./Đọc đúng ngữ điệu,biết ngắt giọng,thay đổi giọng đọc phù hợp với tính cách nhân vật và tình huống trong đoạn kịch.
- 2./ Hiểu nội dung,ý nghĩa vở kịch:Ca ngợi. mẹ con dì Năm dũng cảm mưu trí lừa giặc cứu cán bộ.
- 3./Hiểu và tự hào về truyền thống yêu nước của nhân dân ta..

II.Đồ dùng -Tranh minh hoạ bài học

III.Các hoạt động:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. <u>Bài cũ:</u> Gọi 1nhóm HS đọc bài <i>Lòng dân</i> phần 1 theo cách phân vai.	-1 nhóm HS lên bảng,đọc. -Lớp NX,bổ sung.

<p>NX, đánh giá, ghi điểm.</p> <p>2. <u>Bài mới:</u></p> <p>2.1. <u>Giới thiệu bài:</u> -Cho HS quan sát tranh nhận biết các nhân vật trong vở kịch.</p> <p>2.2. <u>Luyện đọc:</u></p> <p>-Gọi HS khá đọc phần tiếp của vở kịch</p> <p>-Chia phần tiếp của vở kịch thành 3 đoạn, cho HS đọc nối tiếp đoạn kết hợp giải nghĩa từ khó.</p> <p>✚ Lưu ý HS đọc đúng các từ địa phương: (<i>tía; mây, hồng, chỉ, nè...</i>);</p> <p>-GV đọc diễn cảm toàn bộ phần 2 của vở kịch.</p> <p>2.3. <u>Tìm hiểu bài:</u></p> <p>Tổ chức cho học sinh đọc thầm thảo luận và trả lời các câu hỏi trong sgk tr21.</p> <p>✚ <i>Hỗ trợ HS trả lời câu 3 trong sgk: Vở kịch có tên là lòng dân vì vở kịch kịch thể hiện tâm lòng của người dân đối với cách mạng. Người dân tin yêu cách mạng, sẵn sàng xả thân để bảo vệ cách mạng. Lòng dân là chỗ dựa vững chắc nhất của cách mạng.</i></p> <p>-GV chốt ý rút nội dung bài. (YC1)</p> <p>2.4. <u>Luyện đọc diễn cảm:</u></p> <p>-Nhắc lại cách đọc toàn vở kịch. Treo bảng phụ chép đoạn 1 của phần 2 vở kịch hướng dẫn đọc.</p> <p>-Tổ chức cho HS luyện đọc diễn cảm theo cách phân vai trong nhóm, các nhóm thi đọc trước lớp. NX bạn đọc. GV NX đánh giá.</p> <p>3. <u>Củng cố-Dẫn dò:</u></p> <ul style="list-style-type: none">• Liên hệ GD: Em nhận xét gì về di Năm và An? <p>Nhận xét tiết học.</p>	<p>-Quan sát tranh chỉ các nhân vật trong vở kịch</p> <p>-1HS khá đọc toàn bài.</p> <p>-HS luyện đọc nối tiếp từng đoạn</p> <p>-Luyện phát âm các từ địa phương trong vở kịch...</p> <p>-HS nghe, cảm nhận.</p> <p>-HS đọc thầm thảo luận trả lời câu hỏi trong sgk, NX bổ sung, thống nhất ý đúng.</p> <p>-HS phát biểu theo cảm nhận của bản thân.</p> <p>-Nhắc lại nội dung bài.</p> <p>-Học sinh luyện đọc trong nhóm. Thi đọc trước lớp. Nhận xét bạn đọc.</p> <p>HS liên hệ phát biểu theo ý hiểu.</p>
--	--

Thứ năm, Ngày soạn: 7 tháng 9 năm

2011

Ngày dạy: 8 tháng 9 năm 2011

Tiết 2:

TOÁN

Bài 14(14):

LUYỆN TẬP CHUNG

I. Mục đích yêu cầu:

1. HS biết nhân chia 2 phân số.

2. Biết chuyển các số đo có hai tên đơn vị đo thành số đo dạng hỗn số với một tên đơn vị đo.

3. GD tính cẩn thận, trình bày khoa học.

II. Đồ dùng: - Bảng con.

III. Các hoạt động:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1. Bài cũ: +HS làm bảng con: $7m3dm = \dots m$ + Gọi 1 số HS nhắc lại cách nhân, chia phân số? -GV nhận xét.</p> <p>2. Bài mới: Hoạt động 1: Giới thiệu bài: Giới thiệu, nêu yêu cầu tiết học. Hoạt động 2: Tổ chức cho HS làm các bài tập thực hành trang 16, 17 sgk: Bài 1: GV chia lớp thành 2 nhóm lớn, một nhóm làm ý <i>a, d</i>, một nhóm làm ý <i>b, c</i> vào vở. Gọi HS lên bảng chữa bài, GV nhận xét, bổ sung. Bài 2: Hướng dẫn HS làm; Cho HS nhắc lại cách tìm thành phần chưa biết của phép tính với số tự nhiên. Tổ chức cho HS làm vào vở. Gọi HS lên bảng chữa bài, nhận xét, bổ sung. Bài 3: Hướng dẫn HS viết theo mẫu trang 17 sgk. Cho HS làm 1 số vào bảng con, Nhận xét, chữa bài trên bảng con: $1m75cm = 1m + \frac{75}{100}m = 1\frac{75}{100}m$ Yêu cầu HS làm 2 số còn lại vào vở. Gọi HS lên bảng chữa bài, GV nhận xét, bổ sung.</p> <p>Hoạt động cuối:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Hệ thống bài • Dặn HS về nhà làm các bài tập trong vở bài tập. • Nhận xét tiết học. 	<p>- HS làm bảng con. -HS trả lời. -HS theo dõi. -HS lần lượt làm các bài tập trang 16, 17 sgk. -HS làm 2 ý vào vở, chữa bài trên bảng. -HS nhắc lại cách tìm thành phần chưa biết của phép tính. Làm bài vào vở, chữa bài trên bảng. - HS theo dõi mẫu, làm bảng con, làm vở, chữa bài. HS nhắc lại cách nhân chia phân số, chuyển đổi đơn vị đo thành hỗn số.</p>

Tiết 3:

TẬP LÀM VĂN

Bài 5(5): LUYỆN TẬP TẢ CẢNH

I. Mục đích yêu cầu: Giúp HS:

1. Tìm được những dấu hiệu báo cơn mưa sắp đến, những từ ngữ tả tiếng mưa và hạt mưa, tả cây cối, con vật, bầu trời trong bài Mưa rào; từ đó nắm được cách quan sát và chọn lọc chi tiết trong bài văn miêu tả.

2. Lập được dàn ý tả cơn mưa.

- **LGDMT:** Cảm nhận được vẻ đẹp của môi trường thiên nhiên qua bài *Mưa rào*.

II. Đồ dùng Bảng phụ ghi dàn ý mẫu.; Vở bài tập Tiếng Việt; bảng nhóm.

III. Các hoạt động:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1. Bài cũ: - Gọi một số HS nhắc lại tác dụng của việc trình bày kết quả thống kê bằng bảng thống kê. GV nhận xét ghi điểm.</p> <p>2 Bài mới:</p> <p>Hoạt động 1: Giới thiệu bài: GV Giới thiệu, nêu yêu cầu tiết học.</p> <p>Hoạt động 2: Hướng dẫn HS luyện tập:</p> <p>Bài 1: Yêu cầu HS đọc thầm bài Mưa rào, thảo luận nhóm theo nội dung các câu hỏi trong sgk. Gọi đại diện nhóm trình bày, nhận xét bổ sung.</p> <ul style="list-style-type: none"> • LGDMT: Cảnh vật thiên nhiên trong bài <i>Mưa rào</i> được tác giả miêu tả rất đẹp. Môi trường trong cơn mưa và sau cơn mưa rất trong lành tươi tắn. Em có thể làm gì để giữ môi trường quê em tươi đẹp như vậy? <p>Bài 2: Yêu cầu HS đọc yêu cầu bài 2. GV hướng dẫn HS dựa vào bài <i>Mưa rào</i> lập dàn ý bài văn tả cơn mưa.</p> <p>-GV yêu cầu HS nhắc lại cấu tạo bài văn tả cảnh vật. -Cho HS lập dàn ý vào vở. 1 HS làm bảng nhóm trình trước lớp. Gọi thêm một số HS đọc dàn ý của mình. Lớp nhận xét -GV chấm .nhận xét, bổ sung :</p> <ul style="list-style-type: none"> • Hỗ trợ: Treo bảng phụ có ghi dàn ý mẫu. Cho HS đọc lại dàn ý mẫu. <p>Hoạt động cuối:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Hệ thống bài. 	<p>- HS nhắc lại tác dụng của trình bày số liệu bằng bảng thống kê. Lớp nhận xét, bổ sung.</p> <p>HS theo dõi.</p> <p>-HS đọc thầm thảo luận nhóm trả lời câu hỏi.</p> <p>-HS liên hệ giữ gìn môi trường sống của địa phương.</p> <p>-HS đọc yêu cầu bài, dựa vào những ghi chép về cơn mưa, lập dàn ý tả cơn mưa vào vở, 1 HS làm bảng nhóm. Đọc trước lớp. Nhận xét, bổ sung.</p> <p>-Đọc dàn ý mẫu.</p> <p>HS nhắc lại dàn ý bài văn miêu tả cảnh vật.</p>

<ul style="list-style-type: none">• Dặn HS về nhà viết lại dàn ý đã sửa vào vở.• Nhận xét tiết học.	
--	--

Tiết 4: LUYỆN TỪ VÀ CÂU

Bài 6(6): LUYỆN TẬP VỀ TỪ ĐỒNG NGHĨA

I. Mục đích yêu cầu:

1. Tìm được các từ đồng nghĩa trong đoạn văn(BT1); xếp được các từ vào các nhóm từ đồng nghĩa (BT2)
2. Viết một đoạn văn tả cảnh khoảng 5 câu có sử dụng một số từ đồng nghĩa.
3. GD tính cẩn thận, hợp tác nhóm trong học tập.

- II. Đồ dùng:**
- Từ điển TV, bảng phụ
 - Bảng nhóm, vở bài tập Tiếng Việt.

III. Các hoạt động:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1. Bài cũ :</p> <p>-HS 1: Vì sao người Việt Nam lại gọi nhau là đồng bào?</p> <p>-HS2:Đặt câu với 1 từ bắt đầu bằng tiếng đồng(có nghĩa là cùng)?</p> <p>-GV nhận xét ghi điểm.</p> <p>2. Bài mới:</p> <p>Hoạt động 1: Giới thiệu bài:Giới thiệu,nêu yêu cầu tiết học</p> <p>Hoạt động2: Hướng dẫn,tổ chức cho họcHS làm bài tập.</p> <p>Bài 1: Gọi HS đọc yêu cầu BT1.Tổ chức cho HS làm cá nhân vào vở BT,1 HS làm trên bảng phụ:Điền những từ thích hợp vào các ô trống trong đoạn văn.Nhận xét,chữa bài.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Lời giải đúng:Thứ tự các từ cần điền là:<i>đeo,xách,vác,khiêng,kẹp</i> <p>Bài 2:Gọi HS đọc yêu cầu BT2.Giải thích yêu cầu BT nếu HS chưa hiểu.Tổ chức cho HS trao đổi nhóm đôi .Gọi đại diện nhóm trình bày trước lớp.Nhận xét.</p> <p>Lời giải đúng:Ý nghĩa chung của các câu tục ngữ đó là: <i>Gắn bó với quê hương là tình cảm tự nhiên.</i></p> <p>Bài3: Gọi HS đọc yêu cầu bài 3,hướng dẫn HS hiểu yêu cầu câu bài:</p> <p>+ Chọn 1 khổ thơ trong bài Sắc màu em yêu để viết đoạn văn trong đó có dùng một số đồng nghĩa.Lưu ý HS không chọn khổ thơ cuối.Yêu cầu HS làm vào vở,1 HS khá viết vào bảng nhóm trình bày trên bảng lớp.Gọi thêm một số HS đọc bài viết của mình. Nhận xét,bổ sung.</p> <p>Hoạt động cuối:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Hệ thống bài • Dẫn HS VN làm lại các bài tập vào vở. • Nhận xét tiết học. 	<p>- 2HS lên bảng</p> <p>-Lớp nhận xét bổ sung.</p> <p>-HS theo dõi.</p> <p>-HS đọc yêu cầu bài 1.</p> <p>-HS làm bài vào vở,1 HS làm trên bảng phụ,nhận xét,bổ sung.</p> <p>-HS trao đổi nhóm đôi.Thảo luận trước lớp,thống nhất ý kiến.</p> <p>-HS viết đoạn văn vào vở.Đọc bài trước lớp.nhận xét bài của bạn.</p> <p>HS nhắc lại ghi nhớ về từ đồng nghĩa.</p>

Thứ sáu, Ngày soạn: 8 tháng 9 năm 2011

Ngày dạy: 9 tháng 9 năm 2011

Tiết 2:

TOÁN

Bài 15(15): ÔN TẬP BỔ SUNG VỀ GIẢI TOÁN

I. Mục đích yêu cầu:

1. HS làm được bài tập dạng tìm hai số khi biết tổng(hiệu) và tỷ số của hai số đó.
2. Rèn kĩ năng giải toán có lời văn.
3. GD tính cẩn thận, trình bày khoa học.

II. Đồ dùng:

Bảng nhóm, bảng con.

III. Các hoạt động:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p><u>1. Bài cũ :</u> +HS làm bảng con: bài tập 4 tiết trước. -GV nhận xét, chữa bài: ý B</p> <p><u>2. Bài mới:</u> <u>Hoạt động 1:</u> Giới thiệu bài: Giới thiệu, nêu yêu cầu tiết học. <u>Hoạt động 2:</u> Củng cố cách giải toán qua 2 bài toán mẫu tr 17,18 sgk: Hướng dẫn HS làm 2 bài toán mẫu theo trình tự như trong sgk. _Gọi HS nhắc lại cách giải toán tìm hai số khi biết tổng(hiệu) và tỉ số <u>Hoạt động 3:</u> Tổ chức cho HS làm bài luyện tập. <u>Bài 1:</u> Cho HS đọc yêu cầu của đề bài. làm bài vào vở. Hai HS làm vào bảng nhóm. Chấm vở nhận xét, Nhận xét chữa bài trên bảng nhóm:</p> <p style="text-align: center;"><u>Giải:</u></p> <p>a) Tổng số phần bằng nhau là: $7+9+16$ (phần) Số thứ nhất là: $80:16 \times 7 = 35$ Số thứ hai là: $80 - 35 = 45$.</p> <p>b) Hiệu số phần bằng nhau là: $9-4 = 5$ (phần) Số thứ nhất là: $55 : 5 \times 9 = 99$ Số thứ hai là: $99-55 = 44$ <u>Đáp số:</u> a) 35 và 45; b) 99 và 44.</p>	<p>- HS làm bảng con.</p> <p>-HS quan sát hình, thực hiện theo hướng dẫn. -Nhắc lại cách giải toán tìm hai số khi biết tổng(hiệu) và tỉ số của hai số.</p> <p>-HS đọc đề bài tóm tắt, làm bài vào vở. 2 HS làm bài vào bảng nhóm. Nhận xét, chữa bài trên bảng nhóm. Chữa bài đúng vào vở.</p>

<p>Bài 2,3:Hướng dẫn HS khai thác đề của đề.Cho HS về nhà làm</p> <p><u>Hoạt động cuối:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> • Hệ thống bài • Dẫn HS về nhà làm ý b,BT2,3 sgk và các bài tập trong vở bài tập. • Nhận xét tiết học. 	<p>-HS đọc đề bài.</p>
---	------------------------

Tiết 3:

TẬP LÀM VĂN

Bài 6(6):

LUYỆN TẬP TẢ CẢNH

I. Mục đích yêu cầu: Giúp HS:

1. Nắm được ý chính của 4 đoạn văn và chọn một đoạn để hoàn chỉnh.
2. Dựa vào dàn ý bài Mưa rào viết được đoạn văn có chi tiết và hình ảnh hợp lý.
3. GD trình bày khoa học.

II. Đồ dùng –Bảng phụ, Vở bài tập Tiếng Việt, bảng nhóm

III. Các hoạt động:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p><u>1. Bài cũ</u> : Gọi một số học sinh đọc lại dàn ý tả cơn mưa của tiết trước. .-GV nhận xét.</p> <p><u>2 Bài mới:</u></p> <p><u>Hoạt động 1: Giới thiệu bài:</u>-Giới thiệu,nêu yêu cầu của tiết học.</p> <p><u>Hoạt động 2:</u> Hướng dẫn HS làm Bài tập trang 34 sgk</p> <p>Bài 1: Gọi HS đọc yêu cầu của bài.Gọi HS phát biểu,GV nhận xét,treo bảng phụ ghi nội dung của từng đoạn:</p> <p>+Đoạn 1:Giới thiệu cơn mưa rào-ào ạt tới rồi tạnh ngay. +Đoạn 2:Ánh nắng và các con vật sau cơn mưa +Đoạn 3:Cây cối sau cơn mưa. +Đoạn 4:Đường phố và con người sau cơn mưa.</p>	<p>- HS đọc bài.</p> <p>-HS đọc yêu cầu,đọc thầm các đoạn văn để tìm ý chính của các đoạn văn -Viết hoàn chỉnh đoạn văn vào vở.Nhận xét bài trên bảng nhóm,sửa bài trong vở.</p>

<p>Yêu cầu HS chọn viết hoàn chỉnh một đoạn vào vở, 4 HS khá, giỏi viết 4 đoạn vào bảng nhóm (mỗi em một đoạn) trình bày trên bảng lớp. Nhận xét, bổ sung. Gọi thêm một số HS đọc đoạn hoàn chỉnh của mình. GV nhận xét, bổ sung.</p> <p>Bài 2: Gọi HS đọc yêu cầu bài. GV treo bảng phụ ghi mẫu dàn ý tả cơn mưa. Tổ chức cho HS chọn viết đoạn văn vào vở. 1 HS viết vào bảng nhóm. Nhận xét chấm bài bảng nhóm. Gọi 1 số HS đọc đoạn văn của mình, Nhận xét chấm điểm.</p> <p>Hoạt động cuối: Hệ thống bài. Yêu cầu HS nhắc dàn ý bài văn tả cảnh.</p> <ul style="list-style-type: none"> Dặn HS làm lại 2 bài vào vở TLV Nhận xét tiết học. 	<p>-HS đọc đề, Đọc lại dàn ý tiết trước, chọn một phần trong dàn ý viết đoạn văn tả cơn mưa. Đọc, sửa bài, nhận xét bài trên bảng nhóm</p> <p>Đọc đoạn văn mẫu.</p>
---	---

Tiết 4:

ĐỊA LÝ

Bài 3(3):

KHÍ HẬU

I. Mục đích yêu cầu: Giúp HS:

- Nêu được một số đặc điểm chính của khí hậu Việt Nam.
- Chỉ trên lược đồ ranh giới giữa 2 miền Nam Bắc; phân biệt sự khác nhau giữa khí hậu 2 miền Nam Bắc.
- Nhận biết được bảng số liệu khí hậu ở mức độ đơn giản.

- II. Đồ dùng:**
- Bản đồ địa lý tự nhiên Việt Nam; Quả địa cầu
 - Hình trong sgk.

III. Các hoạt động:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1. Bài cũ: HS1: Chỉ trên bản đồ những dãy núi và đồng bằng lớn của nước ta? HS2: Kể tên một số loại khoáng sản của nước ta? GV nhận xét, ghi điểm.</p> <p>2. Bài mới: Hoạt động 1: Giới thiệu bài: - Giới thiệu bài, nêu yêu cầu tiết học</p> <p>Hoạt động 2: Tìm hiểu đặc điểm khí hậu của nước ta bằng hoạt động thảo luận nhóm với quả địa cầu và hình trong sgk. Gọi đại diện nhóm lên bảng chỉ vị trí của nước ta trên quả địa cầu, trình bày kết quả thảo luận. nhận xét, bổ sung.</p>	<p>-2HS lên bảng trả lời. Lớp nhận xét bổ sung.</p> <p>HS theo dõi.</p> <p>-HS đọc SGK, quan sát quả địa cầu. Chỉ vị trí nước ta trên lược đồ. Thảo luận</p> <p>-Nhắc lại KL.</p>

<p>➤ Kết luận: Nước ta có khí hậu nhiệt đới gió mùa: nhiệt độ cao, gió và mưa thay đổi theo mùa.</p> <p>Hoạt động 3: Tìm hiểu về sự khác biệt khí hậu giữa 2 miền Nam Bắc bằng trao đổi nhóm đôi. Yêu cầu HS chỉ vị trí dãy núi Bạch Mã trên bản đồ, đọc bảng số liệu trong sgk Trình bày kết quả trao đổi, nhận xét, bổ sung.</p> <p>➤ Kết Luận: Khí hậu nước ta có sự khác nhau giữa nam và Bắc: miền Nam nóng quanh năm có 2 mùa mưa, nắng; miền Bắc có mùa đông lạnh và mưa phùn.</p> <p>Hoạt động 4: Tìm hiểu về sự ảnh hưởng của khí hậu đối với hoạt động sản xuất của người dân bằng thảo luận cả lớp.</p> <p>➤ Kết Luận: Khí hậu nước ta có nhiều thuận lợi cho cây cối phát triển xanh tươi nhưng cũng gây ra một số khó khăn như mưa lớn, lũ lụt hạn hán, bão có sức tàn phá lớn.</p> <ul style="list-style-type: none">• GDMT: Cần làm gì để hạn chế những tác hại trên? <p>Hoạt động cuối:</p> <ul style="list-style-type: none">• Hệ thống bài• Dẫn HS học thuộc KL trong sgk <p>Nhận xét tiết học</p>	<p>-HS thảo trao đổi nhóm đôi -Chỉ vị trí của dãy núi Bạch Mã -HS nhắc lại KL</p> <p>-HS thảo luận phát biểu. Thống nhất ý kiến. HS liên hệ phát biểu.</p> <p>-HS đọc KL trong sgk tr74</p>
--	---

TUẦN 4
Từ 12/09/2011 đến 16/09/2011

THỨ	MÔN	BÀI DẠY
HAI	CHÀO CỜ TẬP ĐỌC TOÁN LỊCH SỬ ĐẠO ĐỨC	Chào cờ tuần 4 Những con sếu bằng giấy Ôn tập và bổ sung về giải toán Xã hội Việt Nam cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX Có trách nhiệm về việc làm của mình (tiết 2)
BA	TOÁN CHÍNH TẢ KHOA HỌC LUYỆN TỪ & CÂU KỸ THUẬT	Luyện tập Nghe – viết : Anh bộ đội cụ Hồ gốc Bỉ Từ tuổi vị thành niên đến tuổi già. Từ trái nghĩa Thêu dấu nhân
TU	KHOA HỌC TOÁN KỂ CHUYỆN TẬP ĐỌC	Vệ sinh tuổi dậy thì Ôn tập và bổ sung về giải toán Tiếng vĩ cầm ở Mỹ Lai Bài ca về trái đất

	ÂM NHẠC	
NĂM	THẺ DỤC TOÁN TẬP LÀM VĂN LUYỆN TỪ & CÂU MỸ THUẬT	Luyện tập Luyện tập tả cảnh Luyện tập về từ trái nghĩa
SÁU	THẺ DỤC TOÁN TẬP LÀM VĂN ĐỊA LÝ SINH HOẠT LỚP	Luyện tập chung Tả cảnh (kiểm tra viết) Sông ngòi Sinh hoạt lớp tuần 4

Tuần 4:
2011

Thứ hai, Ngày soạn: 11 tháng 9 năm

Ngày dạy: 12 tháng 9 năm 2011

Tiết 2

:

Bài 5(5):

TẬP ĐỌC
NHỮNG CON SẾU BẰNG GIẤY

I. Mục đích yêu cầu:

1. Đọc đúng tên người, tên địa lý nước ngoài trong bài; bước đầu đọc diễn cảm được bài văn.
2. Hiểu ý chính: Tố cáo tội ác chiến tranh; thể hiện khát vọng sống, khát vọng hoà bình của trẻ em.

***GDKNS:** Thể hiện sự cảm thông (bày tỏ sự chia sẻ, cảm thông với những nạn nhân bị bom nguyên tử sát hại)

Giáo dục: Yêu hoà bình, ghét chiến tranh.

II. Đồ dùng - Tranh minh hoạ bài học

-Bảng phụ ghi đoạn luyện đọc

III. **Các hoạt động:**

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1. <u>Bài cũ:</u> -Gọi một tổ lên đóng vai phần 2 vở kịch <i>Lòng dân</i>. -GV nhận xét ghi điểm.</p> <p>2. <u>Bài mới:</u></p> <p>2.1. Giới thiệu bài: Giới thiệu chủ điểm: <i>Cánh chim hoà bình</i>, giới thiệu bài bằng tranh minh hoạ.</p> <p>2.2. <u>Luyện đọc:</u> -Gọi HS khá đọc bài. NX. -Chia bài thành 4 đoạn. Tổ chức cho HS đọc nối tiếp đoạn kết hợp giải nghĩa từ khó (chú giải sgk). ✚ Lưu ý HS đọc đúng các tên riêng nước ngoài (<i>Xa-da-cô Xa-xa-ki; Hi-rô-si-ma; Na-ga-da-ki...</i>) -GV đọc mẫu toàn bài giọng đọc (như yêu cầu 2)</p> <p>2.3. <u>Tìm hiểu bài:</u> Tổ chức cho học sinh đọc thầm thảo luận và trả lời các câu hỏi 1,2,3 trong sgk. ✚ Hỗ trợ HS câu hỏi 4: Khuyến khích HS phát biểu nói lên suy nghĩ của bản thân; không áp đặt HS theo cách máy móc. -GV chốt ý rút nội dung bài (Ý 2 yêu cầu 1).</p> <p>2.4. <u>Luyện đọc diễn cảm:</u> -Hướng dẫn giọng đọc toàn bài. Treo bảng phụ chép đoạn “<i>SNằm trong bệnh viện.....664 con</i>” hướng dẫn đọc. -Tổ chức cho HS luyện đọc diễn cảm đọc đoạn trên trong nhóm, thi đọc diễn cảm trước lớp. NX bạn đọc. GV NX đánh giá.</p> <p>3. <u>Củng cố-Dẫn dò:</u> -Liên hệ: Qua câu chuyện trên em rút ra được điều gì ? -Nhận xét tiết học. -Dặn HS luyện đọc ở nhà, Chuẩn bị tiết sau.</p>	<p>HS phân vai diễn kịch. Nhận xét.</p> <p>HS quan sát tranh, NX.</p> <p>-1 HS khá đọc toàn bài. -HS luyện đọc nối tiếp đoạn. Luyện phát âm các tên riêng nước ngoài. Đọc chú giải trong sgk.</p> <p>-HS nghe, cảm nhận.</p> <p>-HS đọc thầm thảo luận trả lời câu hỏi trong sgk. -HS thảo luận, phát biểu câu 4 thể suy nghĩ của bản thân. Nhắc lại nội dung bài.</p> <p>-Học sinh luyện đọc trong nhóm. Thi đọc diễn cảm trước lớp. Nhận xét bạn đọc.</p> <p>-HS liên hệ phát biểu.</p>

Tiết 3:

TOÁN

Bài 16(16):

ÔN TẬP BỔ SUNG VỀ GIẢI TOÁN(Tiếp theo)

I. **Mục đích yêu cầu:**

1. Biết một dạng quan hệ tỉ lệ: Đại lượng này gấp lên bao nhiêu lần thì đại lượng tương ứng cũng gấp lên bấy nhiêu lần.
2. Rèn kĩ năng giải toán có liên quan đến quan hệ tỉ lệ bằng một trong 2 cách **Rút về đơn vị** hoặc **Tìm tỉ số**.
3. GD: Tính cẩn thận, trình bày sạch đẹp, khoa học.

II. Đồ dùng:

- Bảng phụ kẻ bảng sgk.
- Bảng nhóm.

III. Các hoạt động:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1. Bài cũ: 1 HS lên bảng làm ý a BT4 tiết trước . Kiểm tra, chấm vở BT ở nhà của HS - Nhận xét bài trên bảng, NX bài cũ.</p> <p>2. Bài mới:</p> <p>2.1. Giới thiệu bài: Giới thiệu bài, nêu yêu cầu tiết học.</p> <p>2.2. Hệ thống kiến thức: Hoạt động cả lớp. - Giới thiệu dạng toán về quan hệ tỉ lệ như ví dụ a (tr 18 sgk). - Hướng dẫn cách giải toán tỉ lệ theo 2 cách Rút về đơn vị và Tìm tỉ số theo bài toán mẫu trang 19sgk: Khai thác đề toán. Yêu cầu HS tự giải, GV nhận xét, bổ sung.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Lưu ý HS có thể thực hiện một trong 2 cách. <p>2.3. Luyện tập: Tổ chức cho học sinh làm các bài tập tr 19sgk.</p> <p>Bài 1: Hướng dẫn HS khai thác đề toán. Gọi HS lên bảng tóm tắt. Nhận xét. Yêu cầu HS làm vở. 1HS làm bảng nhóm. Gọi HS nhận xét bảng nhóm. GV nhận xét bổ sung.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Lưu ý HS cách giải Rút về đơn vị. <p>- Bài 2: Cho HS tự tóm tắt và làm bài vào vở. Gọi một HS làm bảng lớp.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Nhắc lại cách giải Tìm tỉ số. <p>GV chấm, chữa bài nếu HS làm sai nhiều, hoặc chưa hiểu.</p> <p>2.4. Củng cố dẫn dò:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Hệ thống bài. 	<p>1 HS lên bảng làm. - Lớp nhận xét</p> <p>- HS theo dõi.</p> <p>HS đọc ví dụ trong sgk. Nêu nhận xét (sgk)</p> <p>- HS làm bài toán trong sgk theo hướng dẫn của GV. - Nhắc lại cách giải.</p> <p>.</p> <p>HS lần lượt làm các bài tập trong sgk - HS làm vở, và bảng nhóm BT 1 Nhận xét, chữa bài.</p> <p>- HS làm vở. nhận xét chữa bài trên bảng lớp.</p> <p>- HS nhắc lại 2 cách giải toán quan hệ</p>

<ul style="list-style-type: none"> Hướng dẫn HS về nhà làm bài tập 3 sgk Nhận xét tiết học 	ti lệ
--	-------

Tiết 4: LỊCH SỬ

Bài 4(4): XÃ HỘI VIỆT NAM CUỐI THẾ KỈ XIX-ĐẦU THẾ KỈ XX

I. Mục đích yêu cầu: Giúp HS :

1. Biết một vài điểm đổi mới về tình hình kinh tế - xã hội Việt Nam đầu thế kỉ XX.
2. Bước đầu nhận biết nguyên nhân của sự thay đổi và mối quan hệ giữa kinh tế và xã hội.
3. Có ý thức tìm hiểu về lịch sử dân tộc

II. Đồ dùng -Hình trong sgk. Bản đồ hành chính Việt Nam. Tranh ảnh sưu tầm về kinh tế xã hội Việt Nam đầu thế kỉ XX.

III. Các hoạt động:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1. Bài cũ: +HS1:Nêu diễn biến của cuộc phản công ở kinh thành Huế? +Kể tên một số người lãnh đạo trong phong trào Cần Vương? -GV nhận xét ghi điểm.</p> <p>2 Bài mới: Hoạt động 1: Giới thiệu bài: Giới thiệu bài,nêu yêu cầu tiết học. Hoạt động2: Tìm hiểu một vài điểm mới về kinh tế xã hội nước ta thời kì cuối thế kỉ XIX-đầu thế kỉ XX bằng hình thức thảo luận nhóm với hình trong sgk và tranh ảnh sưu tầm. -Gọi đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận(kết hợp hình ảnh minh hoạ.) -GV nhận xét ,bổ sung(chỉ trên bản đồ VN một số vùng kinh tế đề cập đến trong bài)</p> <ul style="list-style-type: none"> • Kết luận:Một số điểm mới: <ul style="list-style-type: none"> + Về kinh tế:xuất hiện nhà máy, hầm mỏ, đồn điền,đường ô tô,đường sắt. + Về xã hội:Xuất hiện các tầng lớp mới: chủ xưởng,chủ nhà buôn,công nhân <p>Hoạt động3: Giới thiệu sơ lược nguyên nhân của sự biến đổi xã hội và mối quan hệ giữa sự thay đổi kinh tế và mối quan hệ xã hội bằng hoạt động cả lớp.GV nêu câu hỏi thảo luận.gọi một số HS trả lời.Gv</p>	<p>-2HS lên bảng trả lời. -Lớp nhận xét bổ sung</p> <p>HS theo dõi.</p> <p>-HS thảo đọc sgk, thảo luận nhóm.đại diện nhóm báo cáo kết hợp với hình ảnh minh hoạ. Nhận xét,bổ sung. Nhắc lại kết luận.</p> <p>-HSthảo luận trả lời.Nhận xét bổ sung..</p>

<p>nhận xét bổ sung.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Kết Luận: Nguyên nhân của sự biến đổi kinh tế-xã hội là do chính sách tăng cường khai thác thuộc địa của thực dân pháp. Sự xuất hiện những ngành kinh tế mới tạo ra các tầng lớp mới trong xã hội. <p>Hoạt động cuối:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Hệ thống bài • Dẫn HS học theo câu hỏi trong sgk • Nhận xét tiết học. 	<p>HS nhắc lại KL trong sgk</p>
--	---------------------------------

Tiết 5:

ĐẠO ĐỨC

Bài 2(t4)

CÓ TRÁCH NHIỆM VỀ VIỆC LÀM CỦA MÌNH (TIẾT 2)

I. Mục đích yêu cầu:

1. **Kiến thức:** Củng cố cho HS biết thế nào là có trách nhiệm về việc làm của mình.
2. **Kỹ năng:** Biết làm việc sai biết nhận lỗi và sửa chữa; Biết đưa ra quyết định và kiên định bảo vệ ý kiến của mình.
3. **Thái độ:** Có ý thức suy nghĩ trước khi hành động, tránh những hành động sai lầm.

II. Đồ dùng: - Đồ dùng đóng vai.

III. Các hoạt động:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>Bài cũ:</p> <p>- Học sinh nhắc lại ghi nhớ trong sgk. - Kiểm tra sự chuẩn bị ở nhà của HS</p> <p>Bài mới:</p> <p>Hoạt động 1: Thực hiện yêu cầu bài tập 3. SGK bằng hình thức tổ chức thảo luận theo nhóm. Chia mỗi nhóm thảo luận xử lý một tình huống. Gọi đại diện các nhóm trình bày trước lớp. Khuyến khích các nhóm trình bày dưới hình thức đóng vai. Lớp nhận xét, bổ sung. GV nhận xét.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Kết luận: Mỗi tình huống đều có nhiều cách giải quyết người có trách nhiệm cần phải chọn cách giải quyết thể hiện rõ trách nhiệm của mình và phù hợp hoàn cảnh. <p>Hoạt động 2: . Tổ chức cho HS tự liên hệ bản thân. Mỗi HS kể về một việc làm của mình và tự</p>	<p>- HS nhắc lại phần ghi nhớ. - HS chuẩn bị.</p> <p>- HS thảo luận nhóm. trình bày trước lớp. nhận xét bổ sung.</p> <p>- HS tự liên hệ về việc làm của bản thân</p>

<p>rút ra bài học. Gọi một số HS trình bày trước lớp; lớp nhận xét. GV nhận xét.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Kết luận: Người có trách nhiệm là người làm việc gì cũng suy nghĩ cẩn thận nhằm mục đích tốt đẹp và với cách thức phù hợp. Khi làm sai sẵn sàng nhận lỗi và dám nhận trách nhiệm và sẵn sàng làm lại cho tốt hơn. <p>Hoạt động cuối:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Hệ thống bài. • Đọc phần ghi nhớ trong sgk. • Dặn HS chuẩn bị tiết sau. <ul style="list-style-type: none"> • Nhận xét tiết học. 	<p>-Đọc ghi nhớ trong sgk.</p>
--	--------------------------------

Thứ ba, Ngày soạn: 12 tháng 9 năm

2011

Ngày dạy: 13 tháng 9 năm 2011

Tiết 1:

TOÁN

Bài 17(17):

LUYỆN TẬP

I. Mục đích

1. HS Biết giải dạng toán này bằng phương pháp **rút về đơn vị** hoặc **tìm tỉ số**
2. GD tính cẩn thận, trình bày khoa học.

II. Đồ dùng:

- GV: Bảng phụ
- HS: bảng nhóm

III. Các hoạt động:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1. Bài cũ: - Kiểm tra bài ở nhà của toàn lớp +Gọi 1 HS lên bảng làm bài 2 tiết trước. -Nhận xét. ghi điểm</p> <p>2. Bài mới: Hoạt động 1: Giới thiệu bài: Giới thiệu, nêu yêu cầu tiết học Hoạt động 2: Củng cố kiến thức: Lần lượt tổ chức hướng dẫn cho HS làm các bài tập tr19-20sgk Bài 1(tr19 sgk):Gọi HS đọc yêu cầu của bài.Hướng dẫn HS khai thác đề bài: +Bài toán yêu cầu gì?</p>	<p>-1 HS lên bảng làm.Lớp nhận xét bổ sung.</p> <p>Học sinh đọc đề toán.làm bài vào vở.nhận xét bài trên bảng nhóm.</p>

<p>+Muốn biết giá tiền 30 quyển vở thì phải biết cái gì? +Muốn tính giá tiền 1 quyển vở làm thế nào?</p> <p>Cho HS tóm tắt .làm bài vào vở.1 HS làm bài vào bảng nhóm.Nhận xét bài trên bảng nhóm.GV nhận xét bổ sung.</p> <p>• Nhấn mạnh đây là cách giải bằng phương pháp rút về đơn vị.</p> <p>Bài 3(tr 20 sgk):GV gọi HS đọcthầm bài toán,dùng bút chì gạch dưới những sự kiện chính của bài toán.Thảo luận nhóm đôi tìm cách giải.Làm bài vào vở.! HS làm bảng nhóm. GV chấm vở,chấm chữa bài trên bảng nhóm:</p> <p style="text-align: center;"><u>Bài giải:</u> Một ô tô chở được số HS là: $120:3 = 40(\text{học sinh})$ Để chở 160HS cần dùng số xe là: $160:40 = 4(\text{ô tô})$ <u>Đáp số:</u> 4 ô tô</p> <p><u>Hoạt động cuối:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> • Hệ thống bài • Hướng dẫn HS về nhà làm các bài 2,4 trong sgk • Nhận xét tiết học 	<p>HS tìm hiểu yêu cầu bài.thảo luận tìm phương pháp giải.Làm bài vào vở,bảng nhóm.Chữa bài.</p> <p>HS nhắc lại 2 cách giải toán tỉ lệ.</p>
--	---

Tiết 2:

CHÍNH TẢ

Bài1(1): (Nghe-Viết)

ANH BỘ ĐỘI CỤ HỒ GỐC BỈ

I. Mục đích yêu cầu:

1. HS viết đúng bài chính tả; trình bày đúng hình thức bài văn xuôi.
2. Nắm chắc mô hình cấu tạo vần và quy tắc đánh dấu thanh trong tiếng có vần **ia,,iê**
3. Khâm phục tinh thần dũng cảm, lòng yêu chuộng hoà bình của Phan lãng

II. Đồ dùng: Bảng phụ

1. Bảng con,vở BT TV.

III. Các hoạt động:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<u>Hoạt động 1:</u> HS viết bảng con các từ: Kiến thiết,non sông	-HS viết bảng con.
<u>Hoạt động 2:</u> Giới thiệu bài,nêu yêu cầu của tiết học.	-HS mở sgk tr38
<u>Hoạt động 3:</u> Hướng dẫn HS Nghe –viết bài chính tả:	

<p>-GV đọc bài viết với giọng rõ ràng,phát âm chính xác.</p> <p>-Nêu câu hỏi tìm hiểu nội dung bài:</p> <p>+Tìm chi tiết thể hiện lòng dũng cảm yêu chuộng hoà bình của Phrăng Đơ Bô-en?</p> <p>Hướng dẫn HS viết đúng danh từ riêng,tên riêng nước ngoài(<i>Phrăng đơ bô-en,Bỉ,Pháp,Việt Nam,Phan Lăng</i>);Từ dễ lẫn(<i>xâm lược,khuất phục,phục kích..</i>)</p> <p>-Tổ chức cho HS nghe-viết,soát sửa lỗi.</p> <p>-Chấm,NX, chữa lỗi HS sai nhiều.</p> <p>Hoạt động 4:Tổ chức cho HS làm bài tập chính tả củng cố cấu tạo vần và quy tắc đánh dấu thanh</p> <p>Bài2 (tr 38 sgk):Cho HS làm cá nhân vào vở BT,HS đổi vở chữa bài,GV gọi HS khá chữa bài trên bảng phụ.</p> <p>Đáp án đúng:</p> <p>+ Giống nhau ở phần vần đều có âm chính là nguyên âm đôi.</p> <p>+Khác tiếng chiến có âm cuối,tiếng nghĩa không có âm cuối</p> <p>Bài 3(tr 38 sgk):Cho HS thảo luận trả lời miệng.Nhận xét bổ sung.</p> <p>Đáp án đúng:</p> <p>+Trong tiếng nghĩa dấu thanh đặt ở chữ cái đầu nguyên âm đôi.</p> <p>+Trong tiếng chiến (có âm cuối) dấu câu đặt ở chữ cái thứ hai ghi nguyên âm đôi.</p> <p>Hoạt động cuối:</p> <ul style="list-style-type: none">• Hệ thống bài,liên hệ GD HS• Dẫn HS luyện viết chính tả ở nhà• Nhận xét tiết học.	<p>-HS theo dõi bài viết trong sgk. Thảo luận nội dung bài viết.</p> <p>-HS luyện viết từ tiếng khó vào bảng con</p> <p>-HS nghe viết bài vào vở. Đổi vở soát sửa lỗi.</p> <p>-HS lần lượt làm các bài tập:</p> <p>-HS làm bài 1 vào Vở bài tập,đổi vở chữa bài .</p> <p>HS thảo luận nhóm, trả lời miệng,Nhắc lại quy tắc đánh dấu thanh</p> <p>HS nhắc lại quy tắc đánh dấu thanh đã học.</p>
--	---

Tiết 3:

KHOA HỌC

Bài7(7):

TỪ TUỔI VỊ THÀNH NIÊN ĐẾN TUỔI GIÀ

I.Mục đích yêu cầu:

- 1.HS Nêu được các giai đoạn phát triển của con người từ tuổi vị thành niên đến tuổi già.
2. Rèn kỹ năng hợp tác nhóm.

***GDKNS**: Kỹ năng tự nhận thức và xác định được giá trị của lứa tuổi học trò nói chung và giá trị của bản thân nói riêng.

II. Đồ dùng:

- Thông tin và hình trang 16,17 sgk. Phiếu kẻ bảng tr 16 sgk(đủ cho các nhóm)
- Suu tầm các tranh,ảnh của người ở các lứa tuổi khác nhau,làm các việc khác nhau.

III.Các hoạt động:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1.Bài cũ :Nêu các giai đoạn của con người từ lúc mới sinh đến tuổi dậy thì? -GV nhận xét ghi điểm.</p> <p>2Bài mới:</p> <p>Hoạt động 1: Giới thiệu bài: -Giới thiệu bài.Nêu yêu cầu của tiết học.</p> <p>Hoạt động2: Thực hiện yêu cầu bài học bằng hình thức tổ chức thảo luận nhóm với các thông tin và hình trong sgk: -GV phát phiếu kẻ bảng như sgk cho các nhóm. -Yêu cầu các nhóm thảo luận cử thư kí ghi lại vào bảng. -Gọi đại diện nhóm lên trình bày(mỗi nhóm trình bày 1 giai đoạn) -Nhận xét bổ sung.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Hỗ trợ:Theo quy định của tổ chức y tế thế giới Tuổi vị thành niên là giai đoạn từ 10-19 tuổi;tuổi già từ 60 tuổi trở lên. <p>Hoạt động3: Giúp HS hiểu biết về các giai đoạn từ tuổi vị thành niên đến tuổi già và xác định được bản thân đang ở lứa tuổi nào bằng hoạt động nhóm với các hình đã sưu tầm: -Phát hình cho các nhóm,yêu cầu các nhóm xác định xem những người trong hình thuộc giai đoạn nào trong cuộc đời và đặc điểm của giai đoạn đó. Gọi đại diện các nhóm trình bày.GV nhận xét bổ sung.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Liên hệ :Các em đang ở giai đoạn nào của cuộc đời? Biết được chúng ta đang ở giai đoạn nào của cuộc đời có lợi gì? Gọi HS phát biểu .GV nhận xét bổ sung. <p>Hoạt động cuối:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Hệ thống bài • Dẫn HS học thuộc các thông tin trong sgk;chuẩn bị cho bài: “Vệ sinh tuổi dậy thì”. • Nhận xét tiết học. 	<p>- 2 HS lên bảng trả lời. -Lớp nhận xét bổ sung.</p> <p>HS theo dõi.</p> <p>-HS thảo luận nhóm.thư kí nhóm ghi lại kết quả thảo luận .Đại diện nhóm trình bày .Nhận xét bổ sung.</p> <p>HS thảo luận nhóm.Đại diện nhóm trình bày,Nhận xét bổ sung.</p> <p>-HS lên hệ phát biểu.</p> <p>Nhắc lại các giai đoạn từ tuổi vị thành niên đến già.</p>

Tiết 4:

LUYỆN TỪ VÀ CÂU

Bài 7(7):

TỪ TRÁI NGHĨA

I. Mục đích yêu cầu:

1. HS bước đầu hiểu thế nào là từ trái nghĩa, Tác dụng của những từ trái nghĩa khi đặt cạnh nhau.
2. Biết tìm từ trái nghĩa với từ cho trước.
3. Nhận biết được cặp từ trái nghĩa trong các thành ngữ, tục ngữ.
4. GD tính cẩn thận, hợp tác nhóm trong

II. Đồ dùng: -GV: Bảng phụ

-HS: bảng nhóm, vở bài tập Tiếng Việt.

III. Các hoạt động:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1. Bài cũ: -Kiểm tra bài tập ở nhà của HS. -Gọi HS đọc đoạn văn BT 3 tiết trước.</p> <p>2. Bài mới: Hoạt động 1: Giới thiệu bài: Giới thiệu, nêu yêu cầu tiết học Hoạt động 2: Tổ chức hướng dẫn HS làm các bài tập phần Nhận xét (tr 38 sgk) Bài 1: Yêu cầu HS đọc yêu cầu, nội dung bài 1. GV ghi từ in đậm trong sgk lên bảng. Gọi HS trả lời. chốt lời giải đúng: + phi nghĩa: trái với đạo lý + chính nghĩa: đúng với đạo lý -Hai từ này có nghĩa trái ngược nhau. • KL: Những từ như vậy gọi là từ trái nghĩa.</p> <p>Bài 2: Tổ chức cho HS thảo luận, trao đổi, phát biểu ý kiến. GV nhận xét, chốt lời giải đúng: -Từ trái nghĩa trong câu tục ngữ là: sống/chết; vinh/nhục.</p> <p>Bài 3: Cho HS thảo luận nhóm trả lời miệng. GV chốt lời giải đúng: <i>Cách dùng từ trái nghĩa trong câu tục ngữ trên tạo ra hai vẻ tương phản làm nổi bật quan niệm sống rất cao đẹp của người Việt Nam.</i> • GV chốt ý, rút ghi nhớ trong sgk. Khuyến khích HS khá giỏi lấy ví dụ về cặp từ trái nghĩa.</p> <p>Hoạt động 3: Luyện tập:</p>	<p>Một số HS đọc đoạn văn theo yêu cầu bài tập 3 tiết trước.</p> <p>HS theo dõi.</p> <p>-HS đọc yêu cầu bài 1, thảo luận cả lớp, phát biểu, thống nhất ý kiến.</p> <p>-HS trao đổi nhóm đôi, phát biểu, thống nhất ý kiến.</p> <p>-HS trả lời miệng</p> <p>-HS đọc ghi nhớ trong sgk. lấy ví dụ về từ trái nghĩa</p>

<p>Bài 1: Tổ chức cho HS đọc yêu cầu làm bài vào vở BT; Gọi 1 HS lên gạch chân dưới các cặp từ trái nghĩa trong các câu tục ngữ, thành ngữ. GV nhận xét, chốt lời giải đúng:</p> <p>a) đục/trong b) đen/sáng c) rách/lành; dở/hay</p> <p>Bài 2: Tổ chức làm tương tự như BT 1.</p> <p>Lời giải đúng: a) hẹp/rộng; b) xấu/đẹp; c) trên/dưới</p> <p>Bài 3: Chia lớp thành 4 nhóm. Tổ chức cho các nhóm thi tìm từ mỗi nhóm làm với 1 từ. GV nhận xét, tuyên dương nhóm tìm được nhiều từ đúng.</p> <p>Hoạt động cuối:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Hệ thống bài • Dẫn HS học thuộc ghi nhớ, làm lại bài tập 3, làm BT 4 vào vở. • Nhận xét tiết học. 	<p>-HS đọc yêu cầu trong sgk. làm vào vở bài tập, đọc kết quả trước lớp, nhắc lại kết quả đúng.</p> <p>-HS làm bảng con; Đọc lại kết quả đúng</p> <p>-HS làm nhóm, nhận xét bổ sung.</p> <p>-HS nhắc lại ghi nhớ trong sgk (trang 39)</p>
---	---

Tiết 5: KỸ THUẬT
THÊU DẤU NHÂN (T2)

I. MỤC TIÊU :

- Biết cách thêu dấu nhân.
- Thêu được mũi thêu dấu nhân. Các mũi thêu tong đối đều nhau. Thêu được ít nhất 5 dấu nhân. Đồng thêu không bị dúm.

II. CHUẨN BỊ :

- Mai theh dag nhah .
- Moj sogan phakh may maq theh trang trs bang mu{ theh dag nhah .
- Vaj liej va dung cuu Vai trang, kim, chl theh, chl len, keo , phag mau ;

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC :

TG	Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1¼	1. Khởi động:	- HS hát
4¼	2. Bài cũ: - GV kiểm tra sl chuak bxcua HS	- HS trl ng bay wofdung
1¼	3. Giới thiệu bài mới: Neh muu tiech bai-hou	- HS nhao lai
30¼	4. Phát triển các hoạt động:	

<p>❖ Hoạt động 1 : Thực hành</p> <ul style="list-style-type: none">- GV hướng dẫn cách chơi đánh nhau- Lưu ý : Trong thời gian chơi của các mũi đánh nhau chỉ bằng 1/ 2 hoặc 1/ 3 số thời gian của các mũi đánh nhau.- GV quan sát và uốn nắn. <p>❖ Hoạt động 2 : Đánh giá sản phẩm</p> <ul style="list-style-type: none">- GV tổ chức HS trình bày sản phẩm- GV ghi bảng các ý kiến của sản phẩm- GV nhận xét và đánh giá sản phẩm theo 2 mặt:<ul style="list-style-type: none">+ Hoàn thành (A)+ Chưa hoàn thành (B)- Nhận xét sản phẩm, thời gian ký thuật : (A⁺) <p>❖ Hoạt động 3 : Củng cố</p> <ul style="list-style-type: none">- Em hãy cho biết nội dung của đánh nhau. <p>4. Tổng kết- dặn dò :</p> <ul style="list-style-type: none">- Đọc đề: Về nhà thời gian đánh nhau- Chuẩn bị: 3/4 nội dung của bài tập và áp dụng trong gia đình"	<p>Hoạt động nhóm , lớp</p> <ul style="list-style-type: none">- HS nêu lại cách chơi đánh nhau- HS lên bảng thời gian chơi của các mũi đánh nhau.- HS nêu ý kiến của sản phẩm và mức III / SGK- HS thời gian đánh nhau theo nhóm. <p>Hoạt động lớp</p> <ul style="list-style-type: none">- HS trình bày sản phẩm- Các lớp nhận xét và bổ sung- HS nêu lại cách đánh giá sản phẩm và ý kiến của:<ul style="list-style-type: none">+ Thời gian của các mũi đánh nhau theo 2 mặt đánh nhau+ Các mũi đánh nhau bằng nhau+ Thời gian chơi không bị dậm <p>Hoạt động cá nhân , lớp</p> <ul style="list-style-type: none">- HS nêu lại cách thời gian chơi của đánh nhau và nội dung của đánh nhau.- Lắng nghe
---	--

- Nhạp xet tieghou .

Thứ tư, Ngày soạn: 13 tháng 9 năm 2011

Ngày dạy: 14 tháng 9 năm 2011

Tiết 1:

KHOA HỌC

Bài 8(8):

VỆ SINH TUỔI DẬY THÌ.

I. Mục đích yêu cầu:

1. HS nêu được những việc nên và không nên làm để giữ vệ sinh, bảo vệ sức khỏe ở tuổi dậy thì.
2. Thực hiện vệ sinh cá nhân ở tuổi dậy thì.
 - **GDMT:** Không xả giấy vệ sinh bừa bãi.
 - **GDKNS:** - Kỹ năng tự nhận thức những việc nên và không nên làm để giữ vệ sinh ở tuổi dậy thì

II. Đồ dùng:

-GV: Hình trang 18, 19 sgk, Phiếu HT.

-HS: Thông tin về tuổi dậy thì..

III. Các hoạt động:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p><u>1. Bài cũ:</u> -HS 1: <i>Nêu các giai đoạn phát triển từ tuổi vị thành niên đến tuổi già?</i> -HS 2: <i>Biết được mình ở giai đoạn nào của cuộc đời có lợi gì?</i> GV nhận xét ghi điểm.</p> <p><u>2. Bài mới:</u> <u>Hoạt động 1: Giới thiệu bài:</u> -Giới thiệu bài, nêu yêu cầu tiết học.</p> <p><u>Hoạt động 2:</u> Thực hiện yêu cầu 1 bằng hoạt động cá nhân: Yêu cầu mỗi HS suy nghĩ và nêu một ý: nên làm gì và không nên làm gì để giữ vệ sinh ở tuổi dậy thì? -Gọi HS trả lời GV ghi những ý kiến của HS lên bảng. Nhận xét, bổ sung.</p> <p><u>Hoạt động 3:</u> Thực hiện yêu cầu 2 bằng thảo luận nhóm với phiếu học tập: -Chia lớp thành hai nhóm HS nam và HS nữ riêng.</p>	<p>-2 HS lên bảng trả lời. lớp nhận xét bổ sung.</p> <p>-HS theo dõi</p> <p>-HS có thể dựa vào hình trong sgk phát biểu ý kiến.</p> <p>-HS thảo luận theo nhóm nam và nữ riêng, làm bài trong phiếu học tập.</p>

<p>-Phát phiếu Vệ sinh sinh dục nam cho HS nam; Vệ sinh sinh dục nữ cho HS nữ.</p> <p>-GV chấm phiếu bài tập của các nhóm, nhận xét, bổ sung.</p> <p>+Kết luận như mục <i>Bạn cần biết</i> trang 19 sgk.</p> <ul style="list-style-type: none"> • GDMT: Đối với các HS nữ khi có kinh sử dụng băng vệ sinh, không vứt băng vệ sinh bừa bãi làm ảnh hưởng đến môi trường. <p>Hoạt động cuối:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Hệ thống bài. • Dẫn HS học thuộc mục <i>Bạn cần biết</i> t trong sgk • Nhận xét tiết học. 	<p>HS đọc lại mục <i>Bạn cần biết</i> trong sgk.</p>
---	--

Tiết 2:

TOÁN

Bài 18(18):

ÔN TẬP VÀ BỔ SUNG VỀ GIẢI TOÁN(Tiếp theo)

I. Mục đích yêu cầu:

1. HS biết dạng quan hệ tỉ lệ : đại lượng này tăng lên bao nhiêu lần thì đại lượng kia giảm đi bấy nhiêu lần. Biết giải dạng toán này bằng cách rút về đơn vị hoặc tìm tỉ số
2. Rèn kĩ năng giải toán có lời văn
3. GD tính cẩn thận, trình bày khoa học.

II. Đồ dùng:

- Bảng phụ
- Bảng nhóm

III. Các hoạt động:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1. Bài cũ :</p> <p>-Gọi 1 HS lên bảng làm bài 2 tiết trước.</p> <p>-Kiểm tra vở bài tập ở nhà của HS</p> <p>-GV nhận xét bài trên bảng lớp, ghi điểm.</p> <p>2. Bài mới:</p> <p>Hoạt động 1: Giới thiệu bài: Giới thiệu, nêu yêu cầu tiết học.</p> <p>Hoạt động 2. Giới thiệu dạng toán qua các ví dụ (a) trong sgk (tr20):</p> <p>-Nêu bài toán. Treo bảng phụ kê bảng biểu thị số gạo mỗi bao và số bao lên bảng cho HS đọc và nhận xét</p> <ul style="list-style-type: none"> • GV chốt ý, rút nhận xét trang(20 sgk). <p>-Hướng dẫn hai cách giải qua Bài toán (b) tr20 sgk.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Chốt lại hai cách giải Rút về đơn vị và Tìm tỉ số 	<p>-1HS lên bảng làm bài.</p> <p>-Lớp nhận xét bổ sung.</p> <p>-HS theo dõi ví dụ, Nêu nhận xét về dạng toán (sgk tr20)</p> <p>-Nhắc lại hai cách giải</p>

-Bản đồ VN

III. **Các hoạt động:**

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1. Bài cũ: Gọi 1 HS lên bảng kể chuyện theo yêu cầu tiết trước. Nhận xét, ghi điểm.</p> <p>2. Bài mới:</p> <p>2.1. Giới thiệu bài: Cho HS quan sát bản đồ chỉ vị trí của vùng Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi. Quan sát các tấm ảnh, đọc phần ghi dưới mỗi bức ảnh.</p> <p>2.2. Giáo viên kể:</p> <p>+GV kể lần 1, ghi lại những sự kiện chính: Ngày tháng, chức vụ, tên riêng của những người lính Mỹ lên bảng.</p> <p>+GV kể lần 2 kết hợp giới thiệu từng hình ảnh minh hoạ hình minh hoạ.</p> <p>2.3. Hướng dẫn HS kể:</p> <p>-Chia lớp thành 6 nhóm yêu cầu HS tập kể và trao đổi trong nhóm</p> <ul style="list-style-type: none"> • GV hỗ trợ: Nêu một số câu hỏi gợi ý cho HS nắm được nội dung truyện. <p>+Câu chuyện diễn ra ở đâu? Chuyện kể về điều gì? Người đàn ông trong ảnh có mơ ước gì?</p> <p>2.4. Tổ chức cho HS kể và trao đổi nội dung ý nghĩa của câu chuyện.</p> <p>-Tổ chức cho HS tập kể, trao đổi trong nhóm.</p> <p>-Tổ chức cho HS thi kể nối tiếp từng đoạn, kể toàn bộ câu chuyện, đặt câu hỏi cho bạn trả lời về nội dung ý nghĩa câu chuyện. Nhận xét bạn kể. GV nx đánh giá. Chốt ý nghĩa câu chuyện</p> <p>3. Củng cố-Dẫn dò:</p> <p>🚩 GDMT: Cuộc thám sát ở Mỹ Lai không những tàn sát bao người dân vô tội mà còn phá huỷ môi trường sống. Chúng ta cần làm gì để khắc phục hậu quả đó?</p> <ul style="list-style-type: none"> • Nhận xét tiết học. • Dẫn HS chuẩn bị cho tiết kể chuyện sau: Kể chuyện ca ngợi hoà bình, chống chiến tranh. 	<p>HS lên bảng kể; Lớp nhận xét.</p> <p>HS quan sát lên chỉ bản đồ vị trí vùng Sơn Tịnh- Quảng Ngãi.</p> <p>-HS nghe, quan sát ảnh. Đọc lại những sự kiện trên bảng</p> <p>-HS nghe quan sát các bức ảnh.</p> <p>- Đọc lại câu thuyết minh dưới mỗi bức ảnh.</p> <p>-Học sinh kể nối tiếp trong nhóm. Trao đổi về nội dung chuyện.</p> <p>Thi kể trước lớp, nhận xét bạn kể. Bình chọn bạn kể hay nhất.</p> <p>-HS nối tiếp phát biểu.</p>

Tiết 4:

TẬP ĐỌC

Bài 8(8):

BÀI CA VỀ TRÁI ĐẤT

I. Mục đích yêu cầu:

1. Bước đầu đọc diễn cảm bà thơ với giọng vui tươi,hồn nhiên,tự hào.
2. Hiểu ý nghĩa bài:Bài thơ kêu gọi đoàn kết chống chiến tranh,bảo vệ cuộc sống bình yên và quyền bình đẳng giữa các dân tộc.
3. Đọc thuộc một khổ thơ.
- 4.Giáo dục:Có ý thức đoàn kết dân tộc, không phân biệt màu da,tôn giáo.

II.**Đồ dùng** -Tranh minh hoạ bài học

-Bảng phụ ghi khổ thơ đầu.

III.**Các hoạt động**:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1.<u>Bài cũ</u>: Gọi HS đọc bài “<i>Những con sếu bằng giấy</i>”Trả lời câu hỏi 1,2 4 sgk tr37. NX,đánh giá,ghi điểm.</p> <p>2.<u>Bài mới</u>:</p> <p>2.1.<u>Giới thiệu bài</u>:Giới thiệu bài bằng tranh minh hoạ</p> <p>2.2.<u>Luyện đọc</u>:</p> <p>-Gọi HS khá đọc bài.NX. -Tổ chức cho HS đọc nối tiếp 3 khổ thơ kết hợp giải nghĩa từ khó (chú giải sgk). 🚩 Lưu ý HS đọc đúng một số tiếng :<i>trái đất,bom H,bom A</i>; ngắt nghỉ theo nhịp:3/4 -GV đọc mẫu toàn bài giọng đọcvui,tự hào,ngắt nhịp 3/4</p> <p>2.3.<u>Tìm hiểu bài</u>:</p> <p>Tổ chức cho học sinh đọc thảo luận và trả lời các câu hỏi trong sgk tr42.</p> <ul style="list-style-type: none"> • <i>Hỗ trợ câu 3</i>: <i>Chúng ta cần tỏ rõ thái độ của mình với chiến tranh;Phải có tinh thần đoàn kết giữa các dân tộc trên thế giới</i> <p>2.4.<u>Luyện đọc diễn cảm</u>:</p> <p>-Hướng dẫn giọng đọc toàn bài.Treo bảng phụ chép khổ thơ1 hướng dẫn đọc diễn cảm và học thuộc lòng. -Tổ chức cho HS luyện đọc diễn cảm và học thuộc lòng khổ thơ1 trong nhóm,thi đọc diễn cảm và đọc thuộc lòng trước lớp.NX bạn đọc.GV NX đánh giá.</p> <p>3.<u>Củng cố-Dẫn dò</u>:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Liên hệ GD: Em cảm nhận được điều gì khi đọc bài thơ? 	<p>-3 HS lên bảng,đọc, trả lời câu hỏi. -Lớp NX,bổ sung.</p> <p>-HS quan sát tranh,NX.</p> <p>-1HS khá đọc toàn bài. -HS luyện đọc nối tiếp khổ thơ. -Luyện đọc tiếng từ và câu khó. Đọc chú giải trong sgk.</p> <p>-HS nghe,cảm nhận. -HS đọc thảo luận trả lời câu hỏi trong sgk,NX bổ sung,thống nhất ý đúng.</p> <p>-HS liên hệ phát biểu theo ý hiểu của bản thân</p> <p>-Học sinh luyện đọc trong nhóm.Thi đọc diễn cảm trước lớp.Nhận xét bạn đọc.</p> <p>HS liên hệ phát biểu ,nêu ý nghĩa bài thơ.</p>

<ul style="list-style-type: none"> Nhận xét tiết học. Dặn HS luyện đọc học thuộc cả bài thơ ở nhà, trả lời câu hỏi trong sgk. 	
---	--

Thứ năm, Ngày soạn: 14 tháng 9 năm

2011

Ngày dạy: 15 tháng 9 năm 2011

Tiết 2:

TOÁN

Bài 19(19):

LUYỆN TẬP

I.Mục đích yêu cầu:

- HS biết giải bài toán liên quan đến tỉ lệ bằng một trong 2 cách: Rút về đơn vị hoặc Tìm tỉ số
- Rèn kĩ năng giải toán có lời văn.
- GD tính cẩn thận, trình bày khoa học.

II.Đồ dùng: Bảng nhóm .

III.Các hoạt động:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p><u>1.Bài cũ :</u> +Gọi HS lên bảng làm bài2 .GV kiểm tra vở làm ở nhà của HS .Nhận xét vở,nhận xét bài trên bảng.</p> <p><u>2.Bài mới:</u> <u>Hoạt động 1: Giới thiệu bài:</u>Giới thiệu,nêu yêu cầu tiết học. <u>Hoạt động2:</u> Tổ chức cho HS làm các bài tập thực hành trang 21sgk: <u>Bài 1:</u> Gọi HS đọc đề bài,hướng dẫn HS làm theo cách tìm tỉ số.Yêu cầu HS làm bài vào vở,một HS làm bảng nhóm.Nhận xét,chữa bài: <u>Tóm tắt:</u>30000đ/quyển: 25 quyển 15000đ/quyển:.....quyển? <u>Giải:</u> 30000đ gấp 15000đ số lần là:$30000:15000 = 2(\text{lần})$ Nếu mua với giá 15000đ/quyển thì mua được số quyển là: $25000 \times 2 = 50000(\text{quyển})$ <u>Đáp số:</u> 50000 quyển</p> <p><u>Bài 2:</u>Hướng dẫn HS làm;Cho HS làm vào vở.Gọi HS lên bảng làm bài.GV nhận xét,chữa bài:</p>	<p>-1 HS lên bảng.Nhận xét,chữa bài.</p> <p>-HS theo dõi.</p> <p>-HS lần lượt làm các bài tập trang 21 sgk.</p> <p>-HS làm bài 1 vào vở,một HS làm bảng nhóm.Nhận xét chữa bài.</p> <p>-HS Làm bài vào vở,chữa bài trên bảng.</p>

<p>Giải: Với 3 người thì tổng thu nhập của gia đình là: $80000 \times 3 = 240000$ (đồng). Nếu thêm 1 người thì thu nhập bình quân của mỗi người là: $240000 : 4 = 60000$ (đồng) Vậy bình quân thu nhập của mỗi người sẽ giảm đi là: $80000 - 60000 = 20000$ (đồng) Đáp án: 20000 đồng. Bài 3,4: Hướng dẫn HS làm yêu cầu HS làm ở nhà. Hoạt động cuối:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Hệ thống bài • Dẫn HS về nhà làm các bài tập trong vở bài tập. • Nhận xét tiết học. 	<p>HS đọc yêu cầu bài.</p>
--	----------------------------

Tiết 3

TẬP LÀM VĂN

Bài 7(7)

LUYỆN TẬP TẢ CẢNH

I. **Mục đích yêu cầu:** Giúp HS:

1. Lập được dàn ý tả ngôi trường ;Biết chọn những nét nổi bật để tả ngôi trường.
2. Dựa vào dàn ý viết một đoạn văn miêu tả hoàn chỉnh,sắp xếp các chi tiết hợp lý
3. GD: Yêu trường lớp,giữ gìn vệ sinh trường lớp.

II. **Đồ dùng** –Bảng phụ,vở bài tập Tiếng Việt.

III. **Các hoạt động:**

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1. Bài cũ: Gọi HS đọc đoạn văn tả cơn mưa tiết trước. -Kiểm tra kết quả quan sát cảnh trường học đã chuẩn bị. 2 Bài mới: Hoạt động 1: Giới thiệu bài:-Giới thiệu nêu yêu cầu tiết học. Hoạt động 2: Hướng dẫn HS làm Bài tập nhận xét. Bài 1: HS đọc yêu cầu bài.Làm vào vở bài tập.Gọi HS đọc dàn ý của mình.Nhận xét,bổ sung.</p>	<p>Một số HS đọc lại đoạn văn tả cơn mưa tiết trước. HS trình bày kết quả quan sát. -HS theo dõi -HS đọc yêu cầu.Lập dàn ý vào vở.trình bày trước lớp. Nhận xét bổ sung.</p>

<ul style="list-style-type: none"> • Hỗ trợ: Treo bảng phụ ghi dàn bài chung: <ul style="list-style-type: none"> + Mở bài: Giới thiệu bao quát về ngôi trường. + Thân bài: Tả từng phần của cảnh trường: <ul style="list-style-type: none"> + Sân trường: Cảnh vật, hoạt động... + Các phòng học, phòng chức năng..... + Quang cảnh xung quanh trường..... + Kết bài: Tình cảm đối với ngôi trường.... <p>Bài 2: HS đọc yêu cầu đề. Viết đoạn văn vào vở. Một HS viết vào bảng nhóm.</p> <p>-GV chấm vở, nhận xét. Nhận xét bài trên bảng nhóm.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Lưu ý HS chọn viết đoạn trong phần thân bài. <p>Hoạt động cuối:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Hệ thống bài. • Dặn HS viết lại đoạn văn vào vở. • Nhận xét tiết học. 	<p>-HS viết đoạn văn vào vở. Một HS viết bài trên bảng nhóm.</p> <p>-Nhận xét chữa bài.</p> <p>HS nhắc lại dàn ý chung của bài văn tả cảnh.</p>
--	---

Tiết 4:

LUYỆN TỪ VÀ CÂU

Bài 8(8):

LUYỆN TẬP VỀ TỪ TRÁI NGHĨA

I. Mục đích yêu cầu:

1. Tìm được các từ trái nghĩa theo yêu cầu của BT1, BT2, BT3.
2. Biết tìm những từ trái nghĩa để miêu tả theo yêu cầu của BT4(BT5)
3. GD tính cẩn thận, hợp tác nhóm trong học tập.

II. Đồ dùng:

-Từ điển TV, bảng phụ

-Bảng nhóm, vở bài tập Tiếng Việt.

III. Các hoạt động:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>3. Bài cũ:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Gọi HS nêu lại phần ghi nhớ về từ trái nghĩa.? -Gọi HS đặt câu theo yêu cầu bài tập 4 tiết trước. -GV nhận xét ghi điểm. 	<ul style="list-style-type: none"> -Một số HS trả lời . -Lớp nhận xét bổ sung.

<p>4. Bài mới:</p> <p><u>Hoạt động 1:</u> Giới thiệu bài:Giới thiệu,nêu yêu cầu tiết học</p> <p><u>Hoạt động2:</u> Hướng dẫn,tổ chức cho họcHS làm bài tập.</p> <p><u>Bài 1:</u> Gọi HS đọc yêu cầu BT1.Tổ chức cho HS làm cá nhân vào vở BT,1 HS làm trên bảng phụ:Gạch chân dưới cặp từ trái nghĩa trong các thành ngữ,tục ngữ.Nhận xét,chữa bài.</p> <ul style="list-style-type: none">• Lời giải đúng: <i>a)ít/nhiều; b)chìm nổi; nắng/mưa,trưa/tối; d)trẻ/già.</i> <p><u>Bài 2:</u>Tổ chức cho HS làm vào vở,một HS làm bảng nhóm.</p> <ul style="list-style-type: none">• Lời giải đúng: từ cần điền là: <i>a)lớn ; b)già; c) dưới ; d)sống</i> <p>- Cho HS đọc lại toàn bài.</p> <p><u>Bài3:</u> Tổ chức cho HS trao đổi nhóm đôi,làm vào vở.gọi HS lên điền trên bảng nhóm.</p> <ul style="list-style-type: none">• Lời giải đúng: từ cần điền là: <i>a)nhỏ; b)vụng; c) khuya ;</i> <p><u>Bài 4,5:</u> Tổ chức cho HS thi tìm từ,đặt câu theo nhóm nhóm,mỗi nhóm làm một ý,mỗi HS đặt một câu với một cặp từ tìm được.</p> <p>-Các nhóm trình bày trên bảng nhóm.</p> <p>-Nhận xét bổ sung.GV nhận xét tuyên dương nhóm tìm được nhiều từ đúng,đặt câu đúng và hay.</p> <p><u>Hoạt động cuối:</u></p> <ul style="list-style-type: none">• Hệ thống bài• Dặn HS VN làm lại các bài tập vào vở.• Nhận xét tiết học.	<p>-HS theo dõi.</p> <p>-HS đọc yêu cầu bài 1.</p> <p>-HS làm bài vào vở,1 HS làm trên bảng phụ,nhận xét,bổ sung.</p> <p>-HS trao đổi nhóm đôi,làm vở,một HS làm bảng nhóm.</p> <p>-HS làm vở,nhận xét chữa bài trên bảng nhóm.</p> <p>-HS thi tìm từ,đặt câu vào bảng nhóm.</p> <p>Nhận xét bổ sung.</p> <p>HS nhắc lại ghi nhớ về từ trái nghĩa.</p>
--	--

Thứ sáu,Ngày soạn:15tháng 9 năm 2011

Ngày dạy:16 tháng 9 năm 2011

Tiết 2:

TOÁN

Bài 20(20):

LUYỆN TẬP CHUNG

I.Mục đích yêu cầu:

1. HS biết giải bài toán liên quan đến tỉ lệ bằng hai cách Rút về đơn vị hoặc tìm tỉ số.
2. Rèn kĩ năng giải toán có lời văn.

3. GD tính cẩn thận, trình bày khoa học.

II. Đồ dùng: Bảng nhóm.

III. Các hoạt động:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1. Bài cũ: +HS1: Làm bài 3 tiết trước. +HS2: Làm bài tập 4 tiết trước.</p> <p>GV Kiểm tra bài làm ở nhà của HS. Nhận xét bài trên bảng, ghi điểm.</p> <p>2. Bài mới: Hoạt động 1: Giới thiệu bài: Giới thiệu, nêu yêu cầu tiết học. Hoạt động 2: Tổ chức cho HS làm các bài tập trang 22 sgk: Bài 1: Cho HS đọc yêu cầu của đề bài. làm bài vào vở 1 HS làm vào bảng nhóm. Nhận xét chữa bài trên bảng nhóm: Giải: Tổng số phân bằng nhau là: $2+5 = 7(\text{phần})$ Số học sinh nam là: $28 : 7 \times 2 = 8(\text{HS})$ Số học sinh nữ là là: $28 - 8 = 20(\text{HS})$ Đáp số: nam: 8HS; nữ: 20HS</p> <p>Bài 2: Tổ chức tương tự như bài 1. Giải: Chiều rộng của hình chữ nhật là: $15 : (2 - 1) = 15(m)$ Chiều dài hình chữ nhật là: $15 \times 2 = 30(m)$ Chu vi hình chữ nhật là: $(15 + 30) \times 2 = 90(m)$ Đáp án: 90m</p> <p>Bài 3: Yêu cầu HS tóm tắt và giải vào vở. gọi 1 HS lên bảng làm. GV chấm vở, nhận xét, chữa bài trên bảng: Tóm tắt: 100 km : 12l 50km : ...l? Giải: 100km gấp 50km số lần là: $100 : 50 = 2(\text{lần})$ Ô tô đi 100km thì tiêu thụ hết số lít xăng là: $12 : 2 = 6(\text{lít})$ Đáp số: 6lít</p> <p>Hoạt động cuối:</p> <ul style="list-style-type: none"> Hệ thống bài Dặn HS về nhà làm bài 4 sgk vào vở. Nhận xét tiết học. 	<p>-2 HS lên bảng làm bài 3,4 tiết trước. Lớp nhận xét, chữa bài.</p> <p>-HS làm bài vào vở, nhận xét chữa bài trên bảng nhóm.</p> <p>-HS làm vở, một HS làm bảng nhóm. Nhận xét chữa bài.</p> <p>-HS tóm tắt, làm bài vào vở. 1 HS làm bảng lớp. Nhận xét chữa bài.</p>

Tiết 3: TẬP LÀM VĂN

Bài 8(8): TẢ CẢNH(Kiểm tra viết)

I. Mục đích yêu cầu: Giúp HS:

- Viết được một bài văn miêu tả hoàn chỉnh có đủ 3 phần(Mở bài,thân bài,kết bài),thể hiện rõ sự quan sát và chọn lọc chi tiết miêu tả .
- Diễn đạt thành câu;Bước đầu dùng từ ngữ,hình ảnh gợi tả trong bài văn.
- GD trình bày khoa học.

II. Đồ dùng –Bảng phụ,Vở tập làm văn.

III. Các hoạt động:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1. Bài cũ: Gọi một số học sinh đọc đoạn văn tả ngôi trường của tiết trước. .-GV nhận xét.</p> <p>2 Bài mới:</p> <p>Hoạt động 1: Giới thiệu bài:-Giới thiệu,nêu yêu cầu của tiết học.</p> <p>Hoạt động 2: Hướng dẫn HS tìm hiểu yêu cầu của đề: -Gọi HS đọc cả 3 đề trong sgk -Yêu cầu HS chọn một trong 3 đề đã cho để làm bài. -Hướng dẫn HS cách trình bày bài văn:Yêu cầu viết đủ 3 phần (mở bài,thân bài,kết luận)</p> <ul style="list-style-type: none">Hỗ trợ:Treo bảng phụ ghi cấu tạo chung bài văn tả cảnh: +Mở bài:Giới thiệu bao quát về cảnh sẽ tả. +Thân bài:Tả từng bộ phận của cảnh hoặc tả sự thay đổi của cảnh theo trình tự thời gian. +Kết bài:Nêu nhận xét hoặc cảm nghĩ của người viết <p>Hoạt động 3: Tổ chức cho HS viết bài vào vở: -Nhắc nhở HS đọc kỹ đề,chọn một đề để làm. -Nhắc HS cách trình bày,chú ý sử dụng từ chính xác,chọn lọc. -Lưu ý HS viết đúng chính tả,sử dụng đúng dấu câu.Có thể viết ra nháp,đọc sửa lại và chép vào vở.</p>	<p>- HS đọc bài.</p> <p>-HS đọc các đề trong sgk. -Nêu đề mình chọn để làm. -Nhắc lại dàn ý chung của bài văn tả cảnh. -Đọc lại dàn ý đã lập ở các tiết trước.</p> <p>-HS viết ra nháp,soát sửa lỗi,chép bài vào vở.</p>